

Biểu số 01								
Tổng hợp nguồn vốn đầu tư qua các năm								
ST T	Nguồn vốn	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Thực hiện hoàn thành	Đang thực hiện	Đã thanh toán	Công nợ	Ghi chú
I	Năm 2019		252,506,422,262					
1	Ngân sách Nhà nước năm 2018		8,658,400,000					
2	CTMTQG giảm nghèo bền vững - NQ30a năm 2019		92,822,789,000					
3	Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019		8,902,000,000					
4	Ngân sách thường xuyên năm 2019		12,899,951,000					
6	Cân đối NSDP		9,885,664,000					
7	ATK		1,156,067,000					
8	Nguồn vốn Chương trình 135		21,608,357,000					
9	Chương trình MTQG xây dựng NTM		66,277,439,826					
10	Nguồn vốn xổ số và NSDP		2,100,000,000					
11	Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135		851,885,000					
12	Sử dụng đất		500,000,000					
13	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161		11,069,813,436					
14	Sự nghiệp		354,201,000					
15	Nguồn vốn dự phòng trung hạn 2016-2020		1,809,423,000					
16	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)		2,730,432,000					
17	Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng		2,000,000,000					
18	Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững chương trình 135 GD 2018 - 2020 và các		3,483,000,000					
19	NS tỉnh		5,397,000,000					
II	Năm 2020		377,001,292,094					
1	Ngân sách tỉnh năm 2019		13,899,520,000					
2	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020		42,325,260,000					
3	NSNN		54,674,023,000					
4	NSDP tỉnh bố trí, NSDP huyện bố trí		1,783,870,000					
5	NSDP huyện bố trí		14,462,159,000					
6	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu		7,533,333,000					
7	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a		89,867,089,000					
8	Nguồn vốn Chương trình 135		21,620,955,044					
9	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới		16,367,257,000					

10	Nguồn vốn hỗ trợ đồng bào vùng núi theo quyết định 2085/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ		8,380,000,000					
11	NSDP huyện bố trí và nguồn vốn xổ số kiến thiết		2,998,911,000					
12	Nguồn vốn Chương trình 135 và nguồn vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới		2,995,725,000					
13	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161		13,187,776,000					
14	NSDP đầu tư từ nguồn sử dụng đất		571,312,050					
15	CT MTQD XD DTM		35,611,055,000					
16	CT MTQG giảm nghèo bền vững - NQ30A (đặc thù 161)		1,311,122,000					
17	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)		9,339,433,000					
18	CSSP		23,796,892,000					
19	Sự nghiệp		1,400,000,000					
20	IFAD		9,172,769,000					
21	NS chi SN giáo dục		5,702,831,000					
III	Năm 2021		185,610,550,357					
1	Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020		16,430,000,000					
	Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2021		5,000,000,000					
2	Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021		50,510,000,000					
3	Nguồn vốn dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và các nguồn vốn khác		5,451,000,000					
4	Nguồn kinh phí có mục tiêu và các nguồn vốn khác		2,995,000,000					
5	Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác		23,180,000,000					
6	Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh		2,000,000,000					
7	kết luận của kiểm toán		6,947,891,000					
8	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất		7,448,301,000					
9	Cân đối ngân sách huyện		5,252,634,000					
10	Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020		12,000,000,000					
11	Nguồn tăng thu ngân sách địa phương năm 2021		206,000,000					
12	CT MTQG GNBV CT 135		269,750,000					
13	CSSP		42,400,533,357					
14	IFAD		870,112,000					
15	NS chi SN giáo dục		4,649,329,000					
	TỔNG CỘNG		815,118,264,713					

Biểu số 02
Các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý dự án trên địa bàn huyện

TT	Tên cơ quan đơn vị	Nguồn vốn thực hiện	Tổng số vốn	Năm thực hiện	Ghi chú
1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng		165,803,132,000		
1.1		Ngân sách Nhà nước năm 2018	2,700,000,000	2019	
1.2		CTMTQG giảm nghèo bền vững - NQ30a năm 2019	1,156,491,000	2019	
1.3		Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019	5,400,000,000	2019	
1.4		Ngân sách thường xuyên năm 2019	7,949,951,000	2019	
1.5		Ngân sách tỉnh năm 2019	11,199,520,000	2020	
1.6		Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	16,850,000,000	2020	
1.7		NSNN	45,891,170,000	2020	
1.8		Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	16,230,000,000	2021	
1.9		Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	36,450,000,000	2021	
1.10		Nguồn vốn dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và các nguồn vốn khác	5,451,000,000	2021	
1.11		Nguồn kinh phí có mục tiêu và các nguồn vốn khác	2,995,000,000	2021	
1.12		Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác	11,530,000,000	2021	
1.13		Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh	2,000,000,000	2021	
2	Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng		334,571,904,068		
2.1		Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	91,666,298,000	2019	
2.2		Cân đối NSDP	9,885,664,000	2019	
2.3		ATK	1,156,067,000	2019	
2.4		Nguồn vốn Chương trình 135	5,594,821,000	2019	
2.5		Chương trình MTQG xây dựng NTM	30,057,264,000	2019	
2.6		Nguồn vốn xổ số và NSDP	2,100,000,000	2019	
2.7		NSDP tỉnh bố trí, NSDP huyện bố trí	1,783,870,000	2020	
2.8		NSDP huyện bố trí	14,462,159,000	2020	
2.9		Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	7,533,333,000	2020	
2.10		Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	89,867,089,000	2020	
2.11		Nguồn vốn Chương trình 135	18,074,620,068	2020	
2.12		Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	16,367,257,000	2020	
2.13		tướng Chính phủ	8,380,000,000	2020	

2.14		NSDP huyện bố trí và nguồn vốn xổ số kiến thiết	2,998,911,000	2020	
2.15		dựng nông thôn mới	2,995,725,000	2020	
2.16		kiểm toán	6,947,891,000	2021	
2.17		Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	7,448,301,000	2021	
2.18		Cân đối ngân sách huyện	5,252,634,000	2021	
2.19		Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020	12,000,000,000	2021	
3	Phòng NN & PTNT		24,425,260,000		
3.1		Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019	1,500,000,000	2019	
3.2		Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	16,975,260,000	2020	
3.3		Nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác	5,950,000,000	2021	
4	Phòng dân tộc		1,709,785,000		
4.1		Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135	851,885,000	2019	
4.2		Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135	857,900,000	2020	
5	Phòng giáo dục và đào tạo		15,749,160,000		
5.1		NS tỉnh	5,397,000,000	2019	
5.2		NS chi SN giáo dục	5,702,831,000	2020	
5.3		NS chi SN giáo dục	4,649,329,000	2021	
6	Thị trấn Xuân Hòa		738,659,000		
6.1		Chương trình 135	738,659,000	2019	
7	Xã Trường Hà		1,912,750,000		
7.1		CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	1,437,000,000	2020	
7.2		Nguồn tăng thu ngân sách địa phương năm 2021	206,000,000	2021	
7.3		CT MTQG GNBV CT 135	269,750,000	2021	
8	Xã Sóc Hà		3,173,900,000		
8.1		NTM	860,000,000	2019	
8.2		Sử dụng đất	500,000,000	2019	
8.3		CT 135	1,160,750,000	2019	
8.4		CT135	653,150,000	2020	
9	Xã Quý Quân		5,388,599,462		
9.1		CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	943,002,436	2019	
9.2		CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	880,000,000	2020	
9.3		CT MTQG GNBV CT 135	784,284,976	2020	
9.4		NSDP đầu tư từ nguồn sử dụng đất	571,312,050	2020	

9.5		CT MTQD XD DTM	2,210,000,000	2020	
10	Xã Lũng Nặm		17,461,491,000		
10.1		CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	1,359,518,000	2019	
10.2		CTMTQG XD NTM	2,194,600,000	2019	
10.3		CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	1,765,609,000	2020	
10.4		CT MTQG giảm nghèo bền vững - NQ30A (đặc thù 161)	1,311,122,000	2020	
10.5		CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	5,276,919,000	2020	
10.6		CSSP	5,553,723,000	2021	
11	Xã Cải Viên		17,725,182,000		
11.1		NTM (Đặc thù 161)	1,781,373,000	2019	
11.2		CT 135	706,350,000	2019	
11.3		NTM	100,000,000	2019	
11.4		NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)	4,062,514,000	2020	
11.5		NTM (Đặc thù 161)	2,418,000,000	2020	
11.6		CSSP	2,280,900,000	2020	
11.7		CT135	707,000,000	2020	
11.8		NTM	100,000,000	2020	
11.9		CSSP	4,637,545,000	2021	
		Chưa rõ nguồn	931,500,000		
12	Xã Nội Thôn		5,866,287,000		
12.1		CT161	1,109,000,000	2019	
12.2		NTM	1,266,000,000	2019	
12.3		NTM	2,350,287,000	2020	
12.4		CT161	1,141,000,000	2020	
13	Xã Thượng Thôn		27,612,988,000		
13.1		CT MTQG XD nông thôn mới (Đặc thù 161)	1,050,000,000	2019	
13.2		Sự nghiệp	354,201,000	2019	
13.3		Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019.	2,000,000,000	2019	

13.4		CT MTQG XD nông thôn mới (Đặc thù 161)	1,050,000,000	2020	
13.5		Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	5,398,787,000	2020	
13.6		Sự nghiệp	1,400,000,000	2020	
13.7		Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	5,600,000,000	2020	
13.8		Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	5,280,000,000	2021	
13.9		Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	5,480,000,000	2021	
14	Xã Hồng Sỹ		20,993,079,000		
14.1		CTMTQG XD NTM	798,131,000	2019	
14.2		CSSP	4,842,218,000	2020	
14.3		CTMTQG XD NTM	3,429,767,000	2020	
14.4		CT MTQG GNBV	544,000,000	2020	
14.5		CSSP	11,378,963,000	2021	
15	Xã Mã Ba		6,243,567,464		
15.1		161	1,833,920,000	2019	
15.2		NTM	586,447,464	2019	
15.3		161	1,980,000,000	2020	
15.4		CSSP	1,843,200,000	2021	
16	Xã Tổng Cột		9,973,357,000		
16.1		Chưa rõ nguồn	530,000,000	2019	
16.2		Chương trình MTQG XD NTM	4,225,000,000	2020	
16.3		CSSP	2,304,000,000	2020	
16.4		CSSP	2,914,357,000	2021	
17	Xã Cản Yên		28,219,751,000		

17.1		Nguồn vốn dự phòng trung hạn 2016-2020	1,809,423,000	2019	
17.2		Chương trình MTQG XD NTM	3,631,838,000	2019	
17.3		CT 135	2,142,000,000	2019	
17.4		Chương trình MTQG XD NTM	16,022,339,000	2020	
17.5		IFAD	3,884,057,000	2020	
17.6		IFAD	730,094,000	2021	
18	Xã Cản Nông		19,529,573,000		
18.1		Nguồn vốn CT 135	800,000,000	2019	
18.2		Nguồn vốn xây dựng NTM	4,500,000,000	2019	
18.3		NĐ 161	2,993,000,000	2019	
18.4		NĐ 161	2,516,167,000	2020	
18.5		vốn CT MTQG XD NTM	1,291,676,000	2020	
18.6		IFAD	5,288,712,000	2020	
18.7		IFAD	2,140,018,000	2021	
19	Xã Lương Thông		16,784,938,000		
19.1		Chương trình 135	2,000,000,000	2019	
19.2		Chương trình MTQG XDNTM	6,142,499,000	2019	
19.3		DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	2,730,432,000	2019	
19.4		DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	5,912,007,000	2021	
20	Xã Đa Thông		19,498,371,362		
20.1		Chương trình MTQGXDNMTM	3,049,999,362	2019	
20.2		Chương trình 135	3,000,000,000	2019	
20.3		Chương trình MTQGXDNMTM	4,442,786,000	2020	
20.4		Vốn CSSP	4,474,582,000	2020	
20.5		Vốn CSSP	4,531,004,000	2021	
21	Xã Ngọc Động		6,344,420,000		
21.1		Chương trình MTQG XDNTM	6,344,420,000	2019	
22	Xã Yên Sơn		5,483,000,000		

22.1		Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,000,000,000	2019	
22.2		Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững chương trình 135 GD 2018 - 2020 và các nguồn vốn khác	3,483,000,000	2019	
23	Xã Thanh Long		12,268,480,000		
23.1		CT 135	3,987,780,000	2019	
23.2		Chương trình MTQG XDNTM	6,741,500,000	2019	
23.3		Chương trình MTQG XDNTM	1,539,200,000	2020	
24	Xã Lương Can		13,976,579,000		
24.1		Chương trình 135	1,477,997,000	2019	
24.2		chương trình MTQGXDTM	4,741,000,000	2019	
24.3		Dự án CSSP	4,496,405,000	2020	
24.4		Dự án CSSP	3,261,177,000	2021	
TỔNG CỘNG			781,454,213,356		

Biểu số 03
Tổng hợp quản lý dự án hoặc công trình xây dựng

ST T	Tên dự án - Công trình/ địa điểm đầu tư xây dựng	Quyết định phê duyet dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Giá trị dự toán xây lắp được duyet	Giá gói thầu xây lắp được duyệt	Hình thức đấu thầu xây lắp	Tư vấn khảo sát thiết kế	Tư vấn giám sát	Tư vấn quản lý dự án	Nhà thầu thi công	Giá hợp đồng xây lắp	Giá trị thanh, quyết toán xây lắp	Ngày khởi công/bàn giao sử dụng	Kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư	Ghi chú
I	Phòng Kinh tế và Hạ tầng																
	<i>Năm 2019</i>																
1	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	703A/QĐ- UBND ngày 28/5/2019	1,700,000,000	Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019	1,340,315,000	1,387,226,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Phú 288	Công ty TNHH một thành viên thương mại đầu tư xây dựng và xuất nhập khẩu Lợi Hương	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH thương mại và Xây dựng Hương Trà	1,385,218,000	1,385,218,000	18/8/2019- 16/12/2019			
2	Cải tạo, sửa chữa nhà công vụ trường tiểu học xã Trường Hà, huyện Hà Quảng	Số: 787 /QĐ- UBND ngày 05/6/2019	1,156,491,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững – NQ30a năm 2019	965,823,000	996,368,000	Chỉ định thầu gói thầu xây lắp	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Thành Phương	996,368,000	996,368,000	28/9/2019- 30/01/2020			
3	Sửa chữa cục bộ đường Thị trấn Xuân Hòa - Quốc lộ 4A, huyện Hà Quảng (lý trình: Km0 - Km5)	764/QĐ- UBND, ngày 29/5/2019	4,949,951,000	Ngân sách thường xuyên năm 2019	4,152,112,000	4,318,000,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH MTV TM ĐT XD và XNK Lợi Hương	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH Đức Huy	4,313,000,000	4,313,000,000	T6- T10/2019			
4	Sửa chữa cục bộ đường Thị trấn Xuân Hòa - Quốc lộ 4A, huyện Hà Quảng (lý trình: Km5 - Km6)	766/QĐ- UBND, ngày 30/5/2019	1,200,000,000	Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019	940,250,000	978,000,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH MTV TVĐT XD Hồng Hà CB	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH Đông Tây	978,000,000	978,000,000	T6- T10/2019			
5	Sửa chữa cục bộ đường Sóc Hà - Quý Quân, huyện Hà Quảng (Lý trình: Km0-Km4)	695A/QĐ- UBND, ngày 24/5/2019	3,000,000,000	Ngân sách thường xuyên năm 2019	2,492,335,000	2,592,028,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH Minh Vũ Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH Kiên Phương	2,589,000,000	2,589,000,000	T7- T12/2019			

6	Sửa chữa, khắc phục đường Lũng Nặm - Trường Hà, huyện Hà Quảng	700A/QĐ-UBND, ngày 24/5/2019	2,500,000,000	Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019	2,077,561,000	2,160,663,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH MTV TM ĐTXD và XNK Lợi Hương	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH Xây dựng Châu Hằng	2,157,000,000	2,157,000,000	T7-T12/2019			
7	Công trình: Cải tạo, sửa chữa trụ sở xã Nà Sác, huyện Hà Quảng	2055 /QĐ-UBND ngày 21/12/2018	2,700,000,000	Nguồn ngân sách nhà nước năm 2018	2,314,178,000	2,395,714,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty cổ phần khảo sát thiết kế xây dựng Cao Bằng.	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát.	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,392,662,000	2,392,662,000	20/3/2019	Thanh tra sở xây dựng		
	Năm 2020												0				
1	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	QĐ số 3278/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,850,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,503,988,000	2,503,988,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH xây dựng Thiên Phú Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Nam Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,501,524,000	2,501,524,000	12/03/2020-03/8/2020			
2	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Nội Thôn, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng	QĐ số 3275/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,800,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,454,727,000	2,454,727,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Nam Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,450,118,000	2,450,118,000	13/03/2020-13/08/2020			
3	Cải tạo, sửa chữa trường TH Nặm Nhũng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng	QĐ số 3276/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,800,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,454,727,000	2,454,727,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Nam Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,451,315,000	2,451,315,000	16/03/2020-03/9/2020			
4	Cải tạo trụ sở làm việc xã Quý Quân, huyện Hà Quảng	QĐ số 3274/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,800,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,471,374,000	2,471,374,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH một thành viên tư vấn thiết kế Sinh Phú	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	2,462,694,000	2,462,694,000	08/3/2020-23/7/2020			
5	Cải tạo, sửa chữa nhà ký túc xá học sinh trường PTDT nội trú	QĐ số 2165/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018	373,000,000	NSNN	313,915,000	324,902,000	Chỉ định thầu rút gọn	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH đầu tư xây dựng 98	324,902,000	324,902,000	2019-2020			

6	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Hồng Quân	Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018	2,950,000,000	NSNN	2,515,263,000	2,603,525,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,602,557,000	2,602,557,000	2019-2020			
7	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Cấn Nông	Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2018	1,799,668,000	NSNN	1,500,013,000	1,552,513,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH Tâm Anh Cao Bằng	1,550,889,000	1,550,889,000	2019-2020			
8	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Lương Can	Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018	800,000,000	NSNN	672,877,000	696,428,000	Chỉ định thầu thông thường	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	696,302,000	696,302,000	2019-2020			
9	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc HӨND - UBND huyện Thông Nông	Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018	2,989,966,000	NSNN	2,588,721,000	2,588,721,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty TNHH đầu tư XD Thanh Tuấn	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Bảo Nguyên	2,588,300,000	2,588,300,000	2019-2020			
10	Cải tạo, sửa chữa nhà ký túc xá trường trung học cơ sở xã Ngọc Động	Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2018	2,076,582,000	NSNN	1,786,398,000	1,786,398,000	Chào hàng cạnh tranh (quang mạng)	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH Nam Hải	1,786,203,000	1,786,203,000	2019-2020			
11	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc các phòng, ban UBND huyện	Quyết định số 2170/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018	2,011,982,000	NSNN	1,658,466,000	1,716,512,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Minh	1,716,245,000	1,716,245,000	2019-2020			
12	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Cấn Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1442/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2019	2,989,972,000	NSNN	2,514,641,000	2,602,678,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL.	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Bảo Nguyên	2,601,780,000	2,601,780,000	2020-2021			

13	Cải tạo, sửa chữa trường PTDT Nội trú Thông Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1403/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,516,708,000	2,604,793,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Công ty TNHH đầu tư XD Thanh Tuấn	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,603,978,000	2,603,978,000	2020-2021			
14	Cải tạo, sửa chữa kê chống sỏi lở Nà Phai, xã Cấn Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1431/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,514,013,000	2,614,574,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH đầu tư XD Thanh Tuấn	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH Xây dựng Đại Phong 69	2,613,154,000	2,613,154,000	2020-2021			
15	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học xã Lương Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1841/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,516,682,000	2,604,766,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Minh	2,603,903,000	2,603,903,000	2020-2021			
16	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Bản Chang - Nà Pá, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1399/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,491,514,000	2,591,175,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,590,260,000	2,590,260,000	2020-2021			
17	Cải tạo, sửa chữa Trường TH và THCS xã Ngọc Động, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1429/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,516,708,000	2,604,793,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An	Công ty TNHH đầu tư XD Thanh Tuấn	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,603,978,000	2,603,978,000	2020-2021			
18	Cải tạo, sửa chữa kê chống sạt lở Nà Mí, xã Cấn Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1433/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,515,016,000	2,615,617,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH thiết kế xây dựng 838	Công ty TNHH đầu tư XD Thanh Tuấn	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH Xây dựng Đại Phong 69	2,601,752,000	2,601,752,000	2020-2021			

19	Cải tạo, sửa chữa trường PTDT bán trú THCS xã Lương Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1430/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,516,708,000	2,604,793,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Công ty TNHH đầu tư XD Thanh Tuấn	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,603,939,000	2,603,939,000	2020-2021			
20	Cải tạo, sửa chữa kê chống sỏi lở Nà Tè, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1373/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,519,542,000	2,620,324,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,619,504,000	2,619,504,000	2020-2021			
21	Cải tạo, sửa chữa đường Nà Pá - Toong Chinh, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1401/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,497,671,000	2,597,278,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,596,320,000	2,596,320,000	2020-2021			
22	Cải tạo, sửa chữa kê chống sạt lở Cốc Chia - Vằng Phầy, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 1344/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2019	2,990,000,000	NSNN	2,519,452,000	2,620,230,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,619,345,000	2,619,345,000	2020-2021			
23	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Chợ Thượng Thôn - Lũng Hoáng, xã Thượng Thôn	3284/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019	2,900,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,465,259,000	2,465,259,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	2,463,892,000	2,463,892,000	T3 - T6/2020			
24	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Cà Giang - Lũng Táy, xã Thượng Thôn	3213/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019	2,700,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,286,333,000	2,286,333,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	2,283,931,000	2,283,931,000	T3 - T6/2020			

25	Công trình: Cải tạo sửa chữa trường PTDT bán trú - THCS Cải Viên, huyện Hà Quảng	Số: 3184A/QĐ-UBND ngày 25/12/2019	2,850,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh năm 2019	2,499,902,000	2,499,902,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Nam Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,497,642,000	2,497,642,000	05/3/2020/17/8/2020			
26	Công trình: Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng. Hạng mục: Điện trường Lũng Chuổng, Làng Lý	Số: 3183A/QĐ-UBND ngày 25/12/2019	2,800,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh năm 2019	2,452,747,000	2,454,528,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thành Nam Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,452,747,000	2,452,747,000	14/3/2020	Kết luận kiểm tra số 944/KL-SKHĐT ngày 22/4/2022		
27	Công trình: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Hà Quảng. Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà ở học viên, nhà ăn nhà bếp, ngoài nhà	Số: 3178A/QĐ-UBND ngày 25/12/2019	2,599,520,000	Nguồn ngân sách tỉnh năm 2019	2,277,875,000	2,280,044,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH một thành viên tư vấn Đầu tư xây dựng và thương mại Hồng Hà Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,277,875,000	2,277,875,000	25/3/2020			
28	Công trình: Trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng. Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa Hội trường, hệ thống cửa, bóc trát sơn mới nhà làm việc, nhà để xe ô tô, ngoài nhà	Số: 3179A/QĐ-UBND ngày 25/12/2019	2,950,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh năm 2019	2,585,527,000	2,587,887,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH một thành viên tư vấn Đầu tư xây dựng và thương mại Hồng Hà Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,585,527,000	2,585,527,000	05/3/2020/17/8/2020			
	Năm 2021												0				
1	Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc khối đoàn thể, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 3240A/QĐ-UBND ngày 18/11/2020	2,980,000,000	Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	2,599,496,000	2,607,914,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Kiến Nam	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,599,496,000	2,599,496,000	06-01-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

2	Cải tạo, nâng cấp mở rộng nhà để xe kho lưu trữ Huyện Ủy huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 3237A/QĐ-UBND ngày 18/11/2020	2,500,000,000	Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	2,186,419,000	2,191,856,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Kiến Nam	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,186,419,000	2,186,419,000	06-01-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
3	Cải tạo mở rộng hội trường huyện Ủy huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 3238A/QĐ-UBND ngày 18/11/2020	2,500,000,000	Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	2,158,060,000	2,162,474,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An.	Công ty TNHH tư vấn Thiên Long.	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Kiến Nam	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,158,060,000	2,158,060,000	29/6/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
4	Cải tạo sửa chữa GTNT Tổng Cánh - Cà Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	230/QĐ-UBND, ngày 28/01/2021	2,740,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,361,444,000	2,362,613,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	2,361,444,000	2,361,444,000	05-11-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
5	Cải tạo sửa chữa GTNT Cà Thỏ - Cà Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	231/QĐ-UBND, ngày 28/01/2021	2,740,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,356,813,000	2,357,980,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	2,356,813,000	2,356,813,000	05-11-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

6	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Tổng Cột, xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 3242A/QĐ-UBND ngày 18/11/2020	2,600,000,000	Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	2,276,357,000	2,276,357,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Đức Minh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Kiến Nam	Công ty Đầu tư và xây dựng Trường An	2,271,337,000	2,164,689,000	5/2021-22/11/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
7	Cải tạo trụ sở làm việc thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 3239A/QĐ-UBND ngày 18/11/2020	2,950,000,000	Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	2,536,767,000	2,536,767,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Đức Minh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Kiến Nam	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,535,251,000	2,535,251,000	4/2021-10/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
8	Khắc phục kè chống sạt lở đoạn Nà Cườm, thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 3234A/QĐ - UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020	1,301,000,000	Nguồn vốn dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và các nguồn vốn khác	999,755,000	999,755,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Chi nhánh Công ty TNHH Bảo Lộc – tại Thông Nông	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH Nhật Nghĩa	999.754.000	999.754.000	22/3-22/9/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
9	Cải tạo, sửa chữa trường trung học cơ sở dân tộc nội trú Lương Thông, xã Lương Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 3225a/QĐ - UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020	2,995,000,000	Nguồn kinh phí có mục tiêu và các nguồn vốn khác	2,597,714,000	2,614,409,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH xây dựng và thương mại 19-6 Hưng Thịnh	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,612,303,000	2,612,303,000	2021-2022	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

10	Cải tạo, sửa chữa đường Bó Búa – Lũng Rý, xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 233/QĐ - UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021	2,770,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,344,096,000	2,384,350,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,380,236,000	2,380,236,000	13-07-1905	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
11	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học và THCS Thanh Long, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số: 2848A/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2020	2,900,000,000	Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác	2,468,875,000	2,545,679,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Bảo Phát	Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng 6886	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Hồng Thắng	2,543,013,000	2,543,013,000	2020-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
12	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Đán Đeng, xã Đa Thông, huyện Hà Quảng	Quyết định số: 3212A/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2020	2,950,000,000	Nguồn vốn dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và các nguồn vốn khác	2,553,841,000	2,578,099,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH xây dựng và thương mại 19-6 Hưng Thịnh	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	2,575,988,000	2,575,988,000	2020-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
13	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Thanh Long, huyện Hà Quảng	Quyết định số: 235/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021	2,980,000,000	Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác	2,585,783,000	2,585,783,000	Chào hàng cạnh tranh (quang mạng)	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,575,369,000	2,575,369,000	2020-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
14	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Cấn Yên, huyện Hà Quảng	Quyết định số: 236/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021	2,950,000,000	Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác	2,593,267,000	2,593,267,000	Chào hàng cạnh tranh (quang mạng)	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung An	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,586,922,000	2,586,922,000	2020-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

15	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Lũng Thốc - Lũng Po, xã Lương Thông, huyện Hà Quảng	Quyết định số: 228/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021	2,700,000,000	Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác	2,342,094,000	2,342,094,000	Chào hàng cạnh tranh (quang mạng)	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng giao thông Cao Bằng	Công ty TNHH Mạnh Tùng Cao Bằng	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty Đầu tư và xây dựng Trường An	2,339,049,000	2,339,049,000	2020-2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
16	Khắc phục kè chống sạt lở đoạn Nà Slưa, thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 3235A/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020	1,200,000,000	Nguồn vốn dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và các nguồn vốn khác	999,907,000	999,907,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Chi nhánh Công ty TNHH Bảo Lộc – tại Thông Nông	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH xây dựng và thương mại 29-5	999,907,000	999,907,000	22/3-22/9/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
17	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lương Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 2936A/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2020	2,900,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021.	2,484,236,000	2,537,633,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Bảo Phát.	Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng 6886.	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Hồng Thắng	2,533,797,000	2,533,797,000	Năm 2021.	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
18	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học và THCS Bình Lãng, xã Thanh Long, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 3243A/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020	2,700,000,000	Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn dự phòng ngân sách, ngân sách tỉnh năm 2020	2,302,736,000	2,357,928,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Bảo Phát.	Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng 6886.	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Hồng Thắng	2,353,634,000	2,353,634,000	Năm 2021.	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

19	Cải tạo, sửa chữa đường Cốc Khuyết – Thang Tổng, xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	số 232/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021	2,720,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021.	2,315,995,000	2,352,000,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng lập	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,347,000,000	2,347,000,000	Năm 2021.	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
20	Cải tạo, sửa chữa trụ sở xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 432A/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2021	2,980,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021.	2,591,844,000	2,591,844,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn kiến trúc Nhiệt Đới	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH TVXD An Việt	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	2,590,218,000	2,590,218,000	Năm 2021.	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
21	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông Yên Luật (thị trấn Xuân Hòa) - Kéo Tạc (Ngọc Đào)	3335/QĐ-UBND, ngày 30/11/2020	2,700,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,342,075,000	2,342,075,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Mạnh Quân	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Trường Sơn Cao Bằng	2,336,453,000	2,336,453,000	T4-T10/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
22	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông Kéo Tạc - Đào Bắc, xã Ngọc Đào	3340/QĐ-UBND, ngày 30/11/2020	2,700,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,347,162,000	2,347,162,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Mạnh Quân	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Trường Sơn Cao Bằng	2,341,763,000	2,341,763,000	T4-T10/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

23	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông Đào Bắc - Kéo Chang, xã Ngọc Đào	3341/QĐ- UBND, ngày 30/11/202 0	2,700,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,346,240,000	2,346,240,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Anh Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Mạnh Quân	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH xây dựng Trường Sơn Cao Bằng	2,341,078,000	2,341,078,000	T4- T10/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/52022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
24	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT xóm Lũng Ngàn, xã Hồng Sỹ	227/QĐ- UBND, ngày 28/01/202 1	2,720,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,359,514,000	2,359,514,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng giao thông Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Anh Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 13-10	2,353,615,000	2,353,615,000	T4- T10/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/52022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
25	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT xóm Lũng Kính, xã Hồng Sỹ	226/QĐ- UBND, ngày 28/01/202 1	2,810,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,444,074,000	2,444,074,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng giao thông Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Anh Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 13-10	2,440,406,000	2,440,406,000	T4- T10/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/52022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
26	Via hè nội vùng Thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Đoạn qua Trụ sở Huyện Ủy, UBND huyện)	1634C/QĐ- UBND, ngày 18/10/202 0	2,980,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,572,778,000	2,637,299,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,632,065,000	2,632,065,000	T4- T9/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/52022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		

27	Cải tạo hệ thống thoát nước và vỉa hè đường Hồ Chí Minh đoạn qua thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng	1634B/QĐ-UBND, ngày 18/10/2020	2,990,000,000	Ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,581,740,000	2,625,038,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,619,184,000	2,619,184,000	T4-T9/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
28	Khắc phục hậu quả thiên tai tại đường 215 (Lý trình Km19+730 - Km20+280,5), huyện Hà Quảng	2552/QĐ-UBND, ngày 25/9/2020	2,000,000,000	Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh	1,763,944,000	1,763,944,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long lập	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long lập	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty cổ phần quản lý đường bộ Cao Bằng	1,763,944,000	1,763,944,000	T10-T12/2020	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực X		
II BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG																	
	<i>Năm 2019</i>																
1	Đường GTNT Lũng Đầy - Phía Viêng xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1688/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	4,980,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	4,022,351,000	4,022,351,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thanh Tuấn	Ban QLDA	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Mạnh Giang.	4,022,351,000	4,022,351,000	Năm 2019; 3/8/2022			
2	Trường Phổ Thông DTNT huyện Thông Nông, Cao Bằng (Hạng mục: Nhà công vụ)	1670/QĐ-UBND ngày 16/10/2018	4,970,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	4,015,999,000	4,015,999,000	Chào hàng cạnh tranh	Trung tâm Kiến trúc - Quy hoạch xây dựng Cao Bằng.	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An.	4,015,999,000	4,015,999,000	Năm 2019; 25/6/2020			
3	Đường dây 0,4 KV Khuổi Tó xã Lương Can	1679/QĐ-UBND ngày 18/10/2018	1,369,612,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,106,625,000	1,106,625,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bằng Giang	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bảo Khánh	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng.	1,106,625,000	1,106,625,000	Năm 2019; năm 2020			
4	Mương đập Khuổi Xóm - Đồng Mây, xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1746/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	3,590,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,961,568,000	2,961,568,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH Hùng Phát	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Hồng Thắng	2,961,568,000	2,961,568,000	06/5/2019; 28/2/2020			

5	Đường GTNT Nà Pía - Nà Tiều - Lũng Pán xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1734/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	7,850,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ	6,082,550,000	6,082,550,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng 26 - 3	6,082,550,000	6,082,550,000	08/5/2019; 24/11/2021	KL số 944/KL-SKHĐT ngày 29/4/2022			
6	Đường GTNT trụ sở xã - Kéo Noóng xã Bình Lãng	1766/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	4,900,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,753,991,000	3,753,991,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế công trình 136	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng và Thương mại 29-5	3,753,991,000	3,753,991,000	18/6/2019; 2/10/2020				
7	Đường GTNT Lạn Thượng - Kỳ Chảo xã Bình Lãng, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1768/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	4,900,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,951,703,000	3,951,703,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Miền Tây	3,951,703,000	3,951,703,000	Năm 2019; 25/9/2020				
8	Đường trụ sở UBND xã - Nặm Ngùa xã Ngọc Động	1770/QĐ-UBND ngày 29/10/2018	4,900,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,897,286,000	3,897,286,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Anh Long	3,897,286,000	3,897,286,000	Năm 2019; 13/3/2020				
9	Đường GTNT UBND xã - Ngườm Quốc xã Cần Nông	1672/QĐ-UBND ngày 17/10/2018	4,899,836,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,759,213,000	3,759,213,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Quang Thịnh Cao Bằng	3,759,213,000	3,759,213,000	Năm 2019; 09/5/2021				
10	Đường Đoòng Có - Lũng Bùng xã Cần Yên	1767/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	4,990,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	4,134,548,000	4,134,548,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Ban QLDA	Công ty cổ phần phát triển đầu tư và xây dựng Hoàng Kim	4,134,548,000	4,134,548,000	KC 03/5/2019;				
11	Đường Nà Pàng - Bản Gải xã Cần Yên	1765/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	4,990,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,977,905,000	3,977,905,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát	Ban QLDA	Công ty xây dựng Cao Hà.	3,977,905,000	3,977,905,000	Năm 2019; 10/6/2020				
12	Khu căn cứ chiến đấu phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Hà Quảng	1774/QĐ-UBND ngày 29/10/2018	1,151,698,000	Cân đối NSDP	658,870,000	658,870,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây lắp 86 đoàn 799 quân khu I	658,870,000	658,870,000	Tháng 4/2019; tháng 11/2019				

13	Trường Mầm non Kéo Yên (HM: Nhà lớp học 02 phòng và các hạng mục phụ trợ)	Số: 1808/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,156,067,000	ATK	948,785,000	948,785,000	Chi định thầu	Công ty TNHH TVXD Bắc Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	948,785,000	948,785,000	14/2/2019; 07/8/2019			
14	Nâng cấp đường GTNT Lũng Cẩm - Lũng Giáng - Keng Cù, xã Hồng Sỹ	Số: 1783/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,148,938,000	Nguồn vốn Chương trình 135	908,330,000	908,330,000	Chi định thầu	Công ty TNHH MTV TVĐTXD& TM Hồng Hà Cao Bằng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên An Thịnh	908,330,000	908,330,000	04/5/2019; 12/3/2020			
15	Bê tông đường nội đồng, ngõ xóm Hòa Mục I, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 1677/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	310,500,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	243,266,000	243,266,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình Lương Sấm	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Ban QLDA	Hợp tác xã Thành Danh	243,266,000	243,266,000	15/11/2019; 20/1/2020			
16	Bê tông đường GTNT nội đồng xóm Hòa Mục II, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 1676/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	310,500,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	242,938,000	242,938,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình Lương Sấm	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Ban QLDA	Hợp tác xã Thành Danh	242,938,000	242,938,000	15/11/2019; 20/1/2020			
17	Đổ bê tông đường GTNT xóm Thôm Tầu, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 1678/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	310,500,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	242,539,000	242,539,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình Lương Sấm	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Ban QLDA	Hợp tác xã Thành Danh	242,539,000	242,539,000	15/11/2019; 20/1/2020			
18	Trụ sở UBND xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng	Số: 1284 ngày 31/7/2015 của UBND huyện HQ	8,733,966,000	Cân đối NSDP	6,131,854,000	6,131,854,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty đầu tư xây dựng và thương mại Thái Bảo	6,131,854,000	6,131,854,000	Năm 2019; 31/12/2021	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022		

19	Nhà văn hóa xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	Số: 1807/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	2,100,000,000	Nguồn vốn xổ số và NSĐP	1,709,217,000	1,709,217,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Trường Thịnh	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,709,217,000	1,709,217,000	22/4/2019; 11/12/2019			
20	Đường GTNT Lũng Vèn - Nà Chang, xã Vân Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 1781/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	11,300,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	8,796,459,000	8,796,459,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH MTV TVĐT XD& TM Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty cổ phần phát triển đầu tư và xây dựng Hoàng Kim	8,796,459,000	8,796,459,000	Năm 2019; 05/8/2022	Biên bản kiểm toán ngày 11/5/2022		
21	Đường GTNT Lũng Rằng - Lũng Rản, xã Hạ Thôn	Số: 1795/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	3,322,344,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,557,174,000	2,557,174,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 156	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát	2,557,174,000	2,557,174,000	08/5/2019; 15/7/2021			
22	Đường GTNT Lũng Mới - Keng Tao, xã Quý Quân	Số: 1777/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	4,000,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,973,059,000	2,973,059,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn TKCT Lương Sấm	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty xây dựng Cao Hà	2,973,059,000	2,973,059,000	20/4/2019; 03/12/2020			
23	Đường GTNT Lũng Cùm - Lũng Sấu xã Sóc Hà	Số: 1778/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,968,560,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,614,056,000	1,614,056,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Miền Tây	1,614,056,000	1,614,056,000	08/4/2019; 06/7/2020			
24	Đường GTNT Lũng Rì - Lũng Chuổng, xã Nội Thôn	Số: 1779/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	4,908,183,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,637,565,000	3,637,565,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH MTV TVĐT XD& TM Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hăng	3,637,565,000	3,637,565,000	13/5/2019; 18/5/2021			

25	Đường GTNT Lũng Bông (xã Sỹ Hai) - Lũng Pheo (xã Mã Ba), huyện Hà Quảng	Số: 1802/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	4,323,905,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,980,309,000	2,980,309,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát	2,980,309,000	2,980,309,000	20/5/2019; 13/5/2021			
26	Trường tiểu học xã Nà Sác, huyện Hà Quảng	Số: 1788/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	4,909,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	4,291,876,000	4,291,876,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	4,291,876,000	4,291,876,000	08/6/2019; 11/3/2020	Thanh tra STC kết luận số 2638/KL-STC ngày 31/12/2020		
27	Trường bán trú xã Quý Quân, huyện Hà Quảng	Số: 1775/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	3,095,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,684,160,000	2,684,160,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Hòa Phát	2,684,160,000	2,684,160,000	15/4/2019; 12/11/2019	Thanh tra STC kết luận số 2638/KL-STC ngày 31/12/2020		
28	Đường GTNT ngã ba Nhi Đú - Lũng Đa- Lũng Rầu B, xã Vân An	Số: 1782/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,893,125,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,535,237,000	1,535,237,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty cổ phần TVXD Anh Trọng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức	1,535,237,000	1,535,237,000	06/5/2019; 25/4/2020			
29	Đường GTNT Nà Pò - Lũng Xâm xã Quý Quân	Số: 1793/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	3,605,686,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	3,684,967,000	3,684,967,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn TKCT Lương Sấm	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	3,684,967,000	3,684,967,000	20/5/2019; 29/3/2021			
30	Đường GTNT Cã Tiêng - Lũng Chuổng xã Nội Thôn	Số: 1801/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	3,605,686,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	2,985,399,000	2,985,399,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	2,985,399,000	2,985,399,000	16/5/2019; 26/6/2020			

31	Đường GTNT liên xóm Tổng Cột - Kéo Sỹ, xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số: 1671/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	1,558,500,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,306,750,000	1,306,750,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Hùng Phát	1,306,750,000	1,306,750,000	31/12/2019; 22/10/2020			
32	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Xuân xã Nội Thôn	Số: 1780/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,499,858,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,100,273,000	1,100,273,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bắc Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Tám Hai	1,100,273,000	1,100,273,000	04/5/2019; 14/12/2020			
33	Cải tạo Nâng cấp trường THCS xã Hạ Thôn	Số: 1785/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,192,748,000	Nguồn vốn Chương trình 135	977,608,000	977,608,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Trường Thịnh	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Tiến Giang	977,608,000	977,608,000	07/5/2019; 09/12/2019			
34	Đường GTNT Kéo Sỹ - Rừng Hán, xã Tổng Cột	Số: 1794/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,879,108,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	2,221,202,000	2,221,202,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	2,221,202,000	2,221,202,000	13/5/2019; 01/6/2021			
35	Nâng cấp đường GTNT Lũng Rán - Lũng Tàn xã Mã Ba	Số: 1776/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	2,792,966,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	2,343,258,000	2,343,258,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH MTV TVĐTXD& TM Hồng Hà Cao Bằng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH 369	2,343,258,000	2,343,258,000	10/5/2019; 16/7/2020			
36	Đường GTNT Tiêng Lằm - Lũng Chuổng xã Nội Thôn	QĐ số: 1784/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,360,010,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,093,259,000	1,093,259,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Sáng Tạo	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	1,093,259,000	1,093,259,000	20/5/2019; 22/10/2020			

37	Trường tiểu học xã Nà Sác, huyện Hà Quảng	Số: 1806/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,230,896,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,039,073,000	1,039,073,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH TVXD Bắc Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,039,073,000	1,039,073,000	08/6/2019; 11/3/2020			
38	Đường GTNT xóm Pác Tao xã Sóc Hà	Số: 1787/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	1,400,000,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,169,823,000	1,169,823,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 156	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư và xây dựng Cao Bình	1,169,823,000	1,169,823,000	03/6/2019; 28/8/2020			
39	Nâng cấp đường GTNT Chông Mạ - Cả Giáng xã Cải Viên	Số: 1799/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	2,072,697,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,673,284,000	1,673,284,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH MTV TVĐTXD& TM Hồng Hà Cao Bằng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư và xây dựng Cao Bình	1,673,284,000	1,673,284,000	20/5/2019; 24/12/2019			
40	Nâng cấp đường GTNT Lũng Riềng - Khau Sớ xã Sỹ Hai	Số: 1797/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	2,816,999,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,513,394,000	1,513,394,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Quang Thịnh Cao Bằng	1,513,394,000	1,513,394,000	15/5/2019; 23/7/2020			
41	Đường GTNT Lũng Chấn xã Lũng Nặm	Số: 1803/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	3,059,296,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	2,629,013,000	2,629,013,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Liên danh doanh nghiệp tư nhân xây dựng Thành Phương và công ty TNHH một thành viên An Thịnh	2,629,013,000	2,629,013,000	19/6/2019; 28/7/2021			

42	Đường GTNT Lũng Tăng - Lũng Mòn - Cốc Sa xã Hạ Thôn	Số: 1800/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	2,738,597,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,344,789,000	1,344,789,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Doanh nghiệp tư nhân TVXD Trung Hiếu	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	1,344,789,000	1,344,789,000	13/5/2019; 16/7/2020			
43	Đường GTNT xóm Nặm Đin - Pác Có xã Vân An	Số: 1798/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Hà Quảng	2,365,333,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM	1,961,829,000	1,961,829,000	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty cổ phần TVXD Anh Trọng	Ban QLDA	Ban QLDA	Doanh nghiệp xây dựng Minh Tuấn	1,961,829,000	1,961,829,000	07/6/2019; 06/11/2020			
	Năm 2020		0		0	0						0	0				
1	Khu căn cứ chiến đấu phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Thông Nông	1670/QĐ-UBND ngày 04/10/2019	1,783,870,000	NSDP tỉnh bố trí, NSDP huyện bố trí	1,505,677,000	1,505,677,000	Chi định thầu thông thường	Phòng Công Binh- Bộ tham mưu - quân khu I	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Vĩnh Phát	1,505,677,000	1,505,677,000	10/3/2020; 04/2/2021			
2	Đập Pác Phai, xóm Nà Nghiêng xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1057/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	600,000,000	NSDP huyện bố trí	437,642,000	437,642,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tám Hai	437,642,000	437,642,000	04/5/2020; 27/8/2021			
3	Kè, hàng rào trụ sở xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1718/QĐ-UBND ngày 29/10/2020	280,491,000	NSDP huyện bố trí	253,752,000	253,752,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH TVXD An Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	253,752,000	253,752,000	24/4/2020; 16/5/2020			
4	Tôn tạo khu di tích lịch sử Phia Tộc thị trấn Thông Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1835/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	855,912,000	NSDP huyện bố trí	499,558,000	499,558,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty cổ phần kiến trúc mỹ thuật và công nghệ Thăng Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Hợp tác xã Đông Anh	499,558,000	499,558,000	Tháng 6/2020; 10/6/2021			
5	Nước sinh hoạt tập trung xóm Bán Hoàng, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1693/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	1,000,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	822,244,000	822,244,000	Chi định thầu	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	822,244,000	822,244,000	12/3/2020; 17/5/2021			
6	Mương thủy lợi Nà Chả xóm Bán Hoàng, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng	1710/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	700,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	573,699,000	573,699,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt	573,699,000	573,699,000	04/5/2020; 07/5/2021			

7	Bể nước xóm Rừng Rụng xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng	1714A/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	733,333,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	604,275,000	604,275,000	Chi định thầu	Công ty TNHH TVXD Kiến Nam	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	604,275,000	604,275,000	04/5/2020; 04/12/2021			
8	Bể nước sinh hoạt cộng đồng xóm Cà Rê xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1700/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	904,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	777,965,000	777,965,000	Chi định thầu	Công ty TNHH XD Thiên Phú	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên An Thịnh	777,965,000	777,965,000	16/4/2020; 18/5/2021			
9	Bể nước sinh hoạt cộng đồng xóm Rải Tổng xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1703/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1,004,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	836,235,000	836,235,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH TVXD Kiến Nam	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty CP phát triển đầu tư và xây dựng Hoàng Kim	836,235,000	836,235,000	04/9/2020; 04/12/2020			
10	Điện sinh hoạt Sam Kha xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1821/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	861,154,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	714,079,000	714,079,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn XD Bằng Giang	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bảo Khánh	Ban QLDA	Công ty TNHH Nhật Nghĩa	714,079,000	714,079,000	Tháng 4/2020; ngày 17/6/2021			
11	Điện sinh hoạt các xóm xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1727/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	716,327,574	Nguồn vốn Chương trình 135	568,780,000	568,780,000	Chi định thầu thông thường	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Hợp tác xã Tiến Phong	568,780,000	568,780,000	Tháng 4/2020; ngày 15/7/2021			
12	Nước sinh hoạt trung tâm xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1730/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1,205,866,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,029,449,000	1,029,449,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Minh	1,029,449,000	1,029,449,000	01/4/2020; 09/09/2021			
13	Đường GTNT xóm Lạn Thượng - xóm Lạn Hạ xã Bình Lãng, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1828/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	852,550,000	Nguồn vốn Chương trình 135	692,383,000	692,383,000	Chi định thầu thông thường	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH TVXD CDL	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Minh	692,383,000	692,383,000	KC tháng 4/2020			
14	Đường GTNT Ma Pán- Khuổi Cườm, xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1831/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	974,000,000	Nguồn vốn Chương trình 135	787,765,000	787,765,000	Chi định thầu thông thường trong nước	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Bảo nguyên	787,765,000	787,765,000	KC,HT năm 2020			

15	Đường GTNT Lũng Niềng - Luống Nọi xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1680A/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	1,259,486,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	983,410,000	983,410,000	Chi định thầu	Công ty TNHH XD Thiên Phú	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư xây dựng Cao Bình	983,410,000	983,410,000	05/3/2020; 09/9/2021			
16	Bể nước sinh hoạt tập trung các xóm chưa có bể nước xã Văn Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1733/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	700,000,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	595,748,000	595,748,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH Giang Nam	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Khải Nam Long	595,748,000	595,748,000	10/4/2020; 04/12/2020			
17	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Bản Đâu - Kê Hiệt xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng	1692/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	600,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	489,288,000	489,288,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH TV TK CT Lương Sấm	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	489,288,000	489,288,000	12/10/2020; 05/2/2021			
18	Nâng cấp đường Hạ Thôn - Lũng Giàng, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1691/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	800,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	671,743,000	671,743,000	Chi định thầu	Công ty TNHH TVXD Trung Hiếu	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	671,743,000	671,743,000	01/7/2020; 03/12/2020			
19	Đường GTNT xóm Lũng Sâu, xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1656A/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	1,008,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	794,953,000	794,953,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Miền Tây	794,953,000	794,953,000	24/6/2020; 21/5/2021			
20	Trạm biến áp hạ thế xóm Lũng Tỳ xã Lương Thông, huyện Thông Nông	1838/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	818,360,000	Nguồn vốn Chương trình 135	672,610,000	672,610,000	Chi định thầu thông thường	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH XD&TM Tăng Hoàng	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	672,610,000	672,610,000	23/6/2020; 25/8/2021			
21	Đường GTNT Nà Đa xóm Lũng Pươi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1700/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1,038,571,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	779,797,000	779,797,000	Chi định thầu thông thường	Công ty TNHH tư vấn TKCT Lương Sấm	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	779,797,000	779,797,000	22/6/2020; 05/2/2021			

22	Cầu Tả Phầy xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	1842/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	820,000,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	660,534,000	660,534,000	Chi định thầu thông thường	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Ban QLDA	Ban QLDA	Hợp tác xã Tín Thành	660,534,000	660,534,000	23/6/2020; 10/6/2021			
23	Đường GTNT xóm Ngâm Xinh, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1693A/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	700,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	523,577,000	523,577,000	Chi định thầu	Công ty TNHH TVXD Trung Hiếu	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	523,577,000	523,577,000	17/7/2020; 01/6/2020			
24	Khắc phục sạt lở cầu, nền đường xóm Khuổi Pàng thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1357A/QĐ-UBND ngày 05/9/2019	281,875,000	NSDP huyện bố trí	259,122,000	259,122,000	Chi định thầu rút gọn	Công ty TNHH TVXD Thiên Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Thành Phương	259,122,000	259,122,000	07/9/2020; 26/8/2020			
25	Trường THSC Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Nhà Hội đồng, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ)	1690/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	5,000,000,000	NSDP huyện bố trí	4,299,384,000	4,299,384,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư XD Trường Thịnh	Ban QLDA	Ban QLDA	Liên danh công ty TNHH xây dựng Trường Sơn Cao Bằng và công ty TNHH xây dựng Tiến Huy 68	4,299,384,000	4,299,384,000	28/2/2020; 23/10/2020	KL số 944/KL-SKHĐT ngày 29/4/2022		
26	Nâng cấp cải tạo đường GTNT Tân Hâu (xã Ngọc Động) và Bán Rịch, Nội Phan (xã Lương Thông)- Đồng Pâu (xã Đa Thông), huyện Thông Nông	1830/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	14,250,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	12,128,056,000	12,128,056,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước (Không qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban QLDA	Liên danh công ty TNHH đầu tư và xây dựng Anh Long và công ty cổ phần phát triển đầu tư và xây dựng Hoàng Kim	12,128,056,000	12,128,056,000	KC năm 2020			
27	Trường mầm non thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: nhà hội đồng và các hạng mục phụ trợ)	1717/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	4,443,891,000	NSDP huyện bố trí	3,894,295,000	3,894,295,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH TVXD An Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	3,894,295,000	3,894,295,000	07/5/2020; 25/3/2021			

28	Trường tiểu học xã Thượng Thôn huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Nhà HĐ và các hạng mục phụ trợ)	1694/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	3,373,374,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,628,042,000	2,628,042,000	Đấu thầu qua mạng	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát	2,628,042,000	2,628,042,000	Tháng 4/2020; 10/9/2021			
29	Đường GTNT Lũng Xám (xã Văn Dính) - Cà Giang (xã Thượng Thôn), huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1620/QĐ-UBND ngày 08/10/2019	3,003,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,410,687,000	2,410,687,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty cổ phần TV đầu tư Anh Trọng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Miền Tây	2,410,687,000	2,410,687,000	KC Năm 2020			
30	Đường GTNT Lũng Ngàn (xã Hồng Sỹ) - Tây Dưới (xã Thượng Thôn), huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1668/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	3,003,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,101,239,000	2,101,239,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH 1 TV TVĐTXD và TM Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	2,101,239,000	2,101,239,000	Tháng 4/2020; 13/1/2022			
31	Đường GTNT Pác Tém - Nhi Đủ xã Văn An, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1607/QĐ-UBND ngày 07/10/2019	4,664,408,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,945,829,000	2,945,829,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn XD An Trúc	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty xây dựng Cao Hà	2,945,829,000	2,945,829,000	01/4/2020; 28/1/2021			
32	Đường GTNT Pác Táng (xã Hồng Sỹ) - Năm Thuồm (xã Sỹ Hai), huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1696/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	3,010,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,100,297,000	2,100,297,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH TVXD 156	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Hùng Phát	2,100,297,000	2,100,297,000	KC năm 2020			
33	Điện sinh hoạt các xóm xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1728/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1,497,326,768	Nguồn vốn Chương trình 135	1,180,935,000	1,180,935,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nguyễn Lương	1,180,935,000	1,180,935,000	20/5/2020; 15/6/2021			
34	Điện sinh hoạt các xóm Khuổi Pàng, thị trấn Xuân Hoà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1729/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1,606,846,726	Nguồn vốn Chương trình 135	1,259,904,000	1,259,904,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	1,259,904,000	1,259,904,000	25/5/2020; 28/7/2020	KL số 100/KLT T-SCT ngày 25/1/2022		
35	Nước sinh hoạt trung tâm xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1731/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	1,560,573,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,317,812,000	1,317,812,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH TV kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Đức Huy	1,317,812,000	1,317,812,000	20/4/2020; 09/9/2021			

36	Định canh định cư xóm Tả Cán xã Tổng Cột huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Thi công xây dựng hạng mục đường giao thông và san gạt mặt bằng)	1890/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng	8,380,000,000	Nguồn vốn hỗ trợ đồng bào vùng núi theo quyết định 2085/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ	4,586,491,000	4,586,491,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Bảo nguyên	4,586,491,000	4,586,491,000	KC tháng 12/2020	KL số 944/KL-SKHĐT ngày 29/4/2022		
	Định canh định cư xóm Tả Cán xã Tổng Cột huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Thi công hạng mục nước sinh hoạt)				1,341,786,000	1,341,786,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Bảo nguyên	1,341,786,000	1,341,786,000	KC tháng 12/2020			
	Định canh định cư xóm Tả Cán xã Tổng Cột huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Thi công hạng mục điện sinh hoạt và lắp đặt thiết bị)				1,234,390,000	1,234,390,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hằng Nga	1,234,390,000	1,234,390,000	KC tháng 12/2020			
37	Nhà văn hóa xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1835/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2,998,911,000	NSDP huyện bố trí và nguồn vốn xổ số kiến thiết	2,584,687,000	2,584,687,000	Chào hàng cạnh tranh	Công ty TNHH tập đoàn Hoa Anh Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558 Cao Bằng	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoàng Vinh Cao Bằng	2,584,687,000	2,584,687,000	26/2/2020; 04/2/2021			
38	Cải tạo, sửa chữa sân vận động thị trấn Thông Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1796/QĐ-UBND ngày 17/10/2019	2,999,990,000	NSDP huyện bố trí	2,604,587,000	2,604,587,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558 Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng 26-3	2,604,587,000	2,604,587,000	10/4/2020; 26/11/2021			
39	Điện sinh hoạt xóm Cốc Phát 1 xã Ngọc Động, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1818/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	3,760,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,003,866,000	3,003,866,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn XD Bằng Giang	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Anh Long	3,003,866,000	3,003,866,000	28/2/2020; 16/6/2021			
40	Điện sinh hoạt Phiêng Pán - Lũng Vai xã Cản Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1829/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	3,880,041,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,199,734,000	3,199,734,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TVTK Khuyến Công	Công ty TNHH XD&TM Tăng Hoàng	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	3,199,734,000	3,199,734,000	25/2/2020; 25/8/2021	KL số 944/KL-SKHĐT ngày 29/4/2022		
41	Điện sinh hoạt Lũng Khinh xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1819/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	3,060,616,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,470,272,000	2,470,272,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH XD&TM Tăng Hoàng	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Ban QLDA	Công ty cổ phần phát triển đầu tư và xây dựng Hoàng Kim	2,470,272,000	2,470,272,000	03/3/2020; 26/8/2021			

42	Điện sinh hoạt Nà Ngăm - Nà Lèng xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1820/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	2,441,750,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,820,989,000	1,820,989,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH XD&TM Tăng Hoàng	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Anh Long	1,820,989,000	1,820,989,000	03/3/2020; 16/6/2021			
43	Đường nội đồng Bán Đâu - Cầu Pên xã Thanh Long, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1827/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1,867,770,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,588,153,000	1,588,153,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH TVXD 558	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Ban QLDA	Công ty TNHH Nhật Nghĩa	1,588,153,000	1,588,153,000	28/2/2020; 11/5/2021			
44	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Nặm Nhũng, Kéo Quên, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1669/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	3,105,000,000	Nguồn vốn Chương trình 135	2,634,250,000	2,634,250,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Hùng Phát	2,634,250,000	2,634,250,000	Tháng 4/2020; 10/12/2021			
45	Đường GTNT xóm Lũng Cát xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1691/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	1,500,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	1,213,314,000	1,213,314,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Công ty cổ phần TV đầu tư Anh Trọng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	1,213,314,000	1,213,314,000	20/4/2020; 01/6/2021			
46	Đường GTNT xóm Lũng Pươi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1692/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	1,500,000,000	Đầu tư cơ sở hạ tầng An toàn khu	1,274,177,000	1,274,177,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH TVXD Thiên Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,274,177,000	1,274,177,000	Năm 2020; 05/2/2021			
47	Cải tạo, nâng cấp đường nội vùng xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1697/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	3,010,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,435,469,000	2,435,469,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH 1 TV TVĐT XD và TM Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	2,435,469,000	2,435,469,000	10/4/2020; 21/5/2021			
48	Cải tạo, nâng cấp đường Ràng Khoen - Lũng Ràng xã Hạ Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1698/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	2,000,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,611,573,000	1,611,573,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH khảo sát thiết kế và XD 307	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty trách nhiệm hữu hạn 369	1,611,573,000	1,611,573,000	10/4/2020; 06/11/2020			

49	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Chang Hay - Lũng chuông, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1699/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	3,514,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,222,735,000	3,222,735,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH 1 TV TVĐTXD và TM Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	3,222,735,000	3,222,735,000	20/4/2020; 22/4/2021			
50	Đường GTNT Cà Giang - Cà Thổ, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1701/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1,706,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,396,182,000	1,396,182,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH 1 TV TVĐTXD và TM Hồng Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức	1,396,182,000	1,396,182,000	Tháng 4/2020; 29/7/2021			
51	Đường GTNT xóm Lũng Táy, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1702/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	2,007,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,443,043,000	1,443,043,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty cổ phần TV đầu tư Anh Trọng	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	1,443,043,000	1,443,043,000	Tháng 4/2021; 13/1/2022			
52	Điện sinh hoạt Lũng Chi xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1822/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	1,337,571,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,088,482,000	1,088,482,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bảo Khánh	Ban QLDA	Công ty TNHH Quang Thịnh Cao Bằng	1,088,482,000	1,088,482,000	08/3/2020; 17/11/2021			
53	Điện sinh hoạt Nội Phan - Lũng Vai xã Lương Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1823/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	1,399,875,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,120,518,000	1,120,518,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại Cao Bằng	Công ty TNHH TVXD An Thắng	Ban QLDA	liên danh công ty TNHH Quang Thành Đồng Khê và công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Hanh Thảo	1,120,518,000	1,120,518,000	KC tháng 4/2020			
54	Cải tạo trạm bơm Nà Cháo và mương nội đồng xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1732/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	2,000,000,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,555,961,000	1,555,961,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Công ty TNHH Giang Nam	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tám Hai	1,555,961,000	1,555,961,000	16/3/2020; 27/8/2021			

55	Đường GTNT Ngàm Vạng - Vải Thai xã Yên Sơn, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1830/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	1,870,000,000	Nguồn vốn Chương trình 135	1,504,198,000	1,504,198,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Công ty TNHH TVXD CDL	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Minh	1,504,198,000	1,504,198,000	16/3/2020; 19/8/2021			
56	Đường GTNT xóm Chang - Lũng Hay - Lũng Chuổng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1619/QĐ-UBND ngày 08/10/2019	1,852,000,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	1,464,619,000	1,464,619,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Công ty TNHH TVXD Thiên Long	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Quang Thịnh Cao Bằng	1,464,619,000	1,464,619,000	10/4/2020; 15/7/2021			
57	Cải tạo nâng cấp đường GTNT vào Lũng Cuối xã Vân Đình, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1681A/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	3,503,109,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,972,083,000	2,972,083,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn TKCT Lương Sấm	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng 26-3	2,972,083,000	2,972,083,000	Tháng 5/2020; 31/12/2021			
58	Đường GTNT Lũng Lặc - Lũng Rầu xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1677/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	3,310,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,819,680,000	2,819,680,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty cổ phần TVXD Anh Trọng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức	2,819,680,000	2,819,680,000	Tháng 5/2020; 01/12/2021			
59	Đường GTNT Cà Mã - Cà Lỏ xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1686A/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	3,008,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,480,928,000	2,480,928,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty cổ phần TVXD Anh Trọng	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư xây dựng Cao Bình	2,480,928,000	2,480,928,000	22/6/2020; 21/1/2022			
60	Cải tạo nâng cấp đường Cha Vạc (xã Vân An) - Lũng Pán xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1697/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	3,518,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	3,018,758,000	3,018,758,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 156	Công ty TNHH TVXD An Trúc	Ban QLDA	Công ty xây dựng Cao Hà	3,018,758,000	3,018,758,000	22/6/2020; 28/1/2021			

61	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Cải Viên - Lũng Pán xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1696/QĐ- UBND ngày 29/10/201 9	3,353,000,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,868,797,000	2,868,797,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 156	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư xây dựng Cao Bình	2,868,797,000	2,868,797,000	23/6/2020; 15/7/2021			
62	Đường GTNT Chọc Mòn- Năm Cốp xã Yên Sơn, huyện Thông Nông	1844/QĐ- UBND ngày 28/10/201 9	2,995,725,000	Nguồn vốn Chương trình 135 và nguồn vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	2,357,413,000	2,357,413,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH 369	2,357,413,000	2,357,413,000	06/7/2020; 11/5/2021			
63	Cải tạo nâng cấp đường GTNT Sóc Hà - Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1684A/QĐ- UBND ngày 25/10/201 9	5,744,200,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	4,962,549,000	4,962,549,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty cổ phần TVXD Anh Trọng	Ban QLDA	Công ty xây dựng Cao Hà	4,962,549,000	4,962,549,000	13/7/2020; 25/12/2020			
64	Trường mầm non xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Hm: Nhà ăn, nhà bếp, nhà công vụ giáo viên và các hạng mục phụ trợ)	1715A/QĐ- UBND ngày 29/10/201 9	2,979,999,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,559,869,000	2,559,869,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Công ty TNHH 1 TV TVĐTXD và TM Hong Hà	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	2,559,869,000	2,559,869,000	22/7/2020; 13/5/2021			
65	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Ái, xã Tổng Cọt, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1711/QĐ- UBND ngày 29/10/201 9	1,505,999,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	1,295,247,000	1,295,247,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Công ty TNHH tư vấn kiến trúc Nhiệt Đới	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,295,247,000	1,295,247,000	08/9/2020; 07/5/2021			

66	Đường GTNT xóm Vải Thai xã Yên Sơn, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1833a/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	2,761,680,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,240,368,000	2,240,368,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Cty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty xây dựng Cao Hà	2,240,368,000	2,240,368,000	15/9/2020; 29/7/2021			
67	Cải tạo nâng cấp đường GTNT Ca Rinh, xóm Lũng Bùng xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1832a/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	2,729,513,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững NQ 30a	2,106,921,000	2,106,921,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Cty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Thanh Long Cao Bằng	2,106,921,000	2,106,921,000	22/9/2020; 17/6/2021			
68	Cải tạo sửa chữa trạm y tế xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1720A/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	2,053,000,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	1,780,037,000	1,780,037,000	Chào hàng cạnh tranh qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Công ty TNHH xây dựng Hòa Phát	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Hòa Phát	1,780,037,000	1,780,037,000	04/9/2020; 24/6/2021			
69	Đường GTNT vào khu dân cư Lũng Rài xóm Lũng Pươi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1700/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	2,900,000,000	Vốn TPCP thực hiện CT MTQG về xây dựng nông thôn mới	2,361,204,000	2,361,204,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (đấu thầu qua mạng)	Doanh nghiệp tư nhân TVXD Trung Hiếu	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban QLDA	Công ty TNHH Tuần Thái Lai	2,361,204,000	2,361,204,000	29/6/2020; 18/3/2021			
	Năm 2021		0		0	0						0	0				
1	Nâng cấp đường GTNT trụ sở xã UBND - Mần Thượng Hà, xã Ngọc Động, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		3,325,999,000	Nguồn NSDP bố trí hoàn trả cho các dự án nghị quyết 30a theo kết luận của kiểm toán	3,019,569,000	3,019,569,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn CDL	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH Nhật Nghĩa	3,019,569,000	3,019,569,000	KC năm 2021			

2	Đường GTNT Nà Pài xóm Hòa Mục, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,658,919,000	Nguồn NSDP bố trí hoàn trả cho các dự án nghị quyết 30a theo kết luận của kiểm toán	1,451,914,000	1,451,914,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Ban QLDA	Ban QLDA	Hợp tác xã Trường An	1,451,914,000	1,451,914,000	KC năm 2021			
3	Đường GTNT Nà Pò - Bắc Phương xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,962,973,000	Nguồn NSDP bố trí hoàn trả cho các dự án nghị quyết 30a theo kết luận của kiểm toán	1,730,761,000	1,730,761,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH xây dựng Kiên Phương	1,730,761,000	1,730,761,000	KC năm 2021			
4	Sân vận động xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	666/QĐ-UBND ngày 23/4/2021	4,173,301,000	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	2,524,945,000	2,524,945,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH đầu tư và phát triển 158	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	2,524,945,000	2,524,945,000	09/9/2021; 14/4/2022			
5	Trường mầm non thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ)	137/QĐ-UBND ngày 19/1/2021	5,252,634,000	Cân đối ngân sách huyện	4,407,039,000	4,407,039,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	4,407,039,000	4,407,039,000	KC năm 2021, HT năm 2022			
6	Nhà văn hóa xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	667/QĐ-UBND ngày 23/4/2021	3,275,000,000	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	2,613,828,000	2,613,828,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH đầu tư và phát triển 158	Ban QLDA	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	2,613,828,000	2,613,828,000	09/9/2021; 14/4/2022			
7	Cải tạo, sửa chữa khắp phục hậu quả thiên tai bão lũ đường tỉnh 216 (Đoạn thị trấn Thông Nông - xã Thanh Long) huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	451/QĐ-UBND ngày 24/3/2021	12,000,000,000	Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020	10,625,485,000	10,625,485,000	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban QLDA	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng HPT	10,625,485,000	10,625,485,000	KC năm 2021			
III Phòng NN&PTNT																	
	Năm 2019																

	Mương thủy lợi xã Sóc Hà, huyện Hà	QĐ số 691A/QĐ-UBND ngày 23/5/2019	1,500,000,000	Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019	1,265,962,000	1,262,368,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH Đức Huy		Liên danh Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Thành Phương và công ty TNHH một thành viên An Thịnh	1,262,368,000	1,437,112,858	9/2019-12/2019	Báo cáo số 10/BC-ĐKT, ngày 12/4/2021 của thanh tra Sở Xây dựng CB		Đã thanh tra
	<i>Năm 2020</i>																
1	Cải tạo sửa chữa mương thủy lợi xóm	QĐ số 3282/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,500,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,190,633,000	2,185,644,000	Đầu thầu	Công tyCPTVXD dựng Anh Trọng	Công ty TNHH TVXD Thành Nam Cao Bằng		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,185,644,000	2,475,611,000	3/2020-7/2020	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm tra
2	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm Nà Rặc, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng	QĐ số 3281/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,800,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,459,410,000	2,455,570,000	Đầu thầu	Công tyCPTVXD dựng Anh Trọng	Công ty TNHH TVXD Thành Nam Cao Bằng		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,455,570,000	2,774,405,000	3/2020-9/2020	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm tra
3	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm	QĐ số 3279/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,900,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,555,515,000	2,553,921,000	Đầu thầu	Công tyCPTVXD dựng Anh Trọng	Công ty TNHH TVXD Thành Nam Cao Bằng		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,553,921,000	2,875,837,000	3/2020-9/2020	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm tra
4	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm Cốc Chủ, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng	QĐ số 3280/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,900,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,550,168,000	2,548,427,000	Đầu thầu	Công tyCPTVXD dựng Anh Trọng	Công ty TNHH TVXD Thành Nam Cao Bằng		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,548,427,000	2,875,715,000	3/2020-9/2020	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm tra

5	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm Lũng Mò, xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng	QĐ số 3283/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,900,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,549,791,000	2,548,219,000	Đầu thầu	Công ty CPTVXD dựng Anh Trọng	Công ty TNHH TVXD Thành Nam Cao Bằng		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,548,219,000	2,875,886,000	3/2020-9/2020	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm toá
6	Khắc phục bão lũ nạo vét lòng suối Lê Nin (đoạn bệnh viện đa khoa) thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng	QĐ số 3284/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,975,260,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	246,738,000	2,486,738,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH xây dựng Bằng Phúc		Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hương Trà	2,486,738,000	2,486,738,000	3/2020-9/2020	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm toá
	Năm 2021																
	Cải tạo bờ suối Bó Ràng, xã Cản Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Bờ trái)	QĐ số 3344/QĐ-UBND ngày 16/02/2021	2,970,000,000	Nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác	2,624,610,000	2,620,147,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Anh Cao bằng	Công ty TNHH thiết kế xây dựng 838		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,620,147,000	2,960,537,000	3/2021-6/2021	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm toán
	Cải tạo bờ suối Bó Ràng, xã Cản Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Bờ phải)	QĐ số 3049A/QĐ-UBND ngày 04/02/2021	2,980,000,000	Nguồn vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác	2,634,202,000	2,629,197,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hoàng Anh Cao bằng	Công ty TNHH thiết kế xây dựng 838		Công ty TNHH xây dựng Tiên Huy 68	2,629,197,000	2,969,995,000	3/2021-6/2021	Kiểm toán khu vực X (có biên bản kiểm tra đối chiếu ngày 09/5/2022)		Đã kiểm toán
IV Phòng Dân tộc																	
	Năm 2019																
1	Cải tạo, sửa chữa hệ thống đường ống NSH xóm Phía viêng, xã Đa Thông	924a/QĐ-UBND ngày 10/6/2019	395,799,000	Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135	330,927,000	330,927,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH Chí Thanh Thông Nông	387,467,000	387,467,000	10/6/2019-30/11/2019			

2	Cải tạo, sửa chữa NSH xóm Nà Xo xã Vị quang	986/QĐ-UBND	456,086,000	Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135	359,850,000	359,850,000	Chỉ định th	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH Chí Thanh Thông Nông	410,228,000	410,228,000	17/6/2019-30/11/2019			
Năm 2020																	
1	Cải tạo SC NSH Lũng Nhùng, xã Ngọc Động	273/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 0	429,939,000	Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135	359,850,000	359,850,000	Chỉ định th	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH Chí Thanh Thông Nông	359,850,000	359,850,000	22/2/2020-22/5/2020			
2	Cải tạo SC NSH Bó Rọc, xã Yên Sơn	274/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 0	427,961,000	Vốn SN CTMTQG giảm nghèo bền vững CT 135	367,845,000	367,845,000	Chỉ định th	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH Chí Thanh Thông Nông	367,845,000	367,845,000	23/2/2020-23/5/2020			
V Phòng GD&ĐT																	
Năm 2019																	
1	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Xuân Hòa	2146/QĐ-UBND ngày 31/12/2018	2,998,000,000	NS tỉnh	2,555,891,000	2,555,891,000	Đầu thầu	CT cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	CT TNHH tư vấn XD Bắc Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	CT TNHH XD Mạnh Quân	2,555,891,000	2,555,891,000	2019			
2	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Xuân Hòa	2147/QĐ-UBND ngày 31/12/2018	2,399,000,000	NS tỉnh	2,035,886,000	2,035,886,000	Đầu thầu	CT, TNHH tư vấn XD Minh Quân CB	CT TNHH MTV tư vấn ĐTXD&TM Hồng Hà	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	Doanh nghiệp tư nhân Đông Ngọc	2,035,886,000	2,035,886,000	2019			
Năm 2020																	
1	Cải tạo sửa chữa trường tiểu học Lương Thông	1909A/QĐ-UBND ngày 31/7/2020	930,664,000	NS chi SN giáo dục	809,648,000	808,478,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	CT TNHH XD&DV TM Liên Hà	808,478,000	808,478,000	2020			
2	Cải tạo, sửa chữa trường TH&THCS Ngọc Động	Số 1906A/QĐ-UBND ngày 31/07/2020	823,406,000	NS chi SN giáo dục	715,682,000	714,661,000	Chỉ định thầu	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	CT TNHH XD&DV TM Liên Hà	714,661,000	714,661,000	2020			
3	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Xuân Hòa	Số 2215/QĐ-UBND ngày 27/8/2020	2,998,673,000	NS chi SN giáo dục	2,634,018,000	2,630,212,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	CT TNHH XD&DV TM Liên Hà	2,630,212,000	2,630,212,000	2020			

4	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Nhà Sác	Số 1994/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	950,088,000	NS chi SN giáo dục	823,032,000	821,847,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	CT TNHH XD&DV TM Liên Hà	821,847,000	821,847,000	2021			
	Năm 2021																
1	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Tổng Cột	Số 3196/QĐ-UBND ngày 11/11/2020	896,896,000	NS chi SN giáo dục	776,356,000	775,463,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	Công ty TNHH xây dựng và thương mại 29-5	775,463,000	775,463,000	2021			
2	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Thị Xuân	Số 3195/QĐ-UBND ngày 11/11/2020	1,153,926,000	NS chi SN giáo dục	999,943,000	998,762,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	Công ty TNHH XDTM và dịch vụ Liên Hà	998,762,000	998,762,000	2021			
3	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Xuân Hòa	Số 3197/QĐ-UBND ngày 11/11/2020	942,055,000	NS chi SN giáo dục	815,019,000	814,121,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	Hợp tác xã Trường An	814,121,000	814,121,000	2021			
4	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Ngọc Sỹ (Lòn Phìn)	Số 3194/QĐ-UBND ngày 11/11/2020	754,753,000	NS chi SN giáo dục	652,081,000	651,250,000	Chi định thầu	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	Công ty TNHH XDTM và dịch vụ Liên Hà	651,250,000	651,250,000	2021			
5	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Vị Quang	Số 3196/QĐ-UBND ngày 11/11/2020	901,699,000	NS chi SN giáo dục	780,028,000	779,402,000	Chi định thầu	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Việt	Ban QLDA ĐT&XD Hà Quảng	Công ty TNHH XDTM và dịch vụ Liên Hà	779,402,000	779,402,000	2021			
VI	Thị trấn Xuân Hòa																
	Năm 2019																
1	Cầu Nhà Nọt		738,659,000	trong trình t	581,263,000	581,263,000	Chi định thầu	Công ty TNHH TVXD Thiên Long	Công ty TNHH MTV ĐT XD và TM Hồng Hà Cao Bằng		Công ty TNHH MTV Hoàng Hinh	581,263,000	581,263,000				
VII	Xã Trường Hà																
	Năm 2020																
1	Đường nội đồng xóm Lũng Pía, xã Nhà Sác	Số 1836/QĐ-UBND, ngày 30/07/2020	360,000,000	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	360,000,000	297,512,000	Đầu thầu cộng đồng	Cty TNHH tư vấn thiết kế công trình lương sấm			Nhóm cộng đồng xóm Lũng Pía	297,512,000	297,512,000	25/3/2020 25/10/2020			

2	Đổ bê tông đường GTNT Lũng Lông- Lũng Xòong xã Nà Sác	Số 1838/QĐ-UBND, ngày 16/07/2020	360,000,000	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	360,000,000	303,018,000	Đầu thầu cộng đồng	Cty TNHH tư vấn thiết kế công trình lương sấm			Nhóm cộng đồng xóm Lũng Lông	303,018,000	303,018,000	25/4/2020 25/9/2020			
3	Nước sinh hoạt xóm Cốc Sâu, xã Nà Sác	Số 1758/QĐ-UBND, ngày 08/07/2020	357,000,000	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	357,000,000	353,326,000	Đầu thầu cộng đồng	Cty TNHH tư vấn xây dựng thiên long			Nhóm cộng đồng xóm cốc Sâu	353,326,000	353,326,000	25/4/2020 25/8/2020			
4	Đổ bê tông đường GTNT Mã Lip dưới xã Nà Sác	Số 1837/QĐ-UBND, ngày 16/7/2020	360,000,000	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	360,000,000		Đầu thầu cộng đồng	Cty TNHH tư vấn thiết kế công trình lương sấm			Nhóm cộng đồng xóm Mã Lip	356,316,000	356,316,000	20/8/2020 26/12/2020			
Năm 2021																	
1	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xóm Hòa Mục năm 2021	Số 40/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019	206,000,000	Nguồn tăng thu ngân sách địa phương năm 2021	206,000,000	80,000,000	Hỗ trợ xi măng				Nhóm cộng đồng xóm Hòa Mục	80,000,000	80,000,000	26/3/2021 26/5/2021			
2	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xã Trường Hà năm 2021	Số 201A/QĐ-UBND, ngày 21/12/2021	269,750,000	CT MTQG GNBV CT 135	269,750,000	100,000,000	Hỗ trợ xi măng				Nhóm cộng đồng xóm Cốc Sâu	100,000,000	100,000,000	20/11/2021 20/12/2021			
VIII Xã Sóc Hà																	
Năm 2019																	
1	Nhà văn hóa xóm Háng Cáu, xã Sóc Hà	QĐ số 68/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	220,000,000	NTM	214,397,000	214,397,000	Đầu thầu cộng đồng				Nhóm cộng đồng xóm Háng Cáu	214,397,000	214,397,000				
2	Đường GTNT trục chính nội đồng xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 19/10/2018	640,000,000	NTM	558,354,000	558,354,000	Đầu thầu cộng đồng				Nhóm cộng đồng xóm Nà Nghiêng	558,354,000	558,354,000				
3	Hỗ trợ xi măng và vật liệu xây dựng làm đường GTNT xã Sóc Hà năm 2019	QĐ số 48A/QĐ-UBND ngày 04/7/2019	500,000,000	Sử dụng đất	500,000,000		Chỉ định thầu				Cửa hàng thương mại tổng hợp Lý Thanh Tú	500,000,000	500,000,000				

4	Sửa chữa, cải tạo công trình nước sinh hoạt Bó Tàu các xóm vùng thấp xã Sóc Hà	QĐ số 1005/QĐ-UBND ngày 03/7/2019	1,160,750,000	CT 135	978,443,000	978,443,000	Đấu thầu				Công ty TNHH MTV An Thịnh	978,443,000	978,443,000				
	Năm 2020																
1	Bể nước sinh hoạt tập trung xóm Lũng Mật, xã Sóc Hà	QĐ số 1719A/QĐ-UBND ngày 29/10/2019	653,150,000	CT135	525,261,000	525,261,000	Đấu thầu	Công ty TNHH Giang Nam			Công ty TNHH xây dựng Thiên Phú Cao Bằng	525,261,000	525,261,000				
IX Xã Quý Quân																	
	Năm 2019																
1	Đường GTNT nội đồng Bản Láp 1, xã Quý Quân	Số 70/QĐ-UBND, ngày 25/10/2018	723,002,436	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	702,469,236	702,469,236	Đấu thầu cộng đồng				Nhóm cộng đồng xóm Bản Láp 1	660,700,000	660,700,000	25/3/2019 25/10/2019			
2	Nhà văn hóa xóm Lũng Nhùng, xã Quý Quân	Số 41/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019	220,000,000	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	210,215,000	210,215,000	Đấu thầu cộng đồng				Nhóm cộng đồng xóm Lũng Nhùng	199,070,000	199,070,000	20/12/2019 26/6/2020			
	Năm 2020																
1	Đường GTNT nội đồng Bản Láp II, xã Quý Quân	Số 40/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019	880,000,000	CT MTQG XDNTM, thuộc cơ chế đặc thù 161	799,134,000	799,134,000	Đấu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Long			Nhóm cộng đồng xóm Bản Láp II	796,280,000	796,280,000	26/3/2020 26/9/2020			
2	Mương Nà Táng - Nà Nghè Bản Khuổi Luông, xóm Nà Pò, xã Quý Quân	Số 92B/QĐ-UBND, ngày 13/11/2020	784,284,976	CT MTQG GNBV CT 135	683,697,937	683,697,937	Đấu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136			Nhóm cộng đồng xóm Nà Pò	683,697,937	698,259,036	20/11/2020 20/12/2020			
3	Hỗ trợ xi măng làm đường giao thông nông thôn xã Quý Quân năm 2020	Số 94A/QĐ-UBND, ngày 02/12/2020	571,312,050	NSDP đầu tư từ nguồn sử dụng đất	571,312,050	200,000,000	Chỉ định thầu				DN tư nhân Hải Âu 18	200,000,000	200,000,000	08/12/2020 29/12/2020			
4	Sửa chữa, nâng cấp đường nội đồng Khuổi Luông - Nà Pò, xã Quý Quân	Số 18A/QĐ-UBND, ngày 28/3/2020	400,000,000	CT MTQD XD DTM	358,611,000	358,611,000	Chỉ định thầu	C.ty TNHH Bằng Phúc	C.ty TNHH tư vấn xây dựng Trường Phúc		HTX Tiến Phong	358,611,000	358,611,000	01/4/2020 01/8/2020			

5	Sửa chữa, nâng cấp mương Nà Tao, xóm Bàn Láp, xã Quý Quân	Số 05B/QĐ-UBND, ngày 06/2/2020	500,000,000	CT MTQD XD DTM	500,000,000	500,000,000	Chi định thầu				HTX Duy Anh	500,000,000	500,000,000	26/02/2020 20/5/2020			
6	Sửa chữa, nâng cấp mương Nà Ngàm, xóm Bàn Láp, xã Quý Quân	Số 05A/QĐ-UBND, ngày 06/2/2020	500,000,000	CT MTQD XD DTM	500,000,000	500,000,000	Chi định thầu				HTX Duy Anh	500,000,000	500,000,000	26/02/2020 14/7/2020			
7	Sửa chữa, nâng cấp mương Pác Lũng, xóm Bàn Láp, xã Quý Quân	Số 06A/QĐ-UBND, ngày 06/2/2020	500,000,000	CT MTQD XD DTM	500,000,000	500,000,000	Chi định thầu				HTX Duy Anh	500,000,000	500,000,000	28/3/2020 20/5/2020			
8	Sửa chữa, nâng cấp đường nội đồng Khuổi Tấu - Nà Pò, xã Quý Quân	Số 19A/QĐ-UBND, ngày 28/3/2020	310,000,000	CT MTQD XD DTM	269,340,000	269,340,000	Chi định thầu	C.ty TNHH Bằng Phúc	C.ty TNHH tư vấn xây dựng Trường Phúc		HTX Tiến Phong	269,340,000	303,235,000	01/4/2020 01/8/2020			
X Xã Lũng Nặm																	
	<i>Năm 2019</i>																
1	Đường GTNT Kéo Hai - Kéo Quyền, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		936,190,000	CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	901,599,000	901,599,000	Đấu thầu cộng đồng	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	901,599,000	901,599,000	2019			
2	Nhà văn hoá xóm Kéo Quyền, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		179,328,000	CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	171,319,000	171,319,000	Đấu thầu cộng đồng	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	171,319,000	171,319,000	2019			
3	Đường GTNT Rằng Púm- Cả Lọ, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		244,000,000	CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	234,985,000	234,985,000	Đấu thầu cộng đồng	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	234,985,000	234,985,000	2019			
4	Hệ thống nước tự chảy Chợ Nặm Nhũng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		312,500,000	CTMTQG XD NTM	257,154,000	257,154,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Long		Công ty TNHH Kiên Phương	257,154,000	257,154,000	2019			
5	Bể nước cộng đồng xóm Kéo Hai, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		312,000,000	CTMTQG XD NTM	269,840,000	269,840,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Long		Công ty TNHH Kiên Phương	269,840,000	269,840,000	2019			
6	Đường GTNT Lũng In - Kéo Pâu, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		311,800,000	CTMTQG XD NTM	253,512,000	253,512,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Long		Công ty TNHH Kiên Phương	253,512,000	253,512,000	2019			

7	Nhà văn hoá xóm Cả Giếng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		311,800,000	CTMTQG XD NTM	258,741,000	258,741,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Long		Công ty TNHH Kiên Phương	258,741,000	258,741,000	2019			
8	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT xóm Cây Tắc, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		315,500,000	CTMTQG XD NTM	269,212,000	269,212,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH Tám Hai		HTX Quốc Anh	269,212,000	269,212,000	2019			
9	Mở đường GTNT nội đồng xóm Nặm Rằng, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		315,500,000	CTMTQG XD NTM	268,950,000	268,950,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH Tám Hai		HTX Quốc Anh	268,950,000	268,950,000	2019			
10	Đường GTNT xóm Phia Đó, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		315,500,000	CTMTQG XD NTM	265,907,000	265,907,000	Chi định thầu	Công ty TNHH Giang Nam	Công ty TNHH Tám Hai		HTX Quốc Anh	265,907,000	265,907,000	2019			
	Năm 2020																
1	Đường GTNT Lũng Nặm - Kéo Hai, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		693,000,000	CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	570,559,000	570,559,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Trúc	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	570,559,000	570,559,000	2020			
2	Đường GTNT xóm Lũng Chấn, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		297,000,000	CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	286,080,000	286,080,000	Đầu thầu cộng đồng	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	286,080,000	286,080,000	2020			
3	Đường GTNT Pá Rản - Kéo Quảng, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		550,000,000	CTMTQG XD NTM (cơ chế 161)	529,778,000	529,778,000	Đầu thầu cộng đồng	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	529,778,000	529,778,000	2020			
4	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Pá Rản - Lũng Luông, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,311,122,000	CT MTQG giám nghèo bền vững - NQ30A (đặc thù 161)	1,311,122,000	1,311,122,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH Thiên Long	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	1,311,122,000	1,311,122,000	2020			
5	Hệ thống nước tự chảy xóm Cả Giông, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		342,307,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	285,166,000	285,166,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	285,166,000	285,166,000	2020			

6	Đường GTNT xóm Nậm Sắn, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		309,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	245,300,000	245,300,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	245,300,000	245,300,000	2020			
7	Đường GTNT xóm Kéo Quyền, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		309,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	259,153,000	259,153,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	259,153,000	259,153,000	2020			
8	Nhà văn hóa xóm Cà Má, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		301,032,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	263,443,000	263,443,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	263,443,000	263,443,000	2020			
9	Nhà văn hóa xóm Po Tán, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		301,278,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	263,570,000	263,570,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	263,570,000	263,570,000	2020			
10	Mương thủy lợi xóm Tổng Pỏ, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		298,349,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	243,290,000	243,290,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	243,290,000	243,290,000	2020			
11	Mương thủy lợi xóm Nậm Nhũng, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		338,201,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	267,674,000	267,674,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hồng Hà Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	267,674,000	267,674,000	2020			
12	Cột điện điểm Lũng Mán, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		248,183,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	213,846,000	213,846,000	Chi định thầu	Công ty cổ phần tư vấn XD Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	213,846,000	213,846,000	2020			
13	Điện xóm Lũng Chăn, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		423,189,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	371,385,000	371,385,000	Chi định thầu	Công ty cổ phần tư vấn XD Cao Bằng	Công ty Cao Minh 66		Công ty TNHH Kiên Phương	371,385,000	371,385,000	2020			
14	Đổ bê tông đường làng, ngõ xóm Sỷ Ngải xã Kéo Yên, huyệnHàQuảng, tỉnhCao Bằng		152,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	124,260,000	124,260,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn XD 156	Công ty tư vấn XD Tiến Nam		HTX Quốc Anh	124,260,000	124,260,000	2020			
15	Nâng cấp mặt đường đổ bê tông từ xóm Rằng Rụng xuống xóm Lũng Sắng xã Kéo Yên, huyện HàQuảng,tỉnh Cao Bằng		152,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	125,251,000	125,251,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn XD 156	Công ty tư vấn XD Tiến Nam		HTX Quốc Anh	125,251,000	125,251,000	2020			

16	Đổ bê tông đường làng, ngõ xóm Pá Rân xã Kéo Yên, huyện HàQuảng, tỉnhCao Bằng		152,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	129,225,000	129,225,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vắn XD 156	Công ty tư vắn XD Tiển Nam		HTX Quốc Anh	129,225,000	129,225,000	2020			
17	Mở mới đường GTNT Cả Lọ sang xóm Cả Má, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng,tỉnhCao Bằng		986,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	860,651,000	860,651,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vắn XD 156	Công ty tư vắn XD Tiển Nam		HTX Quốc Anh	860,651,000	860,651,000	2020			
18	Xây mới nhà văn hóa xóm Lũng Luông xã Kéo Yên, huyện HàQuảng, tỉnhCao Bằng		362,000,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	321,427,000	321,427,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vắn XD 156	Công ty tư vắn XD Tiển Nam		HTX Quốc Anh	321,427,000	321,427,000	2020			
19	Xây dựng nương thủy lợi xóm Rằng Rụng xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		289,119,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	237,368,000	237,368,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vắn XD 156	Công ty tư vắn XD Tiển Nam		HTX Quốc Anh	237,368,000	237,368,000	2020			
20	Xây dựng nương thủy lợi xóm Lũng Tú xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		313,261,000	CT MTQG XD NTM (QĐ 1385)	259,002,000	259,002,000	Chi định thầu	Công ty TNHH tư vắn XD 156	Công ty tư vắn XD Tiển Nam		HTX Quốc Anh	259,002,000	259,002,000	2020			
21	Hệ thống nước tự chảy Chợ Năm Nhũng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Hạng mục: Bể chứa nước)		92,905,000	CT MTQG XD NTM(cơ chế 161)	82,962,000	82,962,000	Chi định thầu	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	82,962,000	82,962,000	2020			
22	Mương thủy lợi xóm Rằng Rụng, xã Lũng Nặm, huyện HàQuang, tỉnhCao Bằng		132,704,000	CT MTQG XD NTM(cơ chế 161)	115,105,000	115,105,000	Chi định thầu	Tự thực hiện	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm	115,105,000	115,105,000	2020			
	Năm 2021																
1	Đường GTNT ngã 3 Lũng Sẻ - Thiêng Vải (Nậm Sắn), xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		2,253,723,000	CSSP	1,546,701,000	1,546,701,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vắn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vắn và xây dựng An Trúc	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,546,701,000	1,546,701,000	2021			
2	Đường GTNT Thiêng Vải - Nậm Sắn, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,800,000,000	CSSP	1,648,645,000	1,648,645,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vắn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vắn và xây dựng An Trúc	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Trung Nghĩa	1,648,645,000	1,648,645,000	2021			

3	Hệ thống dẫn nước tự chảy từ xóm Cà Giềng xuống xóm Cà Giòng và khu vực trung tâm xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,500,000,000	CSSP	1,097,963,000	1,097,963,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng 134	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,097,963,000	1,097,963,000	2021			
XI Xã Cải Viên																	
	Năm 2019																
1	Đường GTNT xóm Nhi Đú, xã Vân An, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		786,184,000	NTM (Đặc thù 161)	660,946,000	720,500,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Thành Vinh Cao Bằng	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Năm Đìn		720,500,000	2019	Kết luận Thanh tra số: 2146/KL-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Hà Quảng		Đã thanh tra
2	Đường GTNT từ Nặm niệc - Đông Cỏ, xã Cải Viên	Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 05/7/2019	827,189,000	NTM (Đặc thù 161)			Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Tả Piếu	827,189,000	827,189,000	2019	Kết luận Thanh tra số: 2146/KL-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Hà Quảng		Đã thanh tra
3	Nhà văn hóa Tả Pẩu, xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		168,000,000	NTM (Đặc thù 161)	150,000,000		Đầu thầu	Thiết kế mẫu	Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Tả Piếu		150,000,000	2019	Kết luận Thanh tra số: 2146/KL-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Hà Quảng		Đã thanh tra
4	Bể chứa nước sinh hoạt Lũng Tái		706,350,000	CT 135	706,350,000		Chỉ định Thầu	Cty TNHH Một thành viên tư vấn đầu tư XD và TM Hồng Hà Cao Bằng	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng Thiên Long		Công ty TNHH XD Tiến Giang		706,350,000	2019			

5	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xã Vân An		100,000,000	NTM	100,000,000						Nhân dân trong xóm Tự làm		100,000,000	2019			
6	Đường GTNT Cô Mười – Lũng Rầu B – Nhi Đú. xã Vân An. huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng		931,500,000					Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 156			Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức			2019			
	Năm 2020																
1	Đường GTNT xóm Lũng Pán, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 134		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
2	Đường GTNT nội đồng xóm Nặm Niệc, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 134		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
3	Đường nội đồng từ xóm Tả Piầu – Lũng Sư, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		313,101,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Cao Minh 66		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
4	Đường nội đồng từ xóm Chông Mạ - Kéo Hôi, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		313,999,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Cao Minh 67		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
5	Đường nội đồng từ xóm Đông Có – Lũng Tỏi, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		312,607,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Cao Minh 68		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
6	Đường nội đồng từ xóm Cả Giáng – Đông Tắc, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		313,807,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Chi định thầu	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Cao Minh 69		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
7	Đường GTNT Tả Pầu – Nặm Niệc, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 15/10/2019	990,000,000	NTM (Đặc thù 161)			Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Cao Minh 70		Công ty TNHH một thành viên An Thịnh			2020			
8	Đường GTNT Chông Mạ - Cả Giáng, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (nguồn CSSP)		2,280,900,000	CSSP			Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 134		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức		2,280,900,000	2020			

9	Xây bể chứa nước xóm Chông Mạ, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (CT 135)		707,000,000	CT135			Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Kiến Nam	Công ty TNHH tư vấn kiến trúc Nhiệt Đới		Công ty TNHH Tiến Giang		700,000,000	2020				
10	Đường GTNT xóm Bản Khêng – xóm Sắc Sàn xã Vân An (cũ). huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng		674,000,000	NTM (Đặc thù 161)			Đầu thầu cộng đồng	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng Thành Vinh Cao Bằng	Ban giám sát cộng đồng xã		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2020				
11	Đổ bê tông đường GTNT xóm Co Phầy. xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		754,000,000	NTM (Đặc thù 161)			Đầu thầu cộng đồng	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng Thành Vinh Cao Bằng	Ban giám sát cộng đồng xã		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2020				
12	Đường GTNT Cha Vạc – Cô Phầy, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		618,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Chi thầu	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 156	công ty TNHH tư vấn xây dựng		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2020				
13	Đường GTNT xóm Lũng Thốc, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Chi thầu	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 157	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 134		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2020				
14	Đường GTNT xóm Nậm Đin, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Chi thầu	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 158	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 135		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2020				
15	Đường GTNT xóm Pác Có, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Chi thầu	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 159	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 136		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2020				
16	Đường GTNT xóm Bản Khêng, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)				Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 160	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 137		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn							
17	Đường GTNT xóm Lũng Đa, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		313,000,000	NTM (QĐ 1385/QĐ-TTg)			Đầu thầu qua mạng trong nước	Công Ty TNHH Tư vấn xây dựng 161	Công Ty TNHH tư vấn xây dựng 138		Doanh Nghiệp xây dựng Minh Tuấn			2021				
18	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xóm Đông Có. Chông Mạ, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		100,000,000	NTM							Nhân dân trong xóm khác làm			2021				
	Năm 2021		4,637,545,000															
21	Đường GTNT nội đồng Đông Có - Bản Cá u, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng(nguồn CSSP)		1,561,631,000	CSSP	1,110,179,000		Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư XD Trí Đức		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức			2021				

22	Đường GTNT nội đồng Nậm Niệc - Lũng Y, xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (nguồn CSSP)		3,075,914,000	CSSP	2,285,294,000		Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH đầu tư XD An Thắng		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức			2021			
XII Xã Nội Thôn																	
	Năm 2019												-				
1	Công trình: Nhà văn hóa xóm Cà Rẻ, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số 95/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của UBND xã Nội Thôn	200,000,000	CT161	144,689,881	144,689,881	Đầu thầu	Ban QL CT MTQG xã	Ban giám sát xã	Ban QL CT MTQG xã	Tổ/nhóm cộng đồng xóm Cà Tiềng	144,689,881	144,689,881	Khởi công Ngày 15/3/2019 Hoàn thành ngày 15/11/2019			
2	Công trình: Nhà văn hóa xóm Cà Tiềng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số 96/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của UBND xã Nội Thôn	200,000,000	CT161	144,689,881	144,689,881	Đầu thầu	Ban QL CT MTQG xã	Ban giám sát xã	Ban QL CT MTQG xã	Tổ/nhóm cộng đồng xóm Cà Tiềng	144,689,881	144,689,881	Khởi công Ngày 15/3/2019 Hoàn thành ngày 15/11/2019			
3	Công trình: Đường GTNT xóm Cà Rẻ - Lũng Mẩn, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số 97/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của UBND xã Nội Thôn	709,000,000	CT161	673,611,388	673,611,388	Đầu thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trú	Ban QL CT MTQG xã	Tổ/nhóm cộng đồng xóm Cà Tiềng	647,901,000	647,901,000	Khởi công Ngày 15/3/2019 Hoàn thành ngày 15/11/2019			
4	Đường GTNT ngõ xóm Lũng Rỳ, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1672 /QĐ-UBND, ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	316,500,000	NTM	297,594,000	297,594,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trú		Công ty TNHH XD&TM Bảo nguyên	297,594,000	297,594,000	Khởi công Ngày 11/5/2020 Hoàn thành ngày 11/7/2020			
5	Đường GTNT xóm Làng Lý, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1673 /QĐ-UBND, ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	316,500,000	NTM	302,947,000	302,947,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trú		Công ty TNHH XD&TM Bảo nguyên	302,947,000	302,947,000	Khởi công Ngày 11/5/2020 Hoàn thành ngày 11/7/2020			

6	Đường GTNT xóm Lũng Mào, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1674/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	316,500,000	NTM	293,369,000	293,369,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Công ty TNHH XD&TM Bảo nguyên	293,369,000	293,369,000	Khởi công Ngày 11/5/2020 Hoàn thành ngày 11/7/2020			
7	Đường GTNT ngõ xóm Lũng Chuổng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1675/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019 của UBND huyện Hà Quảng	316,500,000	NTM	296,093,000	296,093,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Công ty TNHH XD&TM Bảo nguyên	296,093,000	296,093,000	Khởi công Ngày 11/5/2020 Hoàn thành ngày 11/7/2020			
	Năm 2020																
1	Đường GTNT nội đồng xóm cả Tiêng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1659/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	357,000,000	NTM	332,282,000	332,282,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Hợp tác xã Bình An Hà Quảng	332,282,000	332,282,000	Khởi công Ngày 18/08/2020 Hoàn thành ngày 09/12/2020			
2	Đường GTNT nội đồng xóm Pác Hoan, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1660/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	618,000,000	NTM	574,014,000	574,014,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Hợp tác xã Bình An Hà Quảng	574,014,000	574,014,000	Khởi công Ngày 18/08/2020 Hoàn thành ngày 09/12/2020			
3	Đường GTNT nội đồng xóm Ngườm Vài, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1661/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	448,287,000	NTM	448,093,000	448,093,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Hợp tác xã Bình An Hà Quảng	448,093,000	448,093,000	Khởi công Ngày 18/08/2020 Hoàn thành ngày 09/12/2020			

4	Đường GTNT nội đồng xóm Lũng Rại, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1662/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	309,000,000	NTM	282,511,000	282,511,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Hợp tác xã Bình An Hà Quảng	282,511,000	282,511,000	Khởi công Ngày 18/08/2020 Hoàn thành ngày 09/12/2020			
5	Đường GTNT nội đồng xóm Rủ Rã, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1663/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	309,000,000	NTM	288,843,000	288,843,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Hợp tác xã Bình An Hà Quảng	288,843,000	288,843,000	Khởi công Ngày 18/08/2020 Hoàn thành ngày 09/12/2020			
6	Đường GTNT nội đồng xóm Nhi Tảo, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:1664/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	309,000,000	NTM	283,905,000	283,905,000	Chỉ thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Công ty TNHH XD&TMAn Trúc		Hợp tác xã Bình An Hà Quảng	283,905,000	283,905,000	Khởi công Ngày 18/08/2020 Hoàn thành ngày 09/12/2020			
7	Đường GTNT xóm cá Tiềng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số:101/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện Hà Quảng	741,000,000	CT161	673,611,388	673,611,388	Đầu thầu	Công ty TNHH XD&TM An Thắng	Ban giám sát xã	Ban QL CT MTQG xã	Tổ/nhóm cộng đồng xóm Cà Tiềng	673,611,388	673,611,388	Khởi công Ngày 15/06/2020 Hoàn thành ngày 05/10/2020			
8	Nhà văn hóa xóm Ngườm Vải, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số 102/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND xã Nội Thôn	200,000,000	CT161	144,689,881	144,689,881	Đầu thầu	Công ty TNHH XD&TM Địa Phát	Ban giám sát xã	Ban QL CT MTQG xã	Tổ/nhóm cộng đồng xóm Cà Tiềng	144,689,881	144,689,881	Khởi công Ngày 15/06/2020 Hoàn thành ngày 05/10/2020			
9	Nhà văn hóa xóm Lũng Rại, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Số 103/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND xã Nội Thôn	200,000,000	CT161	144,689,881	144,689,881	Đầu thầu	Công ty TNHH XD&TM Địa Phát	Ban giám sát xã	Ban QL CT MTQG xã	Tổ/nhóm cộng đồng xóm Cà Tiềng	144,689,881	144,689,881	Khởi công Ngày 15/06/2020 Hoàn thành ngày 05/10/2020			
XIII Xã Thượng Thôn																	
	Năm 2019																

1	Nhà văn hóa xóm Lũng Vài, xã Văn Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		150,000,000	CT MTQG XD nông thôn mới (Đặc thù 161)	146,849,000	146,849,000	Đầu thầu cộng đồng	Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện	Giám sát cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Lũng sang		150,000,000	2019			
2	Nhà văn hóa xóm Tổng Cánh, xã Thượng Thôn huyện Hà Quảng		354,201,000	Sự nghiệp	354,201,000	354,201,000	Chỉ định thầu		Giám sát cộng đồng		Hợp tác xã Duy Anh		354,201,000	2019			
3	Đường GTNT Nặm Giặt -Lũng Hóa, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		900,000,000	CT MTQG XD nông thôn mới (Đặc thù 161)	877,558,000	877,558,000	Đầu thầu cộng đồng	Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện	Giám sát cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng Lũng Hòa		900,000,000	2019			
4	Công trình: Cải tạo, nâng cấp Chợ xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng		2,000,000,000	Ngân sách thường xuyên có mục tiêu năm 2019.	1,708,986,000	1,708,986,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Phú 288.	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hùng Phát.		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức		1,708,986,000	14/8/219			
	Năm 2020																
1	Đường GTNT Cả Giang -Lũng Táy, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		900,000,000	CT MTQG XD nông thôn mới (Đặc thù 161)	826,064,000	826,064,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc	Giám sát cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Táy Dưới		895,499,000	2020			
2	Đường GTNT Kha Bản, xã Văn Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,800,000,000	Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	1,508,878,000	1,508,878,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An		1,207,102,400	2020			
3	Đường GTNT liên xóm Lũng Vèn-Lũng Nái, xã VănDính, huyện Hà Quảng		1,800,000,000	Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	1,561,978,000	1,561,978,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc		Công ty TNHH Đức Huy		1,247,916,000	2020			

4	Đường GTNT Nậm Nà - Cà Thổ, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,798,787,000	Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	1,538,339,000	1,538,339,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An		1,231,471,200	2020			
5	Nhà văn hóa xóm Đông Cọ, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		150,000,000	CT MTQG XD nông thôn mới (Đặc thù 161)	150,000,000	150,000,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Lũng Hông		150,000,000	2020			
6	Nhà văn hóa xóm Lũng Mùm, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		200,000,000	Sự nghiệp	200,000,000	200,000,000	Chỉ định thầu		Giám sát cộng đồng		Công ty TNHH Kiên Phương		200,000,000	2020			
7	Nhà văn hóa xóm Nậm Giạt, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		200,000,000	Sự nghiệp	200,000,000	200,000,000	Chỉ định thầu		Giám sát cộng đồng		Công ty TNHH Kiên Phương		200,000,000	2020			
8	Sửa chữa, nâng cấp đường xóm Lũng Rì - Chàng Đi xã Thượng Thôn, tỉnh Cao Bằng		500,000,000	Sự nghiệp	500,000,000	500,000,000	Chỉ định thầu		Giám sát cộng đồng		Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Đức Thành.		500,000,000	2020			
9	Sửa chữa,nâng cấp đường xóm Lũng Mùm xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng., tỉnh Cao Bằng		500,000,000	Sự nghiệp	500,000,000	500,000,000	Chỉ định thầu		Giám sát cộng đồng		Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Đức Thành.		500,000,000	2020			
10	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Chợ Thượng Thôn - Lũng Hoáng, xã Thượng Thôn		2,900,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,465,259,000	2,465,259,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long		Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt		2,843,615,000	T3 - T6/2020			
11	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Cà Giang - Lũng Táy, xã Thượng Thôn		2,700,000,000	Nguồn kinh phí giao từ đầu năm 2020	2,286,333,000	2,286,333,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long		Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt		2,648,418,000	T3 - T6/2020			
	Năm 2021																

1	Đường GTNT Lũng Hóng - Phầy Mây,xã Thượng Thôn,huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.		1,680,000,000	Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	1,538,251,000	1,538,251,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trí Đức		Công ty TNHH Phi Hải		1,461,475,000	2021			
2	Nâng cấp đường Lũng Giàng - Lũng Lâu, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,800,000,000	Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	1,650,000,000	1,650,000,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trí Đức		Công ty TNHH Phi Hải		1,318,360,000	2021			
3	Đường GTNT Rải Tổng - Rủ Rả, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		1,800,000,000	Dự án kinh doanh nông hộ CSSP	1,648,509,000	1,648,509,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH xây dựng Trí Đức		Doanh nghiệp tư nhân 568		1,494,552,000	2021			
4	Cải tại sửa chữa GTNT Tổng Cánh - Cã Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		2,740,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,361,444,000	2,361,444,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long		Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt		05-11-2021				Đang thi công
5	Cải tại sửa chữa GTNT Cã Thỏ - Cã Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		2,740,000,000	Nguồn ngân sách tỉnh giao từ đầu năm 2021	2,356,813,000	2,356,813,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thiên Long		Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trần Đạt		05-11-2021				Đang thi công
XIV Xã Hồng Sỹ																	
	Năm 2019																
1	Nhà văn hóa xóm Lũng Túp, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 48A/QĐ-UBND ngày 22/10/2018	165,000,000	CTMTQG XD NTM	147,562,000	147,562,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Túp	147,562,000	147,562,000	2019			
2	Đường GTNT xóm Lũng Hoóng,xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		300,029,000	CTMTQG XD NTM	288,944,000	288,944,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Hoóng	288,944,000	288,944,000	2019			
3	Đường GTNT xóm Sam Phủng, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		333,102,000	CTMTQG XD NTM	290,593,000	290,593,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Sam Phủng	290,593,000	290,593,000	2019			Đã thanh tra
	Năm 2020																

1	Nâng cấp Đường GTNT Lũng Túp - Ông Luộc, xã Sỹ Hai (cũ)	QĐ số 1671A/QĐ-UBND	1,843,200,000	CSSP	1,186,689,000	1,186,689,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 134	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tài Đức	1,186,689,000	1,186,689,000	2020-2021			
2	Nâng cấp đường GTNT xóm Kính Dưới, xã Sỹ Hai (cũ)	QĐ số 1671/QĐ-UBND	848,618,000	CSSP	559,360,000	559,360,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 134	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xây dựng Phúc Hưng	559,360,000	559,360,000	2020-2021			
3	Đường bê tông đường nội đồng xóm Lũng Ngần, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	QĐ số 1695A/QĐ-UBND	2,150,400,000	CSSP	1,515,389,000	1,515,389,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 134	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	1,515,389,000	1,515,389,000	2020-2021			
4	Đường GTNT xóm Lũng Lặc, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 45/QĐ-UBND	330,852,000	CTMTQG XD NTM	287,753,000	287,753,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Rầu	287,753,000	287,753,000	2020			
5	Đường GTNT xóm Lũng Rầu, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 45a/QĐ-UBND	330,392,000	CTMTQG XD NTM	288,061,000	288,061,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Rầu	288,061,000	288,061,000	2020			
6	Đường GTNT Phân trường - Kính Trên, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 42/QĐ-UBND	660,000,000	CTMTQG XD NTM	549,436,000	549,436,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Kính	549,436,000	549,436,000	2020			
7	Đường GTNT Lũng Quảng, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 43/QĐ-UBND	718,000,000	CTMTQG XD NTM	626,471,000	626,471,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Quảng	626,471,000	626,471,000	2020			
8	Đường GTNT Nặm Thuồm - Lũng Giào, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 44/QĐ-UBND của UBND xã Sỹ Hai	550,523,000	CTMTQG XD NTM	449,936,000	449,936,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Nặm Thuồm	449,936,000	449,936,000	2020			
9	Nhà văn hóa xóm Lũng Bông, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 45/QĐ-UBND của UBND xã Sỹ Hai	165,000,000	CTMTQG XD NTM	147,562,000	147,562,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Bông	147,562,000	147,562,000	2020			

10	Đường GTNT xóm Lũng Đá, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	QĐ số 44/QĐ-UBND của UBND xã Hồng Sỹ	275,000,000	CTMTQG XD NTM	239,890,000	239,890,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Pác Táng	239,890,000	239,890,000	2020			
11	Cải tạo, sửa chữa bể nước sinh hoạt xóm Lũng Ngần, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	QĐ số 12/QĐ-UBND	544,000,000	CT MTQG GNBV	500,479,000	500,479,000	Đầu thầu		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Ngần	500,479,000	500,479,000	2020			
12	Nhà văn hóa xóm Pác Táng, xã Hồng Sỹ	QĐ số 17a/QĐ-UBND	200,000,000	CT MTQG XD NTM	200,000,000	200,000,000	Chỉ thầu		Giám sát cộng đồng		Hợp tác xã Bình An	200,000,000	200,000,000	2020			
13	Nhà Văn Hóa xóm Sông Giang, xã Hồng Sỹ	QĐ số 18a/QĐ-UBND	200,000,000	CT MTQG XD NTM	200,000,000	200,000,000	Chỉ thầu		Giám sát cộng đồng		Hợp tác xã Bình An	200,000,000	200,000,000	2020			
	Năm 2021																
1	Đường nội đồng xóm Lũng Đá, xã Hồng Sỹ	QĐ số 626/QĐ-UBND	2,263,809,000	CSSP	1,678,889,000	1,678,889,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,678,889,000	1,678,889,000	2021			
2	Đường nội đồng xóm Pác Táng, xã Hồng Sỹ	QĐ số 627/QĐ-UBND	2,358,372,000	CSSP	1,725,389,000	1,725,389,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Bảo An	1,725,389,000	1,725,389,000	2021			
3	Đường GTNT xóm Khau Sớ, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 600/QĐ-UBND	1,137,417,000	CSSP	822,138,000	822,138,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng 134	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Thanh Long Cao Bằng	822,138,000	822,138,000	2021			
4	Đường GTNT Sông Giang - Lũng Rầu, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 598/QĐ-UBND	3,975,333,000	CSSP	2,968,209,000	2,968,209,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Thắng	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty trách nhiệm hữu hạn 369	2,968,209,000	2,968,209,000	2021			

5	Đường GTNT Lũng Quảng - Lũng Bông, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 599/QĐ-UBND	1,644,032,000	CSSP	1,207,358,000	1,207,358,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng 134	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Thanh Long Cao Bằng	1,207,358,000	1,207,358,000	2021			
XV Xã Mã Ba																	
	Năm 2019																
1	Nhà văn hóa xóm Tổng Đá, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7768194)		220,000,000	161	215,686,000	215,686,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng Tổng Đá	215,686,000	215,686,000	2019-2019			
2	Nhà văn hóa xóm Chấm Ché, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		165,000,000	161	146,491,000	146,491,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Chấm ché	146,491,000	146,491,000	2019-2019			
3	Nhà văn hóa xóm Rằng Khoen, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7768194)		165,000,000	161	146,491,000	146,491,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Rằng Khoen	146,491,000	146,491,000	2019-2019			
4	Đường GTNT Lũng Niềng - Luống Nọi, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7768188)		880,000,000	161	847,486,000	847,486,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng Lũng Niềng - Luống Nọi	847,486,000	847,486,000	2019-2019			
5	Đường GTNT ngõ xóm Lũng Rản, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		357,697,000	NTM	357,697,000	357,697,000	Chi thầu		Giám sát cộng đồng		Nhóm Cộng đồng dân cư xóm rằg khoen, lũng hoài, kéo nặm, cốc sa	357,697,000	357,697,000	2019-'2020			
6	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xã Hạ Thôn năm 2019		228,750,464	NTM	228,750,464	228,750,464	Chi thầu		Giám sát cộng đồng		Nhóm Cộng đồng dân cư xóm rằg khoen, lũng hoài, kéo nặm, cốc sa	228,750,464	228,750,464	2019-2020			
7	Đường GTNT Mạ Ràng - Tăm Pựn, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7835921)		403,920,000	161	390,859,000	390,859,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Nhóm Cộng đồng xóm Lũng Niềng	390,859,000	390,859,000				
	Năm 2020																

1	Đường GTNT Lũng Pheo-Lũng Niềng, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7836095)		880,000,000	161	851,544,000	851,544,000	Đầu thầu cộng đồng		Giám sát cộng đồng		Nhóm Cộng đồng xóm Lũng Pheo	851,544,000	851,544,000				
2	Đường GTNT Phân trường Làng Lạp, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7836092)		550,000,000	161	497,241,000	497,241,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình Lương Sấm	Giám sát cộng đồng		Nhóm Cộng đồng xóm Kéo Nặm	497,241,000	497,241,000				
3	Đường GTNT Lũng Nhùng - Lũng Mòn, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7836093)		550,000,000	161	497,241,000	497,241,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình Lương Sấm	Giám sát cộng đồng		Nhóm Cộng đồng xóm Kéo Nặm	497,241,000	497,241,000				
	Năm 2021																
1	Đường GTNT Thín Tăng - Khuôn Đăm, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng		1,843,200,000	CSSP	1,678,889,000	1,678,889,000	Đầu thầu qua mạng trong nước	Công ty TNHH tư vấn thiết kế công trình 136	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng An Trúc	Ban quản lý dự án ĐT và XD huyện Hà Quảng	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Đình Cường	1,678,889,000	1,678,889,000				
XVI Xã Tổng Cột																	
	Năm 2019																
1	Công trình: Nhà văn hóa xóm Thiêng Ngọa xã Tổng Cột,huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA:7765067)		300,000,000		243,000,000	243,000,000	Đầu thầu cộng đồng	Ban quản lý xã	Giám sát cộng đồng		Nhóm cộng đồng	243,000,000	243,000,000	2019			
2	Công trình: Đường GTNT xóm Rằng Đán xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7765066)		230,000,000		184,000,000	184,000,000	Đầu thầu cộng đồng	Ban quản lý xã	Giám sát cộng đồng		Nhóm cộng đồng	184,000,000	184,000,000	2019			
	Năm 2020																
1	Công trình: Đổ bê tông đường GTNT xóm Lũng Tao xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA:7829105)	QĐ số 227A/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	550,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	435,607,000	435,607,000	Đầu thầu cộng đồng	Ban quản lý xã	Giám sát cộng đồng		Nhóm cộng đồng	435,607,000	435,607,000	2020			
2	Công trình: Đổ bê tông đường GTNT xóm Lũng Lẳng xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7829667)	QĐ số 227B/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	880,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	711,082,000	711,082,000	Đầu thầu cộng đồng	Ban quản lý xã	Giám sát cộng đồng		Nhóm cộng đồng	711,082,000	711,082,000	2020			
3	Công trình: Đường GTNT nội đồng xóm Lũng Túm xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848235)		312,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	263,263,000	263,263,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	263,263,000	263,263,000	2020			

4	Công trình: Đường GTNT xóm Lũng Ái xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848236)		312,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	258,880,000	258,880,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	258,880,000	258,880,000	2020			
5	Công trình: Đường GTNT xóm Pài Bá xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848599)		312,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	261,723,000	261,723,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	261,723,000	261,723,000	2020			
6	Công trình: Đường GTNT nội đồng xóm Cột Nưa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848600)		300,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	257,149,000	257,149,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	257,149,000	257,149,000	2020			
7	Công trình: Đường GTNT nhóm Lũng Tao Dưới xóm Lũng Tao xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7850170)		312,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	262,332,000	262,332,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	262,332,000	262,332,000	2020			
8	Công trình: Đường GTNT xóm, đường vào phân trường xóm Thiêng Ngọa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7850171)		312,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	267,798,000	267,798,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	267,798,000	267,798,000	2020			
9	Công trình: Nhà văn hóa xóm Thiêng Ngọa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7765067)		312,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	267,195,000	267,195,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	267,195,000	267,195,000	2020			
10	Công trình: Nhà văn hóa xóm Lũng Giông xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7859760)		623,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	546,527,000	546,527,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn Thiên Long	Công ty An Trúc		DN Thành Phương	546,527,000	546,527,000	2020			
11	Công trình: Đường nội đồng Lũng Ái - Lãng	QĐ số 1673A/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	2,304,000,000	CSSP	1,503,888,000	1,503,888,000	Đầu thầu	Công ty 136	Công ty An Thắng		Doanh nghiệp Châu Hăng	1,503,888,000	1,503,888,000	2020			
Năm 2021																	
1	Công trình: Đường nội đồng Lũng Râu - Ngườm Luông	QĐ số 592/QĐ-UBND ngày 12/3/2021	235,312,000	CSSP	1,785,179,000	1,785,179,000	Đầu thầu	Công ty 138	Công ty An Thắng		Doanh nghiệp Châu Hăng	1,785,179,000	1,785,179,000	Khởi công 2021. Hoàn thành 2022			
2	Công trình: Đường nội đồng xóm Cột Nưa	QĐ số 593/QĐ-UBND ngày 12/3/2021	2,191,053,000	CSSP	1,792,574,000	1,792,574,000	Đầu thầu	Công ty 139	Công ty An Thắng		Doanh nghiệp Châu Hăng	1,792,574,000	1,792,574,000	Khởi công 2021. Hoàn thành 2022			
3	Công trình: Đường nội đồng xóm Kéo Sỷ	QĐ số 89/QĐ-UBND ngày 16/8/2021	487,992,000	CSSP	480,952,073	480,952,073	Đầu thầu cộng đồng	Ban QL xã	Giám sát cộng đồng		Nhóm cộng đồng	480,952,073	480,952,073	Khởi công 2021. Hoàn thành 2022			
XVI Xã Cản yên																	
Năm 2019																	

1	Nước sinh hoạt xóm Lũng Chi, xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 1680/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng	292,595,000	Nguồn vốn dự phòng trung hạn 2016-2020	292,595,000	292,595,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Chi	292,595,000	292,595,000	4/2019-12/2019			
2	Cải tạo sửa chữa đường GTNT liên xóm Lũng Gà-Sam Kha-Cốc Lại xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ Số 1680/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng	881,430,000	Nguồn vốn dự phòng trung hạn 2016-2020	881,430,000	881,430,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ/nhóm cộng đồng xóm Lũng Gà	881,430,000	881,430,000	9/2019-12/2019			
3	Nhà văn hóa xóm Nà Thín, xã Cản Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ Số 1742/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND huyện Thông Nông	318,982,000	Nguồn vốn dự phòng trung hạn 2016-2020	304,737,000	304,737,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ/nhóm thợ xóm Nà Thín	304,737,000	304,737,000	11/2019-12/2019			
4	Nhà văn hóa xóm Bản Gải, xã Cản Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 83/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Thông Nông	316,416,000	Nguồn vốn dự phòng trung hạn 2016-2020	293,785,000	293,785,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ/nhóm thợ xóm Bản Gải	293,785,000	293,785,000	11/2019-12/2019			
5	Cầu Bản Gải, xã Cản Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 1742/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND huyện Thông Nông	1,413,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	1,073,025,000	1,073,025,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty XD Cao Hà	1,073,025,000	1,073,025,000	2019-2020			
6	Điện sinh hoạt xóm Phía Đén, xã Cản Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 1690/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của UBND huyện Thông Nông	1,900,854,000	Chương trình MTQG XD NTM	1,425,037,000	1,425,037,000	Đầu thầu	Cty TNHH tư vấn XD An Thắng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 556		Cty TNHH TM và XD Hàng Nga	1,425,037,000	1,425,037,000	2019-2020			

7	Nhà văn hóa xóm Đồng Cỏ, xã Cần Yên	QĐ số 81/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Thông Nông	317,984,000	Chương trình MTQG XD NTM	303,783,000	303,783,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ/nhóm thợ xóm	303,783,000	303,783,000	2019			
8	Mường Bản Chang, xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ số 45/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND huyện Thông Nông	2,142,000,000	CT 135	1,614,994,000	1,614,994,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng An Thắng	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Thiên Cầu		Công ty TNHH Kiên Phương	1,614,994,000	1,614,994,000	2017 -2019			
	Năm 2020																
1	Nước sinh hoạt tập trung các xóm xã Cần Yên	QĐ số 1167a/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND huyện Hà Quảng	2,030,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	1,693,308,000	1,693,308,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn XD 558	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH Chí Thanh	1,693,308,000	1,693,308,000	Tháng 9 đến tháng 3 năm 2021			
2	Cải tạo sửa chữa Đường GTNT các xóm xã Cần Yên (Vị Quang)	QĐ số 759A/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND huyện Thông Nông	1,547,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	1,329,035,000	1,329,035,000	Đầu thầu	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và xây dựng Tất Đạt	Cty TNHH Bảo Lộc		Công ty TMDV Liên Hà	1,329,035,000	1,329,035,000	9/2020 đến 3/2021			
3	Đường GTNT các Nà Lũng -Phia Đén- Dề Coóc	QĐ số 84/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND xã Cần Yên	865,990,000	Chương trình MTQG XD NTM	783,940,000	783,940,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn XD 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Dề Coóc	783,940,000	783,940,000	2020			
4	Nhà văn hóa Bản Ái	QĐ số 83/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của UBND xã Cần Yên	361,879,000	Chương trình MTQG XD NTM	334,848,000	334,848,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn XD 559	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Bản Ái	334,848,000	334,848,000	2021			

5	Sửa chữa Mương thủy lợi Nà Pàng	QĐ số 82/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của UBND xã Cần Yên	306,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	272,343,000	272,343,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn XD 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Lũng Khoang	272,343,000	272,343,000	2020			
6	Đập mương Bản Chang, Bản Đâu xã Cần Yên	QĐ số 71/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND xã Cần Yên	734,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	684,370,000	684,370,000	Đầu thầu	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Tất đạt	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Dê Coóc	684,370,000	684,370,000	2020-2021			
7	Đường GTNT xóm Bản ngăm	QĐ số 1784/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND huyện Thông Nông	1,427,616,000	IFAD	1,092,745,000	1,092,745,000	Đầu thầu	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức		DN tư nhân XD Mạnh Giang	1,092,745,000	1,092,745,000	2020			
8	Mương thủy lợi Nà Riêng	QĐ số 1785/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND huyện Thông Nông	946,441,000	IFAD	725,755,000	725,755,000	Đầu thầu	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức		Cty TNHH Đại Lộc	725,755,000	725,755,000	2020			
9	Mương thủy lợi Nà Mạ	QĐ số 1786/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND huyện Thông Nông	1,510,000,000	IFAD	1,144,551,000	1,144,551,000	Đầu thầu	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức		Cty TNHH đầu tư và XD Hồng Thắng	1,144,551,000	1,144,551,000	2020			
10	Đường Đoàn Cỏ- Bản Ái	QĐ số 19/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 của UBND huyện Thông Nông	2,399,470,000	Chương trình MTQG XD NTM	2,145,935,000	2,145,935,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn XD 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Công ty TNHH Chí Thanh	2,145,935,000	2,145,935,000	2019-2020			

11	Đường,kè, hàng rào, sân bê tông vào trường MN Vị quang	QĐ số /QĐ-UBND ngày //2019 của UBND huyện Thông Nông	3,000,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	2,456,919,000	2,456,919,000	Đầu thầu	Cty TNHH tư vấn xây dựng Thanh Tuấn	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Cty TNHH tư vấn xây dựng Thanh Tuấn	2,456,919,000	2,456,919,000	2019-2021			
12	Mương Nà Pù-Khuổi tô-Cốc Rựa xã Vị Quang (161)	QĐ số 2137/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND huyện Thông Nông	1,300,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	1,164,353,000	1,164,353,000	Đầu thầu	Công ty tư vấn XD 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Nà Lìn	1,164,353,000	1,164,353,000	2019-2022			
13	Đường giao thông Xam Kha, Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	QĐ số /QĐ-UBND ngày /2019 của UBND huyện Thông Nông	3,478,000,000	Chương trình MTQG XD NTM	2,712,349,000	2,712,349,000	Đầu thầu	Cty TNHH tư vấn xây dựng Thanh Tuấn	Cty TNHH tư vấn xây dựng Thanh Tuấn		Cty TNHH tư vấn xây dựng Quang Thịnh Cao Bằng	2,712,349,000	2,712,349,000	2019-2020			
	Năm 2021																
1	Công trình thủy lợi Ca Rinh, xóm Hồng Minh Thượng xã Càn Yên	QĐ số 265a/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Hà Quảng	730,094,000	IFAD	558,207,000	558,207,000	Đầu thầu	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức	CT TNHH tư vấn XD Trí Đức		Cty TNHH đầu tư và XD Hồng Thắng	558,207,000	558,207,000	2021			
VII Xã Càn Nông																	
	Năm 2019																
1	Công trình: Mương Nà Tênh xã Càn Nông	Số 1669/QĐ-UBND ngày 16/10/2018	800,000,000	Nguồn vốn CT 135	630,475,000	630,475,000	Đầu thầu	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH Chỉ Thanh Thông Nông	630,475,000	781,456,000	14/5/2019-14/9//2019			
2	Công trình: Đập, kè Phiêng Pán xã Càn Nông	Số 652/QĐ-UBND ngày 18/4/2018	4,500,000,000	Nguồn vốn xây dựng NTM	3,803,000,000	3,803,000,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Công ty TNHH Hùng Phát		Công ty TNHH TM và xây dựng Hằng Nga	3,803,000,000	4,397,110,000	2018- 2020			

3	Công trình: Đường GTNT Phiêng Pán- Khum Xóm xã Cần Nông	số 368/QĐ-UBND ngày 09/4/2018	2,993,000,000	NĐ 161	2,479,093,000	2,479,093,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty cổ phần xây dựng Cao Bằng	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Năm Đông	2,479,093,000	2,920,370,000	2018-2020	KLTT số 112/LK-UBND ngày 18/11/2021		
	Năm 2020																
1	Công trình:Nhà văn hóa các xóm Ngườm Quốc - Khau Dưa xã Cần Nông	số 629/QĐ-UBND ngày 06/3/2020	629,872,000	NĐ 161	566,962,000	566,962,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Năm Đông	566,962,000	614,957,000	15/7/2020 - 25/10/2020	KLTT số 112/LK-UBND ngày 18/11/2021		
2	Công trình: Kè Chống sỏi lở bờ suối Tả Cáp- Bó Thầu xã Cần Nông	số 629/QĐ-UBND ngày 06/3/2020	847,750,000	NĐ 161	779,916,000	779,916,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Tả Cáp	779,916,000	827,203,000	30/6/2020-22/10/2020	KLTT số 112/LK-UBND ngày 18/11/2021		
3	Công trình: Nước sinh hoạt xóm Lũng Rỳ xã Cần Nông	số 629/QĐ-UBND ngày 06/3/2020	363,666,000	NĐ 161	321,455,000	321,455,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Tả Cáp	321,455,000	355,160,000	15/7/2020-17/11/2020	KLTT số 112/LK-UBND ngày 18/11/2021		
4	Công trình: Đường GTNT xóm Năm Đông xã Cần Nông	số 629/QĐ-UBND ngày 06/3/2020	360,543,000	NĐ 161	319,954,000	319,954,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Năm Đông	319,954,000	352,041,000	24/6/2020-24/7/2020	KLTT số 112/LK-UBND ngày 18/11/2021		
5	Công trình: Mương Thủy lợi Nà Ca xã Cần Nông	số 629/QĐ-UBND ngày 06/3/2020	314,336,000	NĐ 161	272,457,000	272,457,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Tả Cáp	272,457,000	307,019,000	17/7/2020-23/11/2020	KLTT số 112/LK-UBND ngày 18/11/2021		
6	Công trình: Điện sinh hoạt Phiêng Pán- Lũng Vai xã Cần Nông	Số 1547/QĐ-UBND ngày 21/9/2017	1,291,676,000	vốn CT MTQG XD NTM	1,036,687,000	1,036,687,000	Đầu thầu	Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại Cao Bằng	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bảo Khánh		Công ty TNHH xây dựng Châu Hằng	1,036,687,000	1,221,439,170	05/01/2020-05/7/2020			
7	Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xóm Bó Thầu - UBND xã, xã Cần Nông	số 1812/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	1,369,598,000	IFAD	861,126,000	861,126,000	Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức		Công ty TNHH Chí Thanh Thông Nông	861,126,000	824,720,000	18/7/2020-18/01/2021			
8	Công trình: Mương thủy Lở Luông xóm Bó Thầu xã Cần Nông	Số 1782/QĐ-UBND ngày 16/10/2019	762,418,000	IFAD	534,600,000	534,600,000	Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức		Công ty TNHH 68 Hoàng Nam	534,600,000	504,699,800	7/2020-01/2021			

9	Công trình: Đường GTNT Nặm Đông - Khuổi Sỏi xã Cản Nông	số 624a/QĐ-UBND ngày 18/3/2020	2,166,209,000	IFAD	1,647,333,000	1,647,333,000	Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng 134		HTX Hợp Nguyên	1,647,333,000	1,508,760,400	29/5/2021-10/12/2021			
10	Công trình: Mương thủy lợi Cốc Lùng xóm Nặm Đông xã Cản Nông	Số 627a/QĐ-UBND ngày 19/3/2020	990,487,000	IFAD	732,879,000	732,879,000	Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng 134		Công ty THHH Tuấn Thái Lai	732,879,000	703,571,200	04/5/2021-11/2021			
Năm 2021																	
1	Công trình: Đường GTNT xóm Nà Ca xã Cản Nông	số 628a/QĐ-UBND ngày 19/3/2021	2,140,018,000	IFAD	1,647,918,000	1,647,918,000	Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng 134		Công ty THHH Tuấn Thái Lai	1,647,918,000	1,485,446,400	17/5/2021-17/01/2022			
XIX Xã Lương Thông																	
Năm 2019																	
1	Công trình: Xây dựng mới mương Lũng Nấp xã Lương Thông	QĐ số 34/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng	1,000,000,000	Chương trình 135	793,612,000	793,612,000	Đầu thầu	CT TNHH TVXD Thiên Bảo Phát	CT TNHH TVXD 558		HTX Đông Anh	793,612,000	985,352,027	2019-2020			
2	Công trình: Xây mới mương Nặm Táo	QĐ số 384/QĐ - UBND ngày 9/4/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng	1,000,000,000	Chương trình 135	838,950,915	838,950,915	Đầu thầu	CT TNHH TVXD Thiên Bảo Phát	CT TNHH TVXD 559		CT TNHH TM&XD Vĩnh Phát Cao Bằng	807,198,265	807,198,265	2019-2020			
3	Công trình: Đường giao thông Lũng Toàn - Lũng Nấp	QĐ số 87/QĐ - UBND ngày 26/10/2018 của UBND xã Lương Thông	2,399,499,000	Chương trình MTQG XDNTM	2,187,498,000	2,187,498,000	Đầu thầu	CT TNHH TVXD 559			Tổ thợ nhóm Lũng Toàn	2,187,498,000	2,341,650,000	2019-2020			
4	Công trình: Mương thoát lũ Lũng Rịch	QĐ số 384/QĐ - UBND ngày 9/4/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng	1,155,204,000	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	896,936,000	896,936,000	Đầu thầu	CT TNHH TVĐT XD Trí Đức	CT TNHH TVXD 558		Doanh nghiệp tư nhân XD Mạnh Giang	896,936,000					

5	Công trình: Đường giao thông Trà Dù - Lòn Phìn xã Lương Thông	QĐ số 384/QĐ - UBND ngày 9/4/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng	3,743,000,000	Chương trình MTQG XDNTM	2,977,349,000	2,977,349,000	Đầu thầu	CT TNHH TVXD Thiên Bảo Phát	CT TNHH TVXD Thanh Tuấn		CT TNHH TM&XD Bảo Nguyên	2,977,349,000	2,976,461,627	2019-2020			
6	Công trình: Đường nội đồng Dê Gà - Pác Tàn	QĐ số 1814/QĐ - UBND ngày 24/10/2018 của UBND huyện Thông Nông	1,575,228,000	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	1,216,264,000	1,216,264,000	Đầu thầu	CT TNHH TVĐTXD Trí Đức	CT TNHH TVXD D 558		CT TNHH XD và thương mại 29-5	1,133,084,000	1,133,084,000	2019-2020			
Năm 2021																	
1	Công trình: Đường nội đồng Pác Sún - Nà Gà	QĐ số 622a/QĐ - UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Hà Quảng	1,816,836,000	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	1,500,000,000	1,500,000,000	Đầu thầu	CT TNHH TVĐTXD Trí Đức	CT TNHH TV-XD 134		CT cổ phần đầu tư phát triển Hợp Giang	1,373,307,000	1,373,307,000	2021			
2	Công trình: Đường giao thông Lũng Toán - Nà Tôm	QĐ số 621a/QĐ - UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Hà Quảng	1,859,163,000	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	1,560,000,000	1,560,000,000	Đầu thầu	CT TNHH TVĐTXD Trí Đức	CT TNHH TVXD D 558		CT TNHH Đức Huy	1,428,341,000	1,859,163,000	2021			
3	Công trình: Sửa chữa cầu treo Dê Gà	QĐ số 1914a/QĐ - UBND ngày 20/7/2021 của UBND huyện Hà Quảng	600,000,000	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	497,786,000	497,786,000	Đầu thầu	CT KSTK và giám sát An Thắng	CT KSTK và giám sát An Thắng		CT TNHH An Thắng	445,074,000	445,074,000	2021			
4	Công trình: Nước sinh hoạt Pác Cỏ - Lũng Si	QĐ số 629a/QĐ - UBND ngày 19/3/2021 của UBND huyện Hà Quảng	1,636,008,000	DA hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP)	1,266,806,000	1,266,806,000	Đầu thầu	CT TNHH TVĐTXD Trí Đức	CT TNHH TV-XD 134		CT cổ phần đầu tư phát triển Hợp Giang	1,160,102,000	1,636,008,000	2021			

XX	Xã Đa Thông																
	Năm 2019																
1	Đường liên xóm Lũng Rỳ- Pác Ngảm	QĐ số 33 ngày 16/12/ 2017 của UBND xã Đa Thông	399,999,362	Chương trình MTQGX DNTM	377,219,167	377,219,167	đầu thầu cộng đồng	công ty TNHH một TV TƯ VẤN VÀ XD Tất Đạt	giám sát cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Ngọc sỹ	377,219,167	377,219,167	2019- 2020	đã thanh tra		
2	GTNT Nà Ngảm - Lũng Đầy	QĐ số 1682 ngày 18/10/201 8 của UBND huyện Thông Nông	2,650,000,000	Chương trình MTQGX DNTM	1,879,450,000	1,879,450,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn XD 558	Công ty TNHH tư vấn XD 558		Công ty TNHH XD và thương mại 29-5	187,945,000	1,879,450,000	quý 2 /2019- Quý 2/2020	Chưa thanh tra		
3	Mường Nà Ngảm - Đán Đeng	QĐ số 1936 ngày 23/10/201 7 của UBND huyện Thông Nông	3,000,000,000	Chương trình 135	2,242,401,000	2,242,401,000	Đầu thầu qua mạng	Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thanh tuần	Công ty TNHH Hùng Phát cao Bằng		Công ty cổ phần xây dựng đường bộ 559	2,242,401,000	2,242,401,000	Tháng 10/2018 Tháng 4/ 2019			
	Năm 2020																
4	Đường GTNT Lũng Đầy- Phía Viềng	QĐ số 1758 ngày 24/ 10/ 2018 của UBND huyện Thông Nông	2,343,000,000	Chương trình MTQGX DNTM	1,833,316,000	1,833,316,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn XD 558	Công ty TNHH tư vấn XD 558		Hợp tác xã Tín Thành	1,833,316	1,833,316	tháng 5/2019- 4/2020	Chưa thanh tra		
5	Đường nội đồng Đà sa- Bản Chang	QĐ số 54 ngày 29/10/201 8 của UBND xã Đa Thông	2,099,786,000	Chương trình MTQGX DNTM	1,833,316,000	1,833,316,000	đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	Ban giám sát cộng đồng		Tổ nhóm cộng đồng xóm Đà Sa	1,873,191,000	1,873,191,000	Quý 2/2019- Quý 2/2020	đã thanh tra		
6	Đường GTNT Lũng Tàn xóm Ngọc Sỹ	QĐ số 1780 ngày 16/10/201 89 của UBND xã Đa Thông	2,212,259,000	Vốn CSSP	1,736,538,000	1,736,538,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn đầu tư XD Trí đức	Công ty TNHH tư vấn XD 558		Công ty TNHH Phi Hải	1,736,538,000	1,646,666	tháng 7/2020- 12/2020	Chưa thanh tra		
7	ĐườngGTNT Đà sa- Bản Chang xóm Đà Sa		2,262,323,000	Vốn CSSP	1,786,371,000	1,786,371,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn đầu tư XD Trí Đức	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558		Công ty TNHH Chí Thanh Thông Nông	1,786,371,000	1,786,371,000	14/7/2020	Chưa thanh tra		
	Năm 2021																

8	Đường GTNT Bó Bùa – Lũng Roài	QĐ số 503 ngày 31/3/2021 của UBND huyện Hà Quảng	1,794,164,000	Vốn CSSP	1,374,674,000	1,374,674,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước		công ty TNHH tư vãn xây dựng 129		Công ty TNHH Hà Bộ	1,374,674,000	1,374,674,000	Tháng 8/2021	Chưa thanh tra		
9	Nâng cấp cầu bê tông Khuổi Mò – Nà Ngảm	QĐ số 701 ngày 25/3/2021	2,736,840,000	Vốn CSSP	2,136,789,000	2,136,789,000	Đầu thầu qua mạng				Doanh nghiệp tư nhân 568	2,136,789,000	1,728,402,000	tháng 9/2021	Chưa phê duyệt quyết toán		
XXI Xã Ngọc Động																	
Năm 2019																	
1	Điện sinh hoạt xóm Cốc Phát, xã Ng	QĐ số 1762/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	3,344,420,000	Chương trình MTQG XDNTM	2,626,913,000	2,626,913,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vãn và XD Bằng Giang	Công ty TNHH tư vãn thiết kế và xây dựng 556		Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Anh Long	2,626,913,000	04/2019-06/2020				
2	Đường GTNT xóm Cốc Phát, xã Ng	QĐ số 51A/QĐ-UBND ngày 10/10/2018	3,000,000,000	Chương trình MTQG XDNTM	2,842,979,000	2,842,979,000	Đầu thầu cộng đồng				Tổ cộng đồng Lũng Vãn, xã Ngọc Động	2,842,979,000	03/2019-2020				
XXI Xã Yên Sơn																	
1	Công trình : Đường GTNT Năm Cốp - Cốc Trà xã Yên Sơn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 46a/QĐ - UBND ngày 24/10/2018 của UBND xã	2,000,000,000	Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,886,105,000	1,886,105,000	Có sự tham gia của cộng đồng	Ban quản lý chương trình MTQG XD NTM xã Yên sơn giai đoạn 2016 - 2020	Ban giám sát đầu tư cộng đồng	chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Tổ nhóm thợ xóm Cốc Trà	1,886,105,000	1,886,105,000	2019 - 2020	Chưa thanh tra, kiểm tra, kiểm toán		

2	Công trình : Đường GTNT Năm Cóp - Cốc Trà xã Yên Sơn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 1759/QĐ - UBND ngày 24/10/2018 của UBND huyện	1,000,000,000	Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững chương trình 135 GD 2018 - 2020 và các nguồn vốn khác	778,061,000	778,061,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH XD và thương mại Thành Minh	786,300,000	786,300,000	2019 - 2020	Chưa thanh tra, kiểm tra, kiểm toán		
3	Công trình : Đường GTNT Năm Cóp - Cốc Trà xã Yên Sơn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 1767/QĐ - UBND ngày 17/10/2018 của UBND huyện	2,483,000,000	Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình MTQG XD NTM GD 2018 - 2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác	2,045,126,000	2,045,126,000	Chào hàng cạnh tranh trong nước	Công ty TNHH tư vấn xây dựng CDL	Công ty TNHH một thành viên tư vấn và xây dựng Tất Đạt	chủ đầu tư trực tiếp QLDA	Công ty TNHH XD và thương mại Thành Minh	2,045,126,000	1,942,869,700	2019 - 2020	Chưa thanh tra, kiểm tra, kiểm toán		
XII Xã Thanh Long																	
	Năm 2019																
1	Mường tiêu Kinh Thượng, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	QĐ số 1747/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	792,300,000	CT 135	766,390,000	766,390,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn XD Trí Đức	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558		Công ty TNHH Đông Tây	766,390,000	766,390,000	2019-2020			
2	Đường GTNT Kéo Noóng, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông (theo cơ chế đặc thù 161)	QĐ số 57/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	2,300,000,000	Chương trình MTQG XDNTM	2,081,450,000	2,081,450,000	Đầu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn XD An Thắng	Ban GS đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Nà Thín	2,081,450,000	2,081,450,000	2019-2020			

3	Điện sinh hoạt Lạn Thượng - Kỳ Chảo, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	QĐ số 1735/QĐ-UBND ngày 22/10/2018	2,041,500,000	Chương trình MTQG XDNTM	1,656,660,000	1,656,660,000	Đấu thầu	Công ty TNHH MTV tư vấn và XD Tất Đạt	Ban GS đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Bàn Gải	1,656,660,000	1,656,660,000	11/2019-12/2019			
4	Đường bê tông ngã ba UBND xã - Xóm Găng Thượng, xã Thanh Long, huyện Thông Nông (theo cơ chế đặc thù 161)	QĐ số 10/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	2,400,000,000	Chương trình MTQG XDNTM	1,913,170,000	1,913,170,000	Đấu thầu cộng đồng	Công ty TNHH tư vấn XD 558	Ban GS đầu tư cộng đồng		Tổ nhóm thợ xóm Cốc Găng	1,913,170,000	1,913,170,000	2019-2020			
5	Mương thủy lợi xóm Lũng Vây, xã Thanh Long, huyện Thông Nông	QĐ số 1680/QĐ-UBND ngày 18/10/2018	1,524,600,000	CT135	1,176,224,000	1,176,224,000	Đấu thầu	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Bảo Phát	Công ty TNHH MTV tư vấn và XD Tất Đạt		Công ty TNHH Nhật Nghĩa	1,432,400,000	1,432,400,000	2019-2020			
6	Nước sinh hoạt xóm Tân Phụng, xã Thanh Long, huyện Thông Nông	QĐ số 1771/QĐ-UBND ngày 29/10/2018	987,880,000	CT135	561,900,000	561,900,000	Đấu thầu	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Bảo Phát	Công ty TNHH MTV tư vấn và XD Tất Đạt		Công ty TNHH Nhật Nghĩa	561,900,000	561,900,000	2019-2020			
7	Nước sinh hoạt Bản Tầu, xã Thanh Long, huyện Thông Nông	QĐ số 1764/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	683,000,000	CT135	561,900,000	1,614,994,000	Đấu thầu	Công ty TNHH tư vấn XD Thiên Bảo Phát	Công ty TNHH MTV tư vấn và XD Tất Đạt		HTX Giang Lam	641,500,000	641,500,000	2019-2020			
	Năm 2020																
1	Điện sinh hoạt Lạn Hạ - Đin Đeng, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	QĐ số 1836/QĐ-UBND ngày30/10 /2019	1,539,200,000	Chương trình MTQG XDNTM	1,188,000,000	1,188,000,000	Đấu thầu	Công ty TVXD 558	Công ty TNHH MTV tư vấn và XD Tất Đạt		Công ty TNHH Chí Thanh	1,489,200,000	1,188,000,000	2020			
XI Xã Lương Can																	
	Năm 2019																
1	Mương tiêu Gạm Dầu - Xóm Gạm Dầu, xã Lương Can huyện Thông Nông tỉnh Cao Bằng	QĐ số 1937 ngày 24/10/2017	1,477,997,000	Chương trình 135	1,154,920,000	1,154,920,000	Đấu thầu	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công ty TNHH thương mại Vĩnh Phát			2018/2019			
2	Đường GTNT Pác Gạm - Gạm Dầu - Cốc Páng (161)	QĐ số 45a ngày 29/10/2018	2,300,000,000	chương trình MTQGX DNTM	2,061,132,000	2,061,132,000	Đấu thầu	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Tổ thợ cộng đồng xã			2019/2020			
3	Đường GTNT Pác Gạm - Gạm Dầu - Cốc Páng	QĐ số 1938 ngày 25/10/2017	2,441,000,000	chương trình MTQGX DNTM	2,003,864,000	2,003,864,000	Đấu thầu	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cao Bằng	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Tất Đạt		Công Ty TNHH thương mại Hùng Phát			2019/2020			
	Năm 2020																

4	Đường GTNT Nà Sai - Khuổi Diều, xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	QĐ số 1779 ngày 16/10/2019	2,232,634,000	Dự án CSSP	1,736,538,000		Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức		Doanh nghiệp tư nhân 568			9/2020-01/2021			
5	Đường GTNT Nà Tấu - Khuổi Xôm, xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	QĐ số 1815 ngày 24/10/2019	2,263,771,000	Dự án CSSP	1,736,539,000		Đầu thầu	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức	Công ty TNHH TVĐT XD Trí Đức		Công ty TNHH Tuần Thái Lai			09/2020-12/2020			
Năm 2021																	
6	Đường GTNT Đông Pàù - Pác Thịn, xóm Pác Thịn xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	QĐ số 802 ngày 31/03/2021	1,094,485,000	Dự án CSSP	900,000,000	824,157,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Trí đức	Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng công trình 129	BQLDA đầu tư và xây dựng huyện Hà Quảng	Công ty TNHH Hà Bộ	824,157,000	899,297,000	10/5/2021-22/12/2021			
7	Đường GTNT Cốc Páng - Nà Pài xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	QĐ số 720 ngày 26/03/2021	2,166,692,000	Dự án CSSP	1,800,000,000	1,648,427,000	Đầu thầu	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Trí đức	Công ty TNHH tư vấn xây dựng 558	BQLDA đầu tư và xây dựng huyện Hà Quảng	Công ty đầu tư và xây dựng Trường An	1,648,427,000	1,790,101,982	11/5/2021-22/12/2021			

1,000,000

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

0

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

0

0

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

0

#####

#####

#####

#####

#####

#####

#####

a

în

în

în

în

án

án

Biểu số 4
Tổng hợp quản lý dự án hoặc công trình xây dựng

STT	Tên dự án - Công trình/ địa điểm đầu tư xây dựng	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán	Kết quả thẩm định		Phê duyệt quyết toán		Ghi chú
				Tên văn bản, ngày tháng năm	Vốn thẩm định	Tên văn bản, ngày tháng năm	Vốn phê duyệt	
I	PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG	165,803,132,000						
1	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	1,700,000,000	1,700,000,000					
2	Cải tạo, sửa chữa nhà công vụ trường tiểu học xã Trường Hà, huyện Hà Quảng	1,156,491,000	1,156,491,000					
3	Sửa chữa cục bộ đường Thị trấn Xuân Hòa - Quốc lộ 4A, huyện Hà Quảng (lý trình: Km0 - Km5)	4,949,951,000	4,949,951,000					
4	Sửa chữa cục bộ đường Thị trấn Xuân Hòa - Quốc lộ 4A, huyện Hà Quảng (lý trình: Km5 - Km6)	1,200,000,000	1,200,000,000					
5	Sửa chữa cục bộ đường Sóc Hà - Quý Quân, huyện Hà Quảng (Lý trình: Km0-Km4)	3,000,000,000	3,000,000,000					
6	Sửa chữa, khắc phục đường Lũng Nặm - Trường Hà, huyện Hà Quảng	2,500,000,000	2,500,000,000					
7	Công trình: Cải tạo, sửa chữa trụ sở xã Nà Sác, huyện Hà Quảng	2,700,000,000	2,700,000,000					
8	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	2,850,000,000	2,850,000,000					
9	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Nội Thôn, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng	2,800,000,000	2,800,000,000					
10	Cải tạo, sửa chữa trường TH Nặm Nhũng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng	2,800,000,000	2,800,000,000					
11	Cải tạo trụ sở làm việc xã Quý Quân, huyện Hà Quảng	2,800,000,000	2,800,000,000					
12	Cải tạo, sửa chữa nhà ký túc xá học sinh trường PTDT nội trú	373,000,000	373,000,000	109				

13	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Hồng Quân	2,950,000,000	2,950,000,000					
14	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Cần Nông	1,799,668,000	1,799,668,000					
15	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Lương Can	800,000,000	800,000,000					
16	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc HĐND - UBND huyện Thông Nông	2,989,966,000	2,989,966,000					
17	Cải tạo, sửa chữa nhà ký túc xá trường trung học cơ sở xã Ngọc Động	2,076,582,000	2,076,582,000					
18	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc các phòng, ban UBND huyện	2,011,982,000	2,011,982,000					
19	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Cần Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,989,972,000	2,989,972,000					
20	Cải tạo, sửa chữa trường PTDT Nội trú Thông Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
21	Cải tạo, sửa chữa kè chống sạt lở Nà Phai, xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
22	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học xã Lương Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
23	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Bản Chang - Nà Pá, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
24	Cải tạo, sửa chữa Trường TH và THCS xã Ngọc Động, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
25	Cải tạo, sửa chữa kè chống sạt lở Nà Mí, xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
26	Cải tạo, sửa chữa trường PTDT bán trú THCS xã Lương Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					

27	Cải tạo, sửa chữa kè chống sồi lở Nà Tề, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
28	Cải tạo, sửa chữa đường Nà Pá - Toong Chinh, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
29	Cải tạo, sửa chữa kè chống sạt lở Cốc Chia - Vằng Phầy, xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,990,000,000	2,990,000,000					
30	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Chợ Thượng Thôn - Lũng Hoáng, xã Thượng Thôn	2,900,000,000	2,900,000,000					
31	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Cả Giang - Lũng Táy, xã Thượng Thôn	2,700,000,000	2,700,000,000					
32	Công trình: Cải tạo sửa chữa trường PTDT bán trú - THCS Cải Viên, huyện Hà Quảng	2,850,000,000	2,850,000,000					
33	Công trình: Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng. Hạng mục: Diêm trường Lũng Chuổng, Làng Lý	2,800,000,000	2,800,000,000					
34	Công trình: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Hà Quảng. Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà ở học viên, nhà ăn nhà bếp, ngoài nhà	2,599,520,000	2,599,520,000					
35	Công trình: Trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng. Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa Hội trường, hệ thống cửa, bóc trát sơn mới nhà làm việc, nhà để xe ô tô, ngoài nhà	2,950,000,000	2,950,000,000					
36	Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc khối đoàn thể, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,980,000,000	2,980,000,000					
37	Cải tạo, nâng cấp mở rộng nhà để xe kho lưu trữ Huyện Ủy huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,500,000,000	2,500,000,000					

38	Cải tạo mở rộng hội trường huyện Ủy huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,500,000,000	2,500,000,000					
39	Cải tạo sửa chữa GTNT Tổng Cánh - Cả Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,740,000,000	2,740,000,000					
40	Cải tạo sửa chữa GTNT Cả Thồ - Cả Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,740,000,000	2,740,000,000					
41	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Tổng Cột, xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,600,000,000	2,600,000,000					
42	Cải tạo trụ sở làm việc thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,950,000,000	2,950,000,000					
43	Khắc phục kè chống sạt lở đoạn Nà Cườm, thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,301,000,000	1,301,000,000					
44	Cải tạo, sửa chữa trường trung học cơ sở dân tộc nội trú Lương Thông, xã Lương Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,995,000,000	2,995,000,000					
45	Cải tạo, sửa chữa đường Bó Búa – Lũng Rỳ, xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,770,000,000	2,770,000,000					
46	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học và THCS Thanh Long, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,900,000,000	2,900,000,000					
47	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Đán Đeng, xã Đa Thông, huyện Hà Quảng	2,950,000,000	2,950,000,000					
48	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Thanh Long, huyện Hà Quảng	2,980,000,000	2,980,000,000					
49	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Cản Yên, huyện Hà Quảng	2,950,000,000	2,950,000,000					
50	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Lũng Thốc - Lũng Po, xã Lương Thông, huyện Hà Quảng	2,700,000,000	2,700,000,000					

51	Khắc phục kê chông sỏi lở đoạn Nà Slua, thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,200,000,000	1,200,000,000					
52	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lương Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,900,000,000	2,900,000,000					
53	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học và THCS Bình Lãng, xã Thanh Long, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,700,000,000	2,700,000,000					
54	Cải tạo, sửa chữa đường Cốc Khuyết – Thang Tổng, xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,720,000,000	2,720,000,000					
55	Cải tạo, sửa chữa trụ sở xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,980,000,000	2,980,000,000					
56	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông Yên Luật (thị trấn Xuân Hòa) - Kéo Tạc (Ngọc Đào)	2,700,000,000	2,700,000,000					
57	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông Kéo Tạc - Đào Bắc, xã Ngọc Đào	2,700,000,000	2,700,000,000					
58	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông Đào Bắc - Kéo Chang, xã Ngọc Đào	2,700,000,000	2,700,000,000					
59	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT xóm Lũng Ngàn, xã Hồng Sỹ	2,720,000,000	2,720,000,000					
60	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT xóm Lũng Kính, xã Hồng Sỹ	2,810,000,000	2,810,000,000					
61	Vía hè nội vùng Thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Đoạn qua Trụ sở Huyện Ủy, UBND huyện)	2,980,000,000	2,980,000,000					
62	Cải tạo hệ thống thoát nước và via hè đường Hồ Chí Minh đoạn qua thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng	2,990,000,000	2,990,000,000					
63	Khắc phục hậu quả thiên tai đường 215 (Lý trình Km19+730 - Km20+280,5), huyện Hà Quảng	2,000,000,000	2,000,000,000					
II	BAN QLDA ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG	334,571,904,068						

1	Đường GTNT Lũng Đây - Phía Viêng xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	4,980,000,000	4,980,000,000					
2	Trường Phổ Thông DTNT huyện Thông Nông, Cao Bằng (Hạng mục: Nhà công vụ)	4,970,000,000	4,970,000,000					
3	Đường dây 0,4 KV Khuổi Tó xã Lương Can	1,369,612,000	1,369,612,000					
4	Mương đập Khuổi Xóm - Đồng Mây, xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	3,590,000,000	3,590,000,000					
5	Đường GTNT Nà Pia - Nà Tiểu - Lũng Pán xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	7,850,000,000	7,850,000,000					
6	Đường GTNT trụ sở xã - Kéo Noóng xã Bình Lãng	4,900,000,000	4,900,000,000					
7	Đường GTNT Lạn Thượng - Kỳ Chảo xã Bình Lãng, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	4,900,000,000	4,900,000,000					
8	Đường trụ sở UBND xã - Nặm Ngùa xã Ngọc Động	4,900,000,000	4,900,000,000					
9	Đường GTNT UBND xã - Ngườm Quốc xã Cản Nông	4,899,836,000	4,899,836,000					
10	Đường Đoòng Có - Lũng Bùng xã Cản Yên	4,990,000,000	4,990,000,000					
11	Đường Nà Pàng - Bản Gải xã Cản Yên	4,990,000,000	4,990,000,000					
12	Khu căn cứ chiến đấu phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Hà Quảng	1,151,698,000	1,151,698,000					
13	Trường Mầm non Kéo Yên (HM: Nhà lớp học 02 phòng và các hạng mục phụ trợ)	1,156,067,000	1,156,067,000					
14	Nâng cấp đường GTNT Lũng Cẩm - Lũng Giáng - Keng Cũ, xã Hồng Sỹ	1,148,938,000	1,148,938,000					
15	Bê tông đường nội đồng, ngõ xóm Hòa Mục I, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	310,500,000	310,500,000					

16	Bê tông đường GTNT nội đồng xóm Hòa Mục II, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	310,500,000	310,500,000					
17	Đổ bê tông đường GTNT xóm Thôm Tầu, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	310,500,000	310,500,000					
18	Trụ sở UBND xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng	8,733,966,000	8,733,966,000					
19	Nhà văn hóa xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	2,100,000,000	2,100,000,000					
20	Đường GTNT Lũng Vén - Nà Chang, xã Vân Đình, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	11,300,000,000	11,300,000,000					
21	Đường GTNT Lũng Răng - Lũng Rản, xã Hạ Thôn	3,322,344,000	3,322,344,000					
22	Đường GTNT Lũng Mới - Keng Tao, xã Quý Quân	4,000,000,000	4,000,000,000					
23	Đường GTNT Lũng Cùm - Lũng Sầu xã Sóc Hà	1,968,560,000	1,968,560,000					
24	Đường GTNT Lũng Rì - Lũng Chuổng, xã Nội Thôn	4,908,183,000	4,908,183,000					
25	Đường GTNT Lũng Bông (xã Sỹ Hai) - Lũng Pheo (xã Mã Ba), huyện Hà Quảng	4,323,905,000	4,323,905,000					
26	Trường tiểu học xã Nà Sác, huyện Hà Quảng	4,909,000,000	4,909,000,000					
27	Trường bán trú xã Quý Quân, huyện Hà Quảng	3,095,000,000	3,095,000,000					
28	Đường GTNT ngã ba Nhi Đú - Lũng Đa-Lũng Rầu B, xã Vân An	1,893,125,000	1,893,125,000					
29	Đường GTNT Nà Pò - Lũng Xăm xã Quý Quân	3,605,686,000	3,605,686,000					
30	Đường GTNT Cả Tiếng - Lũng Chuổng xã Nội Thôn	3,605,686,000	3,605,686,000					
31	Đường GTNT liên xóm Tổng Cột - Kéo Sỹ, xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,558,500,000	1,558,500,000					

32	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Xuân xã Nội Thôn	1,499,858,000	1,499,858,000					
33	Cải tạo Nâng cấp trường THCS xã Hạ Thôn	1,192,748,000	1,192,748,000					
34	Đường GTNT Kéo Sỹ - Rằng Hân, xã Tổng Cột	1,879,108,000	1,879,108,000					
35	Nâng cấp đường GTNT Lũng Rản - Lũng Tàn xã Mã Ba	2,792,966,000	2,792,966,000					
36	Đường GTNT Tiêng Lằm - Lũng Chuổng xã Nội Thôn	1,360,010,000	1,360,010,000					
37	Trường tiểu học xã Nà Sác, huyện Hà Quảng	1,230,896,000	1,230,896,000					
38	Đường GTNT xóm Pác Tao xã Sóc Hà	1,400,000,000	1,400,000,000					
39	Nâng cấp đường GTNT Chông Mạ - Cả Giáng xã Cải Viên	2,072,697,000	2,072,697,000					
40	Nâng cấp đường GTNT Lũng Riêng - Khau Sớ xã Sỹ Hai	2,816,999,000	2,816,999,000					
41	Đường GTNT Lũng Chấn xã Lũng Nặm	3,059,296,000	3,059,296,000					
42	Đường GTNT Lũng Tăng - Lũng Mòn - Cốc Sa xã Hạ Thôn	2,738,597,000	2,738,597,000					
43	Đường GTNT xóm Nặm Đin - Pác Có xã Vân An	2,365,333,000	2,365,333,000					
44	Khu căn cứ chiến đấu phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Thông Nông	1,783,870,000	1,783,870,000					
45	Đập Pác Phai, xóm Nà Nghiêng xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	600,000,000	600,000,000					
46	Kè, hàng rào trụ sở xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	280,491,000	280,491,000					
47	Tôn tạo khu di tích lịch sử Phia Tộc thị trấn Thông Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	855,912,000	855,912,000					
48	Nước sinh hoạt tập trung xóm Bản Hoàng, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,000,000,000	1,000,000,000					
49	Mương thủy lợi Nà Chả xóm Bản Hoàng, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng	700,000,000	700,000,000					

50	Bể nước xóm Rừng Rụng xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng	733,333,000	733,333,000					
51	Bể nước sinh hoạt cộng đồng xóm Cả Rẻ xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	904,000,000	904,000,000					
52	Bể nước sinh hoạt cộng đồng xóm Rải Tổng xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,004,000,000	1,004,000,000					
53	Điện sinh hoạt Sam Kha xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	861,154,000	861,154,000					
54	Điện sinh hoạt các xóm xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	716,327,574	716,327,574					
55	Nước sinh hoạt trung tâm xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,205,866,000	1,205,866,000					
56	Đường GTNT xóm Lạn Thượng - xóm Lạn Hạ xã Bình Lăng, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	852,550,000	852,550,000					
57	Đường GTNT Ma Pân- Khuổi Cườm, xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	974,000,000	974,000,000					
58	Đường GTNT Lũng Niềng - Luống Nội xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,259,486,000	1,259,486,000					
59	Bể nước sinh hoạt tập trung các xóm chưa có bể nước xã Vân Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	700,000,000	700,000,000					
60	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Bản Đầu - Kẻ Hiệt xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng	600,000,000	600,000,000					
61	Nâng cấp đường Hạ Thôn - Lũng Giàng, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	800,000,000	800,000,000					
62	Đường GTNT xóm Lũng Sầu, xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,008,000,000	1,008,000,000					
63	Trạm biến áp hạ thế xóm Lũng Tỳ xã Lương Thông, huyện Thông Nông	818,360,000	818,360,000					

64	Đường GTNT Nà Đa xóm Lũng Pươi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,038,571,000	1,038,571,000					
65	Cầu Tà Phầy xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	820,000,000	820,000,000					
66	Đường GTNT xóm Ngâm Xinh, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	700,000,000	700,000,000					
67	Khắp phục sạt lở cầu, nền đường xóm Khuổi Pàng thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	281,875,000	281,875,000					
68	Trường THSC Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Nhà Hội đồng, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ)	5,000,000,000	5,000,000,000					
69	Nâng cấp cải tạo đường GTNT Tấn Hẩu (xã Ngọc Động) và Bản Rịch, Nội Phan (xã Lương Thông)- Đông Pàu (xã Đa Thông), huyện Thông Nông	14,250,000,000	14,250,000,000					
70	Trường mầm non thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: nhà hội đồng và các hạng mục phụ trợ)	4,443,891,000	4,443,891,000					
71	Trường tiểu học xã Thượng Thôn huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Nhà HĐ và các hạng mục phụ trợ)	3,373,374,000	3,373,374,000					
72	Đường GTNT Lũng Xám (xã Vân Dính) - Cả Giang (xã Thượng Thôn), huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,003,000,000	3,003,000,000					
73	Đường GTNT Lũng Ngần (xã Hồng Sỹ) - Táy Dưới (xã Thượng Thôn), huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,003,000,000	3,003,000,000					
74	Đường GTNT Pác Tém - Nhi Đú xã Vân An, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	4,664,408,000	4,664,408,000					
75	Đường GTNT Pác Táng (xã Hồng Sỹ) - Nặm Thuôm (xã Sỹ Hai), huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,010,000,000	3,010,000,000					

76	Điện sinh hoạt các xóm xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,497,326,768	1,497,326,768					
77	Điện sinh hoạt các xóm Khuổi Pàng, thị trấn Xuân Hoà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,606,846,726	1,606,846,726					
78	Nước sinh hoạt trung tâm xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,560,573,000	1,560,573,000					
79	Định canh định cư xóm Tả Cán xã Tổng Cột huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Thi công xây dựng hạng mục đường giao thông và san gạt mặt bằng)	8,380,000,000	8,380,000,000					
80	Định canh định cư xóm Tả Cán xã Tổng Cột huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Thi công hạng mục nước sinh hoạt)							
81	Định canh định cư xóm Tả Cán xã Tổng Cột huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Thi công hạng mục điện sinh hoạt và lắp đặt thiết bị)							
82	Nhà văn hóa xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,998,911,000	2,998,911,000					
83	Cải tạo, sửa chữa sân vận động thị trấn Thông Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,999,990,000	2,999,990,000					
84	Điện sinh hoạt xóm Cốc Phát 1 xã Ngọc Động, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	3,760,000,000	3,760,000,000					
85	Điện sinh hoạt Phiêng Pán - Lũng Vai xã Càn Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	3,880,041,000	3,880,041,000					
86	Điện sinh hoạt Lũng Khinh xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	3,060,616,000	3,060,616,000					
87	Điện sinh hoạt Nà Ngàm - Nà Lèng xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,441,750,000	2,441,750,000					

88	Đường nội đồng Bản Dâu - Cầu Pên xã Thanh Long, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,867,770,000	1,867,770,000					
89	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Năm Nhũng, Kéo Quên, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,105,000,000	3,105,000,000					
90	Đường GTNT xóm Lũng Cát xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,500,000,000	1,500,000,000					
91	Đường GTNT xóm Lũng Pươi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,500,000,000	1,500,000,000					
92	Cải tạo, nâng cấp đường nội vùng xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,010,000,000	3,010,000,000					
93	Cải tạo, nâng cấp đường Rừng Khoen - Lũng Rừng xã Hạ Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,000,000,000	2,000,000,000					
94	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Chang Hay - Lũng chuồng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,514,000,000	3,514,000,000					
95	Đường GTNT Cả Giang - Cả Thổ, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,706,000,000	1,706,000,000					
96	Đường GTNT xóm Lũng Táy, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,007,000,000	2,007,000,000					
97	Điện sinh hoạt Lũng Chi xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,337,571,000	1,337,571,000					
98	Điện sinh hoạt Nội Phan - Lũng Vai xã Lương Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,399,875,000	1,399,875,000					
99	Cải tạo trạm bơm Nà Cháo và mương nội đồng xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,000,000,000	2,000,000,000					
100	Đường GTNT Ngâm Vạng - Vải Thai xã Yên Sơn, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,870,000,000	1,870,000,000					

101	Đường GTNT xóm Chang - Lũng Hay - Lũng Chuổng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,852,000,000	1,852,000,000					
102	Cải tạo nâng cấp đường GTNT vào Lũng Cuối xã Vân Đình, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,503,109,000	3,503,109,000					
103	Đường GTNT Lũng Lặc - Lũng Rầu xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,310,000,000	3,310,000,000					
104	Đường GTNT Cả Mã - Cả Lỏ xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,008,000,000	3,008,000,000					
105	Cải tạo nâng cấp đường Cha Vạc (xã Vân An) - Lũng Pán xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,518,000,000	3,518,000,000					
106	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Cải Viên - Lũng Pán xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,353,000,000	3,353,000,000					
107	Đường GTNT Chọc Mòn- Năm Cốp xã Yên Sơn, huyện Thông Nông	2,995,725,000	2,995,725,000					
108	Cải tạo nâng cấp đường GTNT Sóc Hà - Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	5,744,200,000	5,744,200,000					
109	Trường mầm non xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Hm: Nhà ăn, nhà bếp, nhà công vụ giáo viên và các hạng mục phụ trợ)	2,979,999,000	2,979,999,000					
110	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Ái, xã Tổng Cọt, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,505,999,000	1,505,999,000					
111	Đường GTNT xóm Vải Thai xã Yên Sơn, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,761,680,000	2,761,680,000					
112	Cải tạo nâng cấp đường GTNT Ca Rinh, xóm Lũng Bùng xã Cản Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,729,513,000	2,729,513,000					
113	Cải tạo sửa chữa trạm y tế xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,053,000,000	2,053,000,000					

114	Đường GTNT vào khu dân cư Lũng Rài xóm Lũng Pươi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,900,000,000	2,900,000,000					
115	Nâng cấp đường GTNT trụ sở xã UBND - Mân Thượng Hà, xã Ngọc Động, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,325,999,000	3,325,999,000					
116	Đường GTNT Nà Pải xóm Hòa Mục, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,658,919,000	1,658,919,000					
117	Đường GTNT Nà Pò - Bắc Phương xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,962,973,000	1,962,973,000					
118	Sân vận động xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	4,173,301,000	4,173,301,000					
119	Trường mầm non thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (HM: Nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ)	5,252,634,000	5,252,634,000					
120	Nhà văn hóa xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,275,000,000	3,275,000,000					
121	Cải tạo, sửa chữa khắp phục hậu quả thiên tai bão lũ đường tỉnh 216 (Đoạn thị trấn Thông Nông - xã Thanh Long) huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	12,000,000,000	12,000,000,000					
III	PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT	24,425,260,000						
1	Mương thủy lợi xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	1,500,000,000	1,500,000,000					
2	Cải tạo sửa chữa mương thủy lợi xóm Nà Mạ, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng	2,500,000,000	2,500,000,000					
3	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm Nà Rặc, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng	2,800,000,000	2,800,000,000					
4	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm Nà Giáo, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng	2,900,000,000	2,900,000,000					
5	Cải tạo, sửa chữa mương thủy lợi xóm Cốc Chủ, xã Phù Ngọc, huyện Hà Quảng	2,900,000,000	2,900,000,000					

6	Cải tạo, sửa chữa nương thủy lợi xóm Lũng Mò, xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng	2,900,000,000	2,900,000,000					
7	Khắc phục bão lũ nạo vét lòng suối Lê Nin (đoạn bệnh viện đa khoa) thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng	2,975,260,000	2,975,260,000					
8	Cải tạo bờ suối Bó Rằng, xã Cần Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Bờ trái)	2,970,000,000	2,970,000,000					
9	Cải tạo bờ suối Bó Rằng, xã Cần Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Bờ phải)	2,980,000,000	2,980,000,000					
IV	PHÒNG DÂN TỘC	1,709,785,000						
1	Cải tạo, sửa chữa hệ thống đường ống NSH xóm Phia viêng, xã Đa Thông	395,799,000	395,799,000					
2	Cải tạo, sửa chữa NSH xóm Nà Xo xã Vị quang	456,086,000	456,086,000					
3	Cải tạo SC NSH Lũng Nhùng, xã Ngọc Động	429,939,000	429,939,000					
4	Cải tạo SC NSH Bó Rọc, xã Yên Sơn	427,961,000	427,961,000					
V	PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	15,749,160,000						
1	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Xuân Hòa	2,998,000,000	2,998,000,000					
2	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Xuân Hòa	2,399,000,000	2,399,000,000					
3	Cải tạo sửa chữa trường tiểu học Lương Thông	930,664,000	930,664,000					
4	Cải tạo, sửa chữa trường TH&THCS Ngọc Động	823,406,000	823,406,000					
5	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Xuân Hòa	2,998,673,000	2,998,673,000					
6	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Nà Sác	950,088,000	950,088,000					
7	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Tổng Cột	896,896,000	896,896,000					
8	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Thị Xuân	1,153,926,000	1,153,926,000					

9	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Xuân Hòa	942,055,000	942,055,000					
10	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Ngọc Sỹ (Lòn Phìn)	754,753,000	754,753,000					
11	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Vị Quang	901,699,000	901,699,000					
VI	THỊ TRẤN XUÂN HÒA	738,659,000						
1	Cầu Nà Nọt	738,659,000	738,659,000					
VIII	XÃ TRƯỜNG HÀ	1,912,750,000						
1	Đường nội đồng xóm Lũng Pịa, xã Nà Sác	360,000,000	360,000,000					
2	Đổ bê tông đường GTNT Lũng Lỏong-Lũng Xòong xã Nà Sác	360,000,000	360,000,000					
3	Nước sinh hoạt xóm Cốc Sâu, xã Nà Sác	357,000,000	357,000,000					
4	Đổ bê tông đường GTNT Mã Líp dưới xã Nà Sác	360,000,000	360,000,000					
5	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xóm Hòa Mục năm 2021	206,000,000	206,000,000					
6	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xã Trường Hà năm 2021	269,750,000	269,750,000					
IX	XÃ SÓC HÀ	3,173,900,000						
1	Nhà văn hóa xóm Háng Cẩu, xã Sóc Hà	220,000,000	220,000,000					
2	Đường GTNT trục chính nội đồng xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng	640,000,000	640,000,000					
3	Hỗ trợ xi măng và vật liệu xây dựng làm đường GTNT xã Sóc Hà năm 2019	500,000,000	500,000,000					
4	Sửa chữa, cải tạo công trình nước sinh hoạt Bó Tầu các xóm vùng thấp xã Sóc Hà	1,160,750,000	1,160,750,000					
5	Bể nước sinh hoạt tập trung xóm Lũng Mật, xã Sóc Hà	653,150,000	653,150,000					
X	XÃ QUÝ QUÂN	5,388,599,462						
1	Đường GTNT nội đồng Bản Láp 1, xã Quý Quân	723,002,436	723,002,436	Số 318/BC-TCKH, ngày 12/8/2021		Số 133/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021		

2	Nhà văn hóa xóm Lũng Nhùng, xã Quý Quân	220,000,000	220,000,000	Số 322/BC-TCKH, ngày 13/8/2021		Số 136/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021		
3	Đường GTNT nội đồng Bản Láp II, xã Quý Quân	880,000,000	880,000,000	Số 319/BC-TCKH, ngày 12/8/2021		Số 137/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021		
4	Mương Nà Táng - Nà Nghẽ Bản Khuổi Luông, xóm Nà Pò, xã Quý Quân	784,284,976	784,284,976	Số 321/BC-TCKH, ngày 13/8/2021		Số 135/QĐ-UBND, ngày 18/8/2021		
5	Hỗ trợ xi măng làm đường giao thông nông thôn xã Quý Quân năm 2020	571,312,050	571,312,050	Số 320/BC-TCKH, ngày 13/8/2021		Số 134/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021		
6	Sửa chữa, nâng cấp đường nội đồng Khuổi Luông - Nà Pò, xã Quý Quân	400,000,000	400,000,000					
7	Sửa chữa, nâng cấp mương Nà Tao, xóm Bản Láp, xã Quý Quân	500,000,000	500,000,000					
8	Sửa chữa, nâng cấp mương Nà Ngàm, xóm Bản Láp, xã Quý Quân	500,000,000	500,000,000					
9	Sửa chữa, nâng cấp mương Pác Lũng, xóm Bản Láp, xã Quý Quân	500,000,000	500,000,000					
10	Sửa chữa, nâng cấp đường nội đồng Khuổi Tấu - Nà Pò, xã Quý Quân	310,000,000	310,000,000					
XI	XÃ LŨNG NẶM	17,461,491,000						
1	Đường GTNT Kéo Hai - Kéo Quyền, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	936,190,000	901,599,000					
2	Nhà văn hoá xóm Kéo Quyền, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	179,328,000	171,319,000					
3	Đường GTNT Rằng Púm- Cả Lọ, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	244,000,000	234,985,000					
4	Hệ thống nước tự chảy Chợ Nặm Nhũng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	312,500,000	257,154,000					
				125				

5	Bể nước cộng đồng xóm Kéo Hai, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	312,000,000	269,840,000					
6	Đường GTNT Lũng In - Kéo Pâu, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	311,800,000	253,512,000					
7	Nhà văn hoá xóm Cả Giềng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	311,800,000	258,741,000					
8	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT xóm Cây Tắc, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	315,500,000	269,212,000					
9	Mở đường GTNT nội đồng xóm Nặm Rằng, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	315,500,000	268,950,000					
10	Đường GTNT xóm Phía Đói, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	315,500,000	265,907,000					
11	Đường GTNT Lũng Nặm - Kéo Hai, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	693,000,000	570,559,000					
12	Đường GTNT xóm Lũng Chấn, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	297,000,000	286,080,000					
13	Đường GTNT Pá Rản - Kéo Quảng, xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	550,000,000	529,778,000					
14	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Pá Rản - Lũng Luông, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,311,122,000	1,311,122,000					
15	Hệ thống nước tự chảy xóm Cả Giồng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	342,307,000	285,166,000					

16	Đường GTNT xóm Nậm Sần, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	309,000,000	245,300,000					
17	Đường GTNT xóm Kéo Quyền, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	309,000,000	259,153,000					
18	Nhà văn hóa xóm Cà Má, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	301,032,000	263,443,000					
19	Nhà văn hóa xóm Po Tán, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	301,278,000	263,570,000					
20	Mương thuỷ lợi xóm Tổng Pỏ, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	298,349,000	243,290,000					
21	Mương thuỷ lợi xóm Nậm Nhũng, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	338,201,000	267,674,000					
22	Cột điện điểm Lũng Mán, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	248,183,000	213,846,000					
23	Điện xóm Lũng Chăn, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	423,189,000	371,385,000					
24	Đổ bê tông đường làng, ngõ xóm Sỹ Ngải xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	152,000,000	124,260,000					
25	Nâng cấp mặt đường đổ bê tông từ xóm Ràng Rụng xuống xóm Lũng Sắng xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	152,000,000	125,251,000					
26	Đổ bê tông đường làng, ngõ xóm Pá Rản xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	152,000,000	129,225,000					
27	Mở mới đường GTNT Cả Lọ sang xóm Cà Má, xã Lũng Nậm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	986,000,000	860,651,000					

28	Xây mới nhà văn hóa xóm Lũng Luông xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	362,000,000	321,427,000					
29	Xây dựng nương thủy lợi xóm Rừng Rụng xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	289,119,000	237,368,000					
30	Xây dựng nương thủy lợi xóm Lũng Tú xã Kéo Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	313,261,000	259,002,000					
31	Hệ thống nước tự chảy Chợ Năm Nhũng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Hạng mục: Bể chứa nước)	92,905,000	82,962,000					
32	Mương thủy lợi xóm Rừng Rụng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	132,704,000	115,105,000					
33	Đường GTNT ngã 3 Lũng Sẻ - Thiêng Vài (Năm Sắn), xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,253,723,000	1,546,701,000					
34	Đường GTNT Thiêng Vài - Năm Sắn, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,800,000,000	1,648,645,000					
35	Hệ thống dẫn nước tự chảy từ xóm Cả Giếng xuống xóm Cả Giếng và khu vực trung tâm xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,500,000,000	1,097,963,000					
XII	XÃ CẢI VIÊN	17,725,182,000						
1	Đường GTNT xóm Nhi Đú, xã Vân An, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	786,184,000	786,184,000					
2	Đường GTNT từ Nặm niệc - Đông Có, xã Cải Viên	827,189,000	827,189,000					
3	Nhà văn hóa Tả Pẩu, xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	168,000,000	168,000,000					
4	Bể chứa nước sinh hoạt Lũng Tãi	706,350,000	706,350,000					
5	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xã Vân An	100,000,000	100,000,000					

6	Đường GTNT Cô Mười – Lũng Râu B – Nhĩ Đứ. xã Vân An. huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng	931,500,000	931,500,000					
7	Đường GTNT xóm Lũng Pán, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
8	Đường GTNT nội đồng xóm Nặm Niệc, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
9	Đường nội đồng từ xóm Tả Piầu – Lũng Sur, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	313,101,000	313,101,000					
10	Đường nội đồng từ xóm Chông Mạ - Kéo Hôi, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	313,999,000	313,999,000					
11	Đường nội đồng từ xóm Đông Có – Lũng Tỏi, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	312,607,000	312,607,000					
12	Đường nội đồng từ xóm Cả Giáng – Đông Tắc, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	313,807,000	313,807,000					
13	Đường GTNT Tả Pầu – Nặm Niệc, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	990,000,000	990,000,000					
14	Đường GTNT Chông Mạ - Cả Giáng, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (nguồn CSSP)	2,280,900,000	2,280,900,000					
15	Xây bể chứa nước xóm Chông Mạ, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (CT 135)	707,000,000	707,000,000					
16	Đường GTNT xóm Bản Khêng – xóm Sặc Sằn xã Vân An (cũ). huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng	674,000,000	674,000,000					
17	Đổ bê tông đường GTNT xóm Co Phầy. xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	754,000,000	754,000,000					
18	Đường GTNT Cha Vạc – Cô Phầy, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	618,000,000	618,000,000					

19	Đường GTNT xóm Lũng Thốc, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
20	Đường GTNT xóm Nặm Đin, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
21	Đường GTNT xóm Pác Có, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
22	Đường GTNT xóm Bản Khẽ, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
23	Đường GTNT xóm Lũng Đa, xã Vân An, huyện Hà Quảng. tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	313,000,000	313,000,000					
24	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xóm Đông Có. Chông Mạ, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	100,000,000	100,000,000					
25	Đường GTNT nội đồng Đông Có - Bản Cá u, xã Cải viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng(nguồn CSSP)	1,561,631,000	1,561,631,000					
26	Đường GTNT nội đồng Nặm Niệc - Lũng Ý, xã Cải Viên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (nguồn CSSP)	3,075,914,000	3,075,914,000					
XIII	XÃ NỘI THÔN	5,866,287,000						
	Công trình: Nhà văn hóa xóm Cả Rẻ, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	200,000,000	200,000,000					
	Công trình: Nhà văn hóa xóm Cả Tiểng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	200,000,000	200,000,000					
	Công trình: Đường GTNT xóm Cả Rẻ - Lũng Mẩn, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	709,000,000	709,000,000					
	Đường GTNT ngõ xóm Lũng Rỳ, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	316,500,000	316,500,000					

	Đường GTNT xóm Làng Lý, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	316,500,000	316,500,000					
	Đường GTNT xóm Lũng Mào, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	316,500,000	316,500,000					
	Đường GTNT ngõ xóm Lũng Chuông, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	316,500,000	316,500,000					
	Đường GTNT nội đồng xóm cả Tiêng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	357,000,000	357,000,000					
	Đường GTNT nội đồng xóm Pác Hoan, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	618,000,000	618,000,000					
	Đường GTNT nội đồng xóm Ngừm Vài, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	448,287,000	448,287,000					
	Đường GTNT nội đồng xóm Lũng Rại, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	309,000,000	309,000,000					
	Đường GTNT nội đồng xóm Rủ Rả, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	309,000,000	309,000,000					
	Đường GTNT nội đồng xóm Nhi Tảo, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	309,000,000	309,000,000					
	Đường GTNT xóm cả Tiêng, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	741,000,000	741,000,000					
	Nhà văn hóa xóm Ngừm Vài, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	200,000,000	200,000,000					
	Nhà văn hóa xóm Lũng Rại, xã Nội Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	200,000,000	200,000,000					
XIV	XÃ THƯỢNG THÔN	27,612,988,000						
1	Nhà văn hóa xóm Lũng Vài, xã Văn Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	150,000,000	150,000,000					
2	Nhà văn hóa xóm Tổng Cáng, xã Thượng Thôn huyện Hà Quảng	354,201,000	354,201,000					

3	Đường GTNT Nặm Giặt -Lũng Hủa, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	900,000,000	900,000,000					
4	Công trình: Cải tạo, nâng cấp Chợ xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng	2,000,000,000	2,000,000,000					
5	Đường GTNT Cả Giang -Lũng Táy, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	900,000,000	900,000,000					
6	Đường GTNT Kha Bản, xã Vằn Dính, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,800,000,000	1,800,000,000					
7	Đường GTNT liên xóm Lũng Vằn-Lũng Nái, xã VằnDính, huyện Hà Quảng	1,800,000,000	1,800,000,000					
8	Đường GTNT Nặm Nà - Cả Thổ, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,798,787,000	1,798,787,000					
9	Nhà văn hóa xóm Đông Cọ, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	150,000,000	150,000,000					
10	Nhà văn hóa xóm Lũng Mùm, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	200,000,000	200,000,000					
11	Nhà văn hóa xóm Nặm Giặt, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	200,000,000	200,000,000					
12	Sửa chữa, nâng cấp đường xóm Lũng Rì - Chàng Đi xã Thượng Thôn, tỉnh Cao Bằng	500,000,000	500,000,000					
13	Sửa chữa,nâng cấp đường xóm Lũng Mùm xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng., tỉnh Cao Bằng	500,000,000	500,000,000					
14	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Chợ Thượng Thôn - Lũng Hoáng, xã Thượng Thôn	2,900,000,000	2,900,000,000					
15	Cải tạo, sửa chữa đường GTNT Cả Giang - Lũng Táy, xã Thượng Thôn	2,700,000,000	2,700,000,000					

16	Đường GTNT Lũng Hóng - Phây Mây, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.	1,680,000,000	1,680,000,000					
17	Nâng cấp đường Lũng Giàng - Lũng Lâu, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,800,000,000	1,800,000,000					
18	Đường GTNT Rải Tổng - Rủ Rả, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,800,000,000	1,800,000,000					
19	Cải tạo sửa chữa GTNT Tổng Cánh - Cả Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,740,000,000	2,740,000,000					
20	Cải tạo sửa chữa GTNT Cả Thỏ - Cả Giang, xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	2,740,000,000	2,740,000,000					
XV	XÃ HỒNG SỸ	20,993,079,000						
1	Nhà văn hóa xóm Lũng Túp, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	165,000,000	165,000,000	BC số 340/BC-TCKH, ngày 13/7/2020	165,000,000	QĐ số 25/QĐ-UBND, ngày 16/07/2020	165,000,000	
2	Đường GTNT xóm Lũng Hoóng, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	300,029,000	300,029,000	BC thẩm định của Phòng TC-KH huyện	300,029,000	QĐ phê duyệt quyết toán của UBND xã Hồng Sỹ	300,029,000	
3	Đường GTNT xóm Sam Phủng, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	333,102,000	333,102,000	BC thẩm định của Phòng TC-KH huyện	333,102,000	QĐ phê duyệt quyết toán của UBND xã Hồng Sỹ	333,102,000	
4	Nâng cấp Đường GTNT Lũng Túp -Ổng Luộc, xã Sỹ Hai (cũ)	1,843,200,000	1,843,200,000					
5	Nâng cấp đường GTNT xóm Kính Dưới, xã Sỹ Hai (cũ)	848,618,000	848,618,000					
6	Đường bê tông đường nội đồng xóm Lũng Ngần, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	2,150,400,000	2,150,400,000					
7	Đường GTNT xóm Lũng Lặc, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	330,852,000	330,852,000	BC số 349/BC-TCKH, ngày 21/9/2021	330,852,000	QĐ số 37/QĐ-UBND, ngày 08/10/2021	330,852,000	
8	Đường GTNT xóm Lũng Rầu, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	330,392,000	330,392,000	BC số 351/BC-TCKH, ngày 13/9/2021	330,392,000	QĐ số 36/QĐ-UBND, ngày 08/10/2021	330,392,000	

9	Đường GTNT Phân trường - Kính Trên, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	660,000,000	660,000,000	BC số 350/BC-TCKH, ngày 21/9/2021	660,000,000	QĐ số 32/QĐ-UBND, ngày 28/9/2021	660,000,000	
10	Đường GTNT Lũng Quảng, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	718,000,000	718,000,000	BC số 335/BC-TCKH, ngày 15/9/2021	718,000,000	QĐ số 34/QĐ-UBND, ngày 05/10/2021	718,000,000	
11	Đường GTNT Nặm Thuồm - Lũng Giảo, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	550,523,000	550,523,000	BC số 336/BC-TCKH, ngày 15/9/2021	550,523,000	QĐ số 35/QĐ-UBND, ngày 08/10/2021	550,523,000	
12	Nhà văn hóa xóm Lũng Bông, xã Sỹ Hai, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	165,000,000	165,000,000	BC số 337/BC-TCKH, ngày 15/9/2021	165,000,000	QĐ số 33/QĐ-UBND, ngày 28/9/2021	165,000,000	
13	Đường GTNT xóm Lũng Đá, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	275,000,000	275,000,000	BC số 348/BC-TCKH, ngày 21/9/2021	275,000,000	QĐ số 38/QĐ-UBND, ngày 08/10/2021	275,000,000	
14	Cải tạo, sửa chữa bể nước sinh hoạt xóm Lũng Ngần, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng	544,000,000	544,000,000					
15	Nhà văn hóa xóm Pác Táng, xã Hồng Sỹ	200,000,000	200,000,000					
16	Nhà Văn Hóa xóm Sông Giang, xã Hồng Sỹ	200,000,000	200,000,000					
17	Đường nội đồng xóm Lũng Đá, xã Hồng Sỹ	2,263,809,000	2,263,809,000					
18	Đường nội đồng xóm Pác Táng, xã Hồng Sỹ	2,358,372,000	2,358,372,000					
19	Đường GTNT xóm Khau Sớ, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,137,417,000	1,137,417,000					
20	Đường GTNT Sông Giang - Lũng Rầu, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	3,975,333,000	3,975,333,000					
21	Đường GTNT Lũng Quảng - Lũng Bông, xã Hồng Sỹ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1,644,032,000	1,644,032,000					
XVI	XÃ MÃ BA	6,243,567,464						

1	Nhà văn hóa xóm Tông Đá, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7768194)	220,000,000	220,000,000					
2	Nhà văn hóa xóm Chấm Ché, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	165,000,000	165,000,000					
3	Nhà văn hóa xóm Rằng Khoen, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7768194)	165,000,000	165,000,000					
4	Đường GTNT Lũng Niềng - Luống Nội, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7768188)	880,000,000	880,000,000					
5	Đường GTNT ngõ xóm Lũng Rản, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	357,697,000	357,697,000					
6	Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT xã Hạ Thôn năm 2019	228,750,464	228,750,464					
7	Đường GTNT Mạ Ráng - Tăm Pụn, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7835921)	403,920,000	403,920,000					
8	Đường GTNT Lũng Pheo-Lũng Niềng, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7836095)	880,000,000	880,000,000					
9	Đường GTNT Phân trường Làng Lạp, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7836092)	550,000,000	550,000,000					
10	Đường GTNT Lũng Nhùng - Lũng Mòn, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7836093)	550,000,000	550,000,000					
11	Đường GTNT Thín Tăng - Khuôn Đăm, xã Mã Ba, huyện Hà Quảng	1,843,200,000	1,843,200,000					
XVII	XÃ TỔNG CỘT	9,973,357,000						
1	Công trình: Nhà văn hóa xóm Thiêng Ngọa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7765067)	300,000,000	300,000,000					
2	Công trình: Đường GTNT xóm Rằng Đán xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7765066)	230,000,000	230,000,000					

3	Công trình: Đồ bê tông đường GTNT xóm Lũng Tao xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA:7829105)	550,000,000	550,000,000					
4	Công trình: Đồ bê tông đường GTNT xóm Lũng Lãng xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7829667)	880,000,000	880,000,000					
5	Công trình: Đường GTNT nội đồng xóm Lũng Tùm xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848235)	312,000,000	312,000,000					
6	Công trình: Đường GTNT xóm Lũng Ái xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848236)	312,000,000	312,000,000					
7	Công trình: Đường GTNT xóm Pài Bá xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848599)	312,000,000	312,000,000					
8	Công trình: Đường GTNT nội đồng xóm Cột Nưa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7848600)	300,000,000	300,000,000					
9	Công trình: Đường GTNT nhóm Lũng Tao Dưới xóm Lũng Tao xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7850170)	312,000,000	312,000,000					
10	Công trình: Đường GTNT xóm, đường vào phân trường xóm Thiêng Ngọa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7850171)	312,000,000	312,000,000					
11	Công trình: Nhà văn hóa xóm Thiêng Ngọa xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA:7765067)	312,000,000	312,000,000					
12	Công trình: Nhà văn hóa xóm Lũng Giông xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (Mã DA: 7859760)	623,000,000	623,000,000					
13	Công trình: Đường nội đồng Lũng Ái - Lãng	2,304,000,000	2,304,000,000	136				

14	Công trình: Đường nội đồng Lũng Râu - Ngườm Luông	235,312,000	235,312,000					
15	Công trình: Đường nội đồng xóm Cột Nưa	2,191,053,000	2,191,053,000					
16	Công trình: Đường nội đồng xóm Kéo Sỷ	487,992,000	487,992,000					
XVIII	XÃ CẦN YÊN	28,219,751,000						
1	Nước sinh hoạt xóm Lũng Chi, xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Coa Bằng	292,595,000	292,595,000					
2	Cải tạo sửa chữa đường GTNT liên xóm Lũng Gà-Sam Kha-Cốc Lại xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	881,430,000	881,430,000					
3	Nhà văn hóa xóm Nà Thín, xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	318,982,000	318,982,000					
4	Nhà văn hóa xóm Bản Gải, xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	316,416,000	316,416,000					
5	Cầu Bản Gải, xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,413,000,000	1,413,000,000					
6	Điện sinh hoạt xóm Phía Đén, xã Cần Yên, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,900,854,000	1,900,854,000					
7	Nhà văn hóa xóm Đồng Có, xã Cần Yên	317,984,000	317,984,000					
8	Mương Bản Chang, xã Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,142,000,000	2,142,000,000					
9	Nước sinh hoạt tập trung các xóm xã Cần Yên	2,030,000,000	2,030,000,000					
10	Cải tạo sửa chữa Đường GTNT các xóm xã Cần Yên (Vị Quang)	1,547,000,000	1,547,000,000					
11	Đường GTNT các Nà Lũng -Phía Đén-Dẻ Coóc	865,990,000	865,990,000					
12	Nhà văn hóa Bản Ái	361,879,000	361,879,000	137				

13	Sửa chữa Mương thủy lợi Nà Pàng	306,000,000	306,000,000					
14	Đập mương Bản Chang, Bản Đâu xã Cần Yên	734,000,000	734,000,000					
15	Đường GTNT xóm Bản ngăm	1,427,616,000	1,427,616,000					
16	Mương thủy lợi Nà Riêng	946,441,000	946,441,000					
17	Mương thủy lợi Nà Mạ	1,510,000,000	1,510,000,000					
18	Đường Đoóng Cỏ- Bản Ái	2,399,470,000	2,399,470,000					
19	Đường,kè, hàng rào, sân bê tông vào trường MN Vị quang	3,000,000,000	3,000,000,000					
20	Mương Nà Pù-Khuổi tô-Cốc Rựa xã Vị Quang (161)	1,300,000,000	1,300,000,000					
21	Đường giao thông Xam Kha, Vị Quang, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	3,478,000,000	3,478,000,000					
22	Công trình thủy lợi Ca Rinh, xóm Hồng Minh Thượng xã Cần Yên	730,094,000	730,094,000					
XIX	XÃ CẦN NÔNG	19,529,573,000						
1	Công trình: Mương Nà Tênh xã Cần Nông	800,000,000	630,475,000	Số 82/TĐ-TCKH ngày 06/5/2019	630,475,000			
2	Công trình: Đập, kè Phiêng Pán xã Cần Nông	4,500,000,000	3,803,000,000	Số 77/BC-TCKH ngày 13/06/2011	3,803,000,000			
3	Công trình: Đường GTNT Phiêng Pán-Khum Xóm xã Cần Nông	2,993,000,000	2,479,093,000		2,479,093,000			
4	Công trình:Nhà văn hóa các xóm Ngườm Quốc - Khau Dưa xã Cần Nông	629,872,000	566,962,000		566,962,000			
5	Công trình: Kè Chống sồi lở bờ suối Tả Cáp- Bó Thầu xã Cần Nông	847,750,000	779,916,000		779,916,000			
6	Công trình: Nước sinh hoạt xóm Lũng Rỳ xã Cần Nông	363,666,000	321,455,000		321,455,000			
7	Công trình: Đường GTNT xóm Nặm Đông xã Cần Nông	360,543,000	319,954,000		319,954,000			
8	Công trình: Mương Thủy lợi Nà Ca xã Cần Nông	314,336,000	272,457,000		272,457,000			
9	Công trình: Điện sinh hoạt Phiêng Pán-Lũng Vai xã Cần Nông	1,291,676,000	1,036,687,000		1,036,687,000			

10	Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xóm Bó Thầu - UBND xã, xã Cần Nông	1,369,598,000	861,126,000		861,126,000			
11	Công trình: Mương thủy Lở Luông xóm Bó Thầu xã Cần Nông	762,418,000	534,600,000		534,600,000			
12	Công trình: Đường GTNT Năm Đông - Khuổi Sỏi xã Cần Nông	2,166,209,000	1,647,333,000		1,647,333,000			
13	Công trình: Mương thủy lợi Cốc Lùng xóm Năm Đông xã Cần Nông	990,487,000	732,879,000		732,879,000			
14	Công trình: Đường GTNT xóm Nà Ca xã Cần Nông	2,140,018,000	1,647,918,000		1,647,918,000			
XX	XÃ LƯƠNG THÔNG	16,784,938,000						
1	Công trình: Xây dựng mới mương Lũng Nấp xã Lương Thông	1,000,000,000	1,000,000,000					
2	Công trình: Xây mới mương Năm Táo	1,000,000,000	1,000,000,000	Báo cáo thẩm định số 47/BC-TTĐ ngày 08 tháng 04 năm 2019 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thông Nông	1,000,000,000			
3	Công trình: Đường giao thông Lũng Toàn - Lũng Nấp	2,399,499,000	2,399,499,000					
4	Công trình: Mương thoát lũ Lũng Rịch	1,155,204,000	1,155,204,000					
5	Công trình: Đường giao thông Trà Dù - Lòn Phìn xã Lương Thông	3,743,000,000	3,743,000,000					
6	Công trình: Đường nội đồng Dẻ Gà - Pác Tàn	1,575,228,000	1,575,228,000	Báo cáo thẩm định số 331/BC-TCKH ngày 3 tháng 7 năm 2020 của phòng TCKH	1,575,228,000			
7	Công trình: Đường nội đồng Pác Sứn - Nà Gà	1,816,836,000	1,816,836,000	Báo cáo thẩm định số 174/BC-TCKH ngày 19 tháng 3 năm 2021 của phòng TCKH	1,816,836,000			

8	Công trình: Đường giao thông Lũng Toàn - Nà Tôm	1,859,163,000	1,859,163,000	Báo cáo thẩm định số 214/BC-TCKH ngày 14 tháng 5 năm 2021 của phòng TCKH	1,859,163,000			
9	Công trình: Sửa chữa cầu treo Dẻ Gà	600,000,000	600,000,000	Báo cáo thẩm định số 330/BC-TCKH ngày 06 tháng 9 năm 2021 của phòng TCKH	600,000,000			
10	Công trình: Nước sinh hoạt Pác Có - Lũng Sĩ	1,636,008,000	1,636,008,000	Báo cáo thẩm định số 216/TTr-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2021 của phòng TCKH	1,636,008,000			
XXI	XÃ ĐA THÔNG	19,498,371,362						
1	Đường liên xóm Lũng Rỳ- Pác Ngảm	399,999,362	399,999,362					
2	GTNT Nà Ngảm - Lũng Đầy	2,650,000,000	2,650,000,000					
3	Mường Nà Ngảm - Đán Deng	3,000,000,000	3,000,000,000					
4	Đường GTNT Lũng Đầy- Phía Viêng	2,343,000,000	2,343,000,000					
5	Đường nội đồng Đà sa- Bản Chang	2,099,786,000	2,099,786,000					
6	Đường GTNT Lũng Tàn xóm Ngọc Sỹ	2,212,259,000	2,212,259,000					
7	ĐườngGTNT Đà sa- Bản Chang xóm Đà Sa	2,262,323,000	2,262,323,000					
8	Đường GTNT Bó Bùa – Lũng Roài	1,794,164,000	1,794,164,000					
9	Nâng cấp cầu bê tông Khuổi Mò – Nà Ngảm	2,736,840,000	2,736,840,000					
XXII	XÃ NGỌC ĐỘNG	6,344,420,000						
1	Điện sinh hoạt xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động	3,344,420,000	2,626,913,000					
2	Đường GTNT xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động	3,000,000,000	2,842,979,000					
XXIII	XÃ YÊN SƠN	5,483,000,000						
1	Công trình : Đường GTNT Nặm Cốp - Cốc Trà xã Yên Sơn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,000,000,000	2,000,000,000					

2	Công trình : Đường GTNT Nậm Cốp - Cốc Trà xã Yên Sơn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	1,000,000,000	1,000,000,000					
3	Công trình : Đường GTNT Nậm Cốp - Cốc Trà xã Yên Sơn huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2,483,000,000	2,483,000,000					
XXIV	XÃ THANH LONG	12,268,480,000						
1	Mương tiêu Khinh Thượng, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	792,300,000	792,300,000					
2	Đường GTNT Kéo Noóng, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông (theo cơ chế đặc thù 161)	2,300,000,000	2,300,000,000					
3	Điện sinh hoạt Lạn Thượng - Kỳ Chảo, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	2,041,500,000	2,041,500,000					
4	Đường bê tông ngã ba UBND xã - Xóm Găng Thượng, xã Thanh Long, huyện Thông Nông (theo cơ chế đặc thù 161)	2,400,000,000	2,400,000,000					
5	Mương thủy lợi xóm Lũng Vây, xã Thanh Long, huyện Thông Nông	1,524,600,000	1,524,600,000					
6	Nước sinh hoạt xóm Tản Phụng, xã Thanh Long, huyện Thông Nông	987,880,000	987,880,000					
7	Nước sinh hoạt Bản Tả, xã Thanh Long, huyện Thông Nông	683,000,000	683,000,000					
8	Điện sinh hoạt Lạn Hạ - Đìn Đeng, xã Bình Lãng, huyện Thông Nông	1,539,200,000	1,539,200,000					
XXV	XÃ LƯƠNG CAN	13,976,579,000						
1	Mương tiêu Gạm Dầu - Xóm Gạm Dầu, xã Lương Can huyện Thông Nông tỉnh Cao Bằng	1,477,997,000	1,477,997,000					
2	Đường GTNT Pác Gạm - Gạm Dầu - Cốc Páng (161)	2,300,000,000	2,300,000,000					
3	Đường GTNT Pác Gạm - Gạm Dầu - Cốc Páng	2,441,000,000	2,441,000,000					
4	Đường GTNT Nà Sai - Khuổi Diều, xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	2,232,634,000	2,232,634,000					

5	Đường GTNT Nà Tấu - Khuổi Xỏm, xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	2,263,771,000	2,263,771,000					
6	Đường GTNT Đông Pàu - Pác Thín, xóm Pác Thín xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	1,094,485,000	1,094,485,000					
7	Đường GTNT Cốc Páng - Nà Pài xã Lương Can huyện hà Quảng tỉnh Cao Bằng	2,166,692,000	2,166,692,000					
TỔNG CỘNG		781,454,213,356						

Biểu số 05

STT	Giấy phép				Ghi chú (Điều chỉnh, thu hồi....lý do)
	Số	Ngày/tháng/năm	Tổ chức/cá nhân được cấp	Địa điểm xây dựng	
I	Cấp cho công trình				
1	Cửa hàng kinh doanh	22/3/2019	Đỗ Văn Phong	Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
2	Trung tâm Viettel	29/5/2019	Trung tâm Viettel	Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
3	Chi cục thống kê huyện Hà Quảng	12-02-2019	Chi cục thống kê	Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
4	Petrolimex 17	14/9/2020	Công ty Xăng dầu Cao Bằng	Nà Chang, thị trấn Xuân Hòa	
5	Petrolimex 21	14/9/2020	Công ty Xăng dầu Cao Bằng	Xóm Khuổi Rê, xã Ngọc Đào	
II	Cấp cho nhà ở riêng lẻ đô thị				
1	Bê Thị Giảng	24/01/2019		Xóm Nà Vạc II, TT Xuân Hòa	
2	Lý Thị Nga	25/01/2019		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
3	Hoàng Đình Vần	25/01/2019		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
4	Lê Thị Nụ	21/3/2019		Xóm Nà Vạc II, TT Xuân Hòa	
5	Trương Thị Lê	21/3/2019		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
6	Triệu Thanh Sơn	21/3/2019		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
7	Lâm Văn Minh	29/3/2019		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
8	Nông Thị Hà	04-01-2019		Xóm Bản Giàng, TT Xuân Hòa	
9	Nông Văn Ang	22/4/2019		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
10	Đàm Thị Luân	24/5/2019		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
11	Vương Thị Ngọc Lan	29/5/2019		Xóm Bản Giàng, TT Xuân Hòa	
12	Nghiêm Thanh Nhị	30/5/2019		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
13	Lý Văn Chiền	06-06-2019		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
14	Lý Thị Hường	06-10-2019		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
15	Hoàng Văn Chương	13/9/2019		Xóm Tả Pàng, TT Xuân Hòa	
16	Bế Xuân Bồi	15/9/2019		Xóm Nà Vạc, TT Xuân Hòa	
17	Giáp Thị Duyên	27/9/2019		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
18	Bế Văn Lú	30/9/2019		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
19	Đàm Thị Đóa	31/10/2019		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
20	Lê Thanh Trang	13/11/2019		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
21	Dương Thị Bách	12-02-2019		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
22	Trương Văn Hải	27/12/2019		Tổ Xuân Đại, thị trấn Xuân Hòa	

23	Triệu Quang Tuấn	27/12/2019		Tổ Xuân Vinh, thị trấn Xuân Hòa	
24	Đàm Văn Khởi	25/02/2020		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
25	Hoàng Văn Việt	25/02/2020		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
26	Nguyễn Văn Tân	04-09-2020		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
27	Đào Thị Nhâm	27/3/2020		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
28	Phạm Kiều Oanh	27/4/2020		Tổ Xuân Trường, TT Xuân Hòa	
29	Bế Văn Thuận	28/4/2020		Xóm Nà Vạc, TT Xuân Hòa	
30	Phạm Văn Vang	28/5/2020		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
31	Mã Văn Quý	13/5/2020		Tổ Xuân Trường, TT Xuân Hòa	
32	Nông Văn Thuận	28/7/2020		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
33	Hoàng Văn Quân	20/8/2020		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
34	Triệu Thị Tâm	10-12-2020		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
35	Nguyễn Thị Dung	20/01/2021		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
36	Đào Thị Nhâm	03-05-2021		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	Điều chỉnh GPXD (Điều chỉnh thiết kế)
37	Lý Ly Lan	15/3/2021		Đôn Chương, TT xuân Hòa	
38	Hứa Văn Thành	15/3/2021		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
39	Đàm Văn Kiên	29/3/2021		Tổ Xuân Lộc, TT Xuân Hòa	
40	Long Ba Duy	26/4/2021		Đôn Chương, TT xuân Hòa	
41	Hoàng Thị Hải Yến	27/4/2021		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
42	Long Thị Hoa	13/5/2021		Bản Giàng, TT Xuân Hòa	
43	Hoàng La Phúc	06-07-2021		Xóm Nà Vạc, TT Xuân Hòa	
44	Vương Văn Phúc	09-10-2021		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	
45	Triệu Văn Lâm	17/9/2021		Xóm Đôn Chương, TT Xuân Hòa	
46	Nguyễn Xuân Tùng	18/10/2021		Tổ Xuân Đại, TT Xuân Hòa	
47	Bê Thị Tâm	27/12/2021		Tổ Xuân Vinh, TT Xuân Hòa	

Biểu số 06

STT	Các trường hợp vi phạm xây dựng	Tên tổ chức, cá nhân vi phạm	Địa điểm vi phạm	Ngày, tháng, năm có vi phạm	Nội dung vi phạm	Ngày tháng năm lập biên bản vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm (Đình chính, xử phạt, cưỡng chế...)	Ghi chú
I	Trường hợp xây dựng không phép							
1.10		Lý Đông Thắng	Tổ Xuân Đại	2021	Chưa có GPXD	2022		
1.20		Nguyễn Công Hoàng	Tổ Xuân Vinh	2022	Chưa có GPXD	2022		
1.30		Nông Văn Eng	Tổ Xuân Đại	2022	Chưa có GPXD	2022		
1.40		Nông Văn Võ	Tổ Xuân Đại	2021	Chưa có GPXD	2022		
1.50		Nông Văn Thuận	Tổ Xuân Vinh	2021	Chưa có GPXD	2022		
1.60		Nông Văn Lâm	Tổ Xuân Vinh	2022	Chưa có GPXD	2022		
1.70		Nông Văn Vĩnh	Tổ Xuân Vinh	2022	Chưa có GPXD	2022		
1.80		Lê Biên Thùy	Tổ Xuân Vinh	2021	Chưa có GPXD	2022		
1.10		Bế Văn Bình	Xóm Bản Giàng	2022	Chưa có GPXD	2022		
1.11		Nông Thị Thu	Xóm Bản Giàng	2021	Chưa có GPXD	2022		
1.12		Hoàng Thị Quỳnh	Xóm Bản Giàng	2021	Chưa có GPXD	2022		
1.13		Nông Thị Bình	Xóm Bản Giàng	2022	Chưa có GPXD	2022		
1.14		Nông Thị Niềm	Xóm Bản Giàng	2022	Chưa có GPXD	2022		

Biểu số 07

Năm	Số tiếp nhận	Số đã giải quyết			Số tồn
		Đúng hạn	Trước hạn	Trễ hạn	
2019					
2020					
2021	6		6		

Ghi chú (lý do trễ hạn, tồn)